

Wason
AP95
V6
D64+

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

ĐỜI MỚI

SỐ 116

Từ 3-6 đến 10-6-54

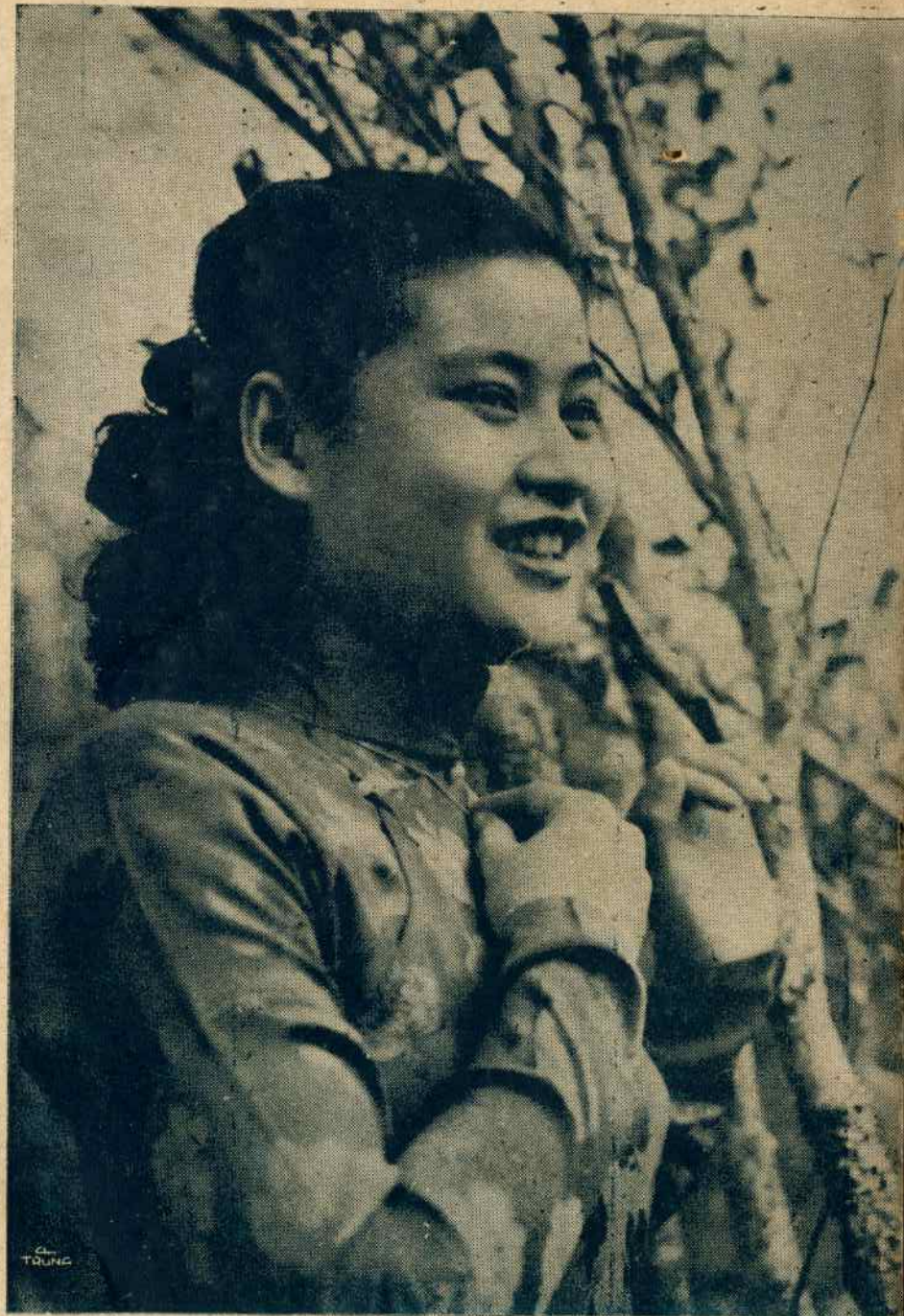
NAM VIỆT 6900
TRUNG, BẮC, MIỀN, LÀO. . 8900

TRONG TẬP NÀY :

- HỘI NGHỊ GENÈVE CHỈ LÀ CƠ HỘI TUYÊN TRUYỀN CÓ NHIỀU NGUY CƠ CHO DÂN TỘC VIỆT NAM.
- LÁ BÀI ĂN THUA CỦA CÁC NƯỚC TRONG HỘI NGHỊ GENÈVE
- THỦ TƯỚNG CHURCHILL CHO RẰNG Á CHÂU SẼ THUỘC KHỎI ANH ?
- NHÂN ĐỘC « BÀN NGÁ CÔ KIỀU »
- NHÂN CƯ VI BẤT THIỆN
- GIÁO DỤC TRẺ EM

HÌNH BÌA
NHÌN TỎ MẶT...
Ảnh của Chen Fou Li

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN
117 Đại-lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán
Điện thoại : 793—Chợ Quán
Chức nhiệm : TRẦN VĂN AN
Quản lý : TRÁC ANH
Hộp thư 253 Saigon



125-100

AP CHỈ SỐ IN NHIỀU NHẤT TRONG NƯỚC

Ý KIẾN BẠN ĐỌC

Với sự cố gắng của tòa báo cùng toàn ban biên tập, Đời Mới số 113 đã làm cho chúng tôi hài lòng nhất.

Cứ theo thể thức này chúng tôi rất vui mừng đón tiếp tấm lòng nồng hậu của quý lão cho chúng tôi thưởng thức mỗi một tháng một kỳ.

Sau đây là ý kiến này mong tòa báo chú ý. Số trang đã tăng vậy Tòa soạn có thể cho đăng nhiều những bài vở của bạn đọc gửi với mục đích khuyến khích những mầm xanh của nghệ.

VĂN CHUNG (Hanoi)

Đời Mới đến với chúng tôi với những niềm tin, vui, buồn, đau khổ qua những áng văn, các thơ. Những bài bình luận, khảo cứu giúp cho chúng tôi học hỏi được nhiều thêm.

Lòng chúng tôi bừng lên khi Đ.M. gọi cho những hình ảnh của cảnh vật đang yêu mà chúng tôi đã tha thiết yêu dấu từ bấy lâu nay.

Rồi cảnh và người có thể cùng nhau viết ngang "Nhất công lưỡng cơ" một đơn hai gánh được không? Hay là rồi lại chia rẽ đất nước?

THÙY PHƯƠNG (Huế)

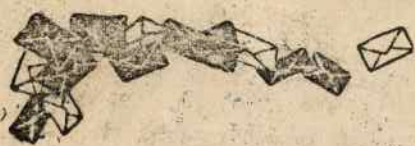
Đời Mới số 113 là số đặc biệt ra hàng tháng với sự cố gắng từ nội dung đến hình thức.

Chúng tôi nhận thấy bài sau là trang tranh thời sự. Có nhiều hình ảnh quan trọng trong tuần.

Sự thật là ai cũng thích đẹp, thích ngắm những cái đẹp, vậy Tòa soạn nên chú ý trong việc trình bày.

Mỗi bài vở phải có họa sĩ góp công vào trong việc trình bày.

NGUYỄN CHÂU (Sài Gòn)



Hộp thư Tòa soạn

Bạn Thanh Tuyên:

"Duyên của Hội Ngộ" và "Hoa tím" của bạn đã nhận được.

Bạn Bùi Văn Rút S. P. 4.690:

Tác mác của bạn đã chuyển cho bạn phụ trách mục ấy rồi.

Bạn Văn Sơn và Thủy Hương:

Cảm ơn hai bạn đã gửi tặng bản nhạc "Thú ngày hè".

Bạn H. Phi Vũ (Hải Phòng):

Sao lại "ti tình cảm" khi đã biết làm thơ? Đang xem "Gửi anh người lính miền xanh".

Bạn Nguyễn Cẩm Liên (Huế) T.P.

Lưu không nhận được bài của bạn.

Bạn Mộng Đình Nhân (Hanoi):

Đã nhận được "Chuyến cất bụi" của bạn.

Bạn Mai Thanh (Nhatrang):

Lời thơ đẹp trên thư xanh, đang xem "Gửi nắng thơ" "Hồn chông" "Chiều mưa".

Bạn Huyền Phúc:

Đã nhận được tùy bút "Đường quê" của bạn. Gõ găng nhiều nữa đi.

Bạn Nguyễn Xuân:

Đang xem "Khí trời về sáng".

Bạn Yến Khanh:

"Ging nghệ ngạo khi xem qua truyện ngắn "Nghệ ngạo" của bạn. Đời mới!

Bạn Nguyễn Hoài Chí (Huế):

Cảm ơn bạn. Đã nhận được "Đường về" và "Nhớ người Sơn cước" của bạn.

Bạn Nguyễn Hùng Việt:

Số sắp chữ lớn. "Vết bùa" "Đau là lẽ phải" nhận được rồi.

Bạn Mộng Huyền (Đà Nẵng):

Gửi tiếp cho. Đang xem.

Bạn Trương Phong (Huế):

Chịu khó một tý nhé. Thư đến trễ. Lần sau sẽ xin chiều ý bạn.

Bạn Thương Lan (Huế):

Hơn nghìn bạn đã giúp ý hay. Tòa soạn chờ đợi những lời phê bình của các bạn xa gần.

Bạn Tâm Lan (Touare):

Cứ gì phải biết Đ.M. sấm hay muộn, mới có người công trong nghiệp văn chương "Vết cũ" đang xem. Gửi nhiều nữa đi nhé.

Bạn Lê Đình Tự (K.B.C. 4212):

Bạn cứ gửi về địa chỉ của tòa báo. Bảo đảm họ gửi thường đều nhận được cả.

Bạn Nguyễn Thu Minh (Huế):

"Anh tôi" đang xem. Gửi tiếp cho những sáng tác khác. Bạn quên địa chỉ của bạn.

Bạn Tuyết Nhung (Kampot):

Cảm ơn ý kiến của bạn. Đời bài của bạn. M.B.K.

Giá báo Đời Mới dài hạn

(cả tiền cước phí)

TRUNG BẮC, MIỀN, LÃO

1 tháng....	28\$00
3 tháng....	84,00
6 tháng....	168,00
1 năm.....	336,00

Bưu phiếu xin đề lên:

ông TRÁC ANH

Hộp thư 333-SAIGON

Phan văn Nhựt bỏ sở làm

PHAN VĂN NHỰT trước đây giúp việc Ty quản lý Đời Mới, đã bỏ sở làm từ 1 tháng 5-1954.

Vậy, lời thông tri này là để cho những ai có dính dấp đến nhà báo, tránh khỏi những điều không hay do tên Nhựt gây ra.

Nhà báo không lãnh trách nhiệm về sự vi của tên Phan văn Nhựt.

ĐỜI MỚI

SÁCH HỌC SINH

TIẾNG HÁN VIỆT

THÔNG DỤNG

của THANH NGHỊ

Một quyển Hán viết từ điển đầy đủ không có in phần bản tự. Những danh từ kinh tế, chánh trị... đều có chú tiếng Pháp. Sách dày 550 trang, bìa cứng đẹp, mạ vàng.

Giá phổ thông: 50đ.

Nhà xuất bản THỜI TỰ

Bạn Huỳnh Cứng Đường (Xuân Lộc):

Gửi cho những phóng sự ngắn về miền Sơn cước. Chúc bạn thành công.

Bạn Thương Thương:

Đã chuyển tác mác của bạn cho bạn phụ trách mục ấy.

Bạn Thanh Minh:

Bạn quên lại viết lên hai mặt giấy?

Bạn Nhị Thanh V.T. (Huế):

Đang xem "Ru còi" của bạn.

Các bạn, Người Gia linh, Nguyễn ngọc Việt, Thông Sơn, Hay Phương, Bích Nam, Ly Châu, Phan Long Điền, Phạm danh Quang, Kim Yến, Dương văn Từ.

Đã nhận được thư và bài của các bạn. Đa tạ.

MỤC LỤC

BÀI TRANG

— 7 ngày quốc tế	3
— Tuần lễ trong nước	4
— Thời tiến	5
— Ý và việc — Tiến	6
— Đánh và đánh của Dương bá Đường	7
— Hội nghị Genève là cơ hội tuyên truyền có nhiều nguy cơ cho dân tộc V.N. Trần văn An viết	11
— Đọc khắp các báo	12
— Nhân bản mới của Hà Việt Phương	13
— Lá bài ăn thua của các nước	14
— Churchill cho rằng Á Đông sẽ thuộc khối Anh	15
— Nhân đọc « Bản ngã cô Kiều » của Bạt Giảng	16
— Phụ nữ đối với lối giáo dục xưa có Thu Trang viết	17
— Nhớ mái đình làng của Đặng tâm Thành	18
— Nhân cư vi bất thiện của Lâm ngư Đường	19
— Ngõ hẻm Casino phóng sự của Duy Sinh	20
— Bình thơ bạn của cô Thanh Anh	21
— Thơ của Phan Linh, Dao Ca, Song Hồ	22
— Thằng bé khôn nạn truyện ngắn của Quang Phúc	22-23
— Về Nam tùy bút của Mai bằng Phương	24
— Vết trầy nhuộm máu truyện trình thám Ng. Hồng Việt	25
— Báo ân và báo oán truyện cổ tích Ấn Độ Giang Tân kể	26-27
— Giáo dục trẻ em Nguyễn Duy viết	28
— Những khúc mắc của bệnh ung thư Movelnta bién khảo	29
— Thắc mắc	30
— Người nữ cứu thương tiểu thuyết phóng tác của Hoàng Thơ	30-31
— Trôi Giạt tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc	32-33
— Làm lại cuộc đời tiểu thuyết dài thời thế của Hà Phương	34



Vấn đề ngưng chiến ở Đông dương

Tất cả hoạt động quốc tế hiện nay ở Genève đang chú trọng vào sự thiết hiện cuộc ngưng chiến ở Đông dương. Sự hoạt động ấy tăng gia hội phần trên địa hạt chánh thức trong phiên nhóm bí mật của Hội nghị Genève và luôn cả trên địa hạt không chánh thức, bằng những cuộc tiếp xúc ráo riết, riêng tư giữa các phái đoàn dự hội nghị và giữa đại diện các nước Á châu.

Thủ tướng Bửu Lộc tiếp xúc với ông B. Smith

Thủ tướng Bửu Lộc đã tiếp xúc với phó Ngoại trưởng Mỹ Bedell Smith.

Sau đó, trưởng phái đoàn Mỹ hội đàm với trưởng phái đoàn Úc Đại Lợi là ông Wyatt.

Hội thương Châu-ân-Lai—Menon lần thứ nhì

Ông Krishna Menon, đại diện Ấn độ đã gặp gỡ Ngoại trưởng Châu ân Lai.

Đại diện Pháp và V.M lại gặp nhau

Đại tá De Bretilson (Pháp) và đại tá Hà văn Lầu (V.M.) đã gặp nhau nhiều lần nữa trong bầu không khí bí mật.

Sau cuộc hội đàm ấy nguồn tin Pháp cho hay rằng hai đại diện quân sự V.M. và Pháp đã thảo luận về vấn đề tù binh. Nguồn tin ấy nhấn rằng cuộc hội đàm đó rất có ích.

Ngoại trưởng V.N. tuyên bố

Lên tiếng trước nhất, ông Nguyễn quốc Bình, ngoại trưởng V.N. tuyên bố rằng ông không thể tán thành một sự giải quyết vấn đề quân sự của Việt Nam mà không đề cập tới vấn đề chánh trị của nó.

Đề cập về Đông Dương

Những cuộc hội đàm giữa ông Menon và ông Châu ân Lai, Menon và Eden đã đề cập vấn đề Đông Dương.

Phiên nhóm kín thứ 6 của hội nghị Genève

Đã diễn ra hôm thứ ba 25-5-54 dưới quyền chủ tọa của ông Molotov.

Thảo luận kế hoạch ngưng bắn

Cuộc tranh luận tiếp tục trên nền tảng chánh của kế hoạch 5 điểm của ông Molotov và kế hoạch 7 điểm của ông Bidault.

Khi hội nghị thảo luận tới điểm: vạch các vùng đề quân sĩ đối bên tập hợp thì nhiều sự bất đồng ý kiến xảy ra.

Miền và Lào lên tiếng

Hai đại biểu Lào, Miên nhấn mạnh rằng cần phải tách rời vấn đề hai xứ họ ra khỏi vấn đề Việt Nam khi bàn tới vùng tập hợp quân sĩ.

Ông Phạm văn Đồng can thiệp

Kể đó ông Phạm văn Đồng lên tiếng can thiệp đề trình bày thêm những chi

tiết bỏ tức kế hoạch do ông đưa ra hội nghị trước đây.

Người ta chỉ được biết rằng ông Đồng đã đưa ra những ý kiến có liên hệ tới những vùng tập hợp binh sĩ.

Tổng tư lệnh đôi bên ở Đ.D. có thể tiếp xúc tại chỗ

Theo một tin vừa cho hay thì các vị Tổng Tư lệnh quân đội đôi bên ở Đông Dương có thể tiếp xúc với nhau tại chỗ để bàn cãi về vấn đề ngưng chiến. Như vậy rất là hợp lý, vì rằng vấn đề này rõ ràng dính dấp đến nhiều yếu tố quân sự và địa dư mà chỉ các quân nhân tại Đông Dương mới có thể hoàn toàn xét định.

Một Ủy ban bàn việc ngưng chiến

Đường như cũng sẽ có một ủy ban nhỏ hơn, có các chuyên môn quân sự đôi bên sẽ bàn đến vấn đề ngưng chiến hội nghị Genève nữa.

Nhiều tia sáng đưa đến hội nghị

Nhật báo « Le Monde » cho biết theo lời ông Hoàng Hoan (V.M.) là mục đích thành đạt một cuộc ngưng chiến.

Các kế hoạch ngưng chiến

Ngoài ra kế hoạch đã giải quyết vấn đề Đông dương của phái đoàn V.N. trên địa hạt quân sự và chánh trị, hội nghị Genève còn có kế hoạch của ông Molotov gồm 5 năm điểm, kế hoạch Bidault 7 điểm, kế hoạch Eden 4 điểm và kế hoạch Phạm văn Đồng.

Kế hoạch Molotov đề nghị:
1) Ngưng chiến.
2) Tập hợp binh sĩ đôi bên trong những vùng qui định.
3) Giới hạn hay là ngăn cấm không cho đôi bên mang việc quân hay vũ khí tới nữa.
4) Kiểm soát các điểm trong hiệp ước ngưng chiến.

5) Bảo đảm quốc tế trong trường hợp có bên nào xâm phạm hiệp ước ngưng chiến.

Kế hoạch Bidault lấy lại 5 điểm của kế hoạch Molotov và thêm 2 điểm mới:

— Trao đổi tù binh.
— Giải giới quân không chánh quy.

Kế hoạch Eden đề nghị:
1) Tư lệnh bộ hai bên tiếp xúc trực tiếp với nhau tại Genève.

2) Tập hợp binh sĩ trong từng vùng do đại diện tư lệnh bộ đôi bên thảo luận và định đoạt tại Genève.

3) Kiểm soát cuộc ngưng chiến.

4) Tổ chức một phòng liên lạc tại Genève giữa tư lệnh bộ đôi bên và hội nghị Genève.

(xem tiếp trang 42)



Tin chiến sự

Việc tấn công thương binh ở Điện Biên Phủ vẫn đang tiếp tục tiến hành tuy gặp vài trở lực.

Có G. De Galard đã được Việt Minh phóng thích và đã trở về Hà Nội.

Ba thượng tướng của Pháp: Ely, Salan, Pellissier, sau cuộc hành trình ở Đông Dương đã trở về Pháp.

Theo tin của bộ tham mưu Bắc Việt, Việt Minh đang chuyển các sư đoàn dự trận Điện Biên Phủ đi về hướng Đông. Hiện nay vùng Trung Châu Bắc Việt đang bị Việt Minh hăm dọa, nhiều cuộc khởi thế công vào vùng Phủ Lý đã mở màn. Việt Minh toan cắt đứt con đường nối liền Hà Nội với Nam Định.

Con đường Hanoi Hải Phòng càng ngày càng bị tấn công mạnh hơn.

Một phần lớn lực lượng Việt Minh cũng đang dồn về vùng Bưởi chầu.

Bộ tư lệnh Pháp đang thi hành các biện pháp cần thiết, sau khi Điện Biên Phủ thất thủ:

1) Đưa thêm quân lưu động đến Bắc Việt.

2) Tái lập lại từ các căn cứ ở Bắc một số tiểu đoàn.

3) Viện binh từ Pháp gửi sang.

Không quân oanh tạc ráo riết con đường liên tỉnh 13 và con đường liên tỉnh 41

Con đường liên tỉnh 13 là con đường nằm vắt ngang trên vùng Nam Bắc nối liền các căn cứ Việt Minh với biên giới Trung Hoa.

Điện văn của Đức Quốc Trưởng Bảo Đại phúc đáp Hội đồng Quốc gia Lâm thời

THONON LES BAINS. — Đây là bức điện của Thủ tướng Bửu Lộc đánh về đề phúc đáp cho Hội đồng Quốc gia Lâm thời:

« Tôi đã đệ lên Đức Quốc trưởng bức điệp văn của quý ông Hội viên Hội đồng Quốc gia đã tỏ lòng hoàn toàn tín nhiệm Đức Quốc trưởng.

« Phái đoàn V.N. tại Hội nghị Genève sẽ tuân theo chỉ thị của Đức Quốc trưởng và luôn luôn trung thành với nguyện vọng chính đáng của dân tộc V.N. quyết giữ vững lập trường đã định đề lập lại nền hoà bình trên toàn lãnh thổ quốc gia với điều kiện quyết giữ sự độc lập và chủ quyền hoàn toàn cùng sự nhất trí về chính trị và nhứt thống về lãnh thổ.

« Gần đây, các tầng lớp dân chúng đều biểu tình ủng hộ cũng như bản điệp văn của Hội đồng Quốc gia đã làm hài lòng cho phái đoàn V.N. tại Hội nghị Genève. Phái đoàn nguyện sẽ gắng hết sức để đem lại hoà bình trong sự liên kết Quốc gia và trong sự thống nhứt sơn hà xung quanh Đức Quốc trưởng. »

Ký tên BỬU LỘC

Vấn đề cải tổ quân đội Quốc gia Việt Nam

Vừa rồi, tại Tổng Tham mưu V.N. ở Chợ Quán, Trung tướng Nguyễn văn Hinh có mở một cuộc hội họp báo chí để trình bày sự cải tổ quân đội quốc gia Việt Nam.

Về sự sát nhập quân đội Cao Đài vào quân đội quốc gia, đại đề có mấy điểm sau đây đáng chú ý.

Binh sĩ Cao Đài đang trong hàng ngũ quân đội quốc gia có thể so sánh như quân đội Maroc, Algérie, v.v... trong đạo quân Pháp. Kể riêng thì binh sĩ ấy có đặc điểm, còn kể chung thì binh sĩ ấy là thuộc quân đội quốc gia V.N.

Binh sĩ và cán bộ Cao Đài sát nhập, được giữ nguyên chức vị cũ trong quân đội quốc gia. Cán bộ Cao Đài sẽ được đào tạo trong hai trường cán bộ quốc gia. Các hạ sĩ quan Cao Đài tiếp tục được đào tạo trong trường hạ sĩ quan Cao Đài.

Quân đội quốc gia cần dùng tới đâu thì kêu gọi các bộ đội Cao Đài tới đó và giữ quyền chỉ huy các bộ đội ấy.

Binh sĩ Cao Đài sẽ đội mũ có hình bánh xe đồ. Trên cờ lệnh của Cao Đài cũng sẽ có bánh xe ấy.

Sự đãi thọ chi phí của quân đội Cao Đài trước đây do Pháp quân gánh, từ nay về phần quân đội quốc gia V.N.

Từ nay, quân đội quốc gia Việt Nam gồm có 3 hạng binh sĩ.

1) « Việt quốc quân » tức là chủ lực quân, gồm có các bộ đội chính qui (cụm quân đội quốc gia Việt Nam).

2) « Bảo chính quân » để hoạt động tại các địa phương gồm có những lực lượng võ trang không phải quân chính qui.

3) « Địa phương quân » tăng gia lên 300 000 người.

Trung tướng Nguyễn văn Hinh ngỏ ý trông cậy sự viện trợ của Pháp Mỹ để võ trang đầy đủ Bảo chính quân và Địa phương quân.

Gọi nhập ngũ 1.200 sinh viên sĩ quan trừ bị và 8.000 sinh viên hạ sĩ quan trừ bị

Công báo V. N. số 24 ra ngày 22-5-54 đã đăng nghị định số 576 Q. P. ngày 12-5, gọi nhập ngũ một khóa thứ 5 gồm 1.200 sinh viên sĩ quan trừ bị. Số này sẽ được nhập ngũ vào các trường huấn luyện sĩ quan ngày 15-6-54:

Và cũng đăng luôn nghị định số 577 Q. P. ngày 12-5 gọi động viên toàn thữ (Xem tiếp trang 42)

Cuộc đại hội Quốc gia khai mạc tại khu Bình Xuyên

9 giờ rưỡi ngày 26-5-54 Đại hội toàn quốc các đoàn thể chánh trị, tôn giáo và nhân sĩ quốc gia đã cử hành tại khu vực quân đội Quốc gia Bình Xuyên.

Cử tọa gồm có đại diện các đoàn thể chánh trị tôn giáo và nhân sĩ Bắc, Trung, Nam.

Đáng lẽ ban chủ tịch có cả thầy bốn vị như Thiếu tướng Lê văn Viễn, Linh mục Hoàng Quỳnh, Đức hộ pháp Phạm công Tắc và Thiếu tướng Trần văn Soát, song hôm ấy vắng mặt hai vị: Đức hộ pháp Phạm công Tắc được Quốc trưởng Bảo Đại mời sang Pháp, Thiếu tướng Trần văn Soát không đến kịp.

Thiếu tướng Lê văn Viễn đọc bài diễn văn khai mạc cuộc đại hội với lời lẽ cương quyết nêu cao sự tranh đấu chống nạn chia rẽ và xâm lăng để là chủ đích của « mặt trận quốc gia cứu quốc ».

Kế đó linh mục Hoàng Quỳnh giết thiệu cử tọa từ người một, và ông tuyên bố tạm bế mạc vì còn nhiều đại diện chưa đến kịp.

Thành lập ban chấp hành chính thức « Mặt trận Quốc gia cứu quốc »

Ngày 27-5-54, đại hội toàn quốc « Mặt trận quốc gia cứu quốc » lại nhóm họp để bầu ban chấp hành thiết thọ.

Đúng 9 giờ hội nghị khai mạc. Bản xuất quân vừa dứt, chủ tịch đoàn tuyên bố lý do cuộc họp. Buổi họp hôm nay có mục đích bầu ban chấp hành thiết thọ.

Toàn thể Hội Nghị tín nhiệm vào thiếu tướng Lê văn Viễn làm chủ tịch đoàn, ngài cũng không quên gian lao, gánh vác thêm nhiệm vụ trong tình trạng bức thiết của thời cuộc.

Thiếu tướng yêu cầu Hội Nghị đề cử năm cố vấn để tham gia công việc được tiến triển và có tính cách dân chủ hơn.

Tiếp đến bầu ban chấp hành, không khí phòng họp trở nên náo nhiệt đa số nhân sĩ đã xung phong nhận vào nhiệm vụ mới đề đối phó với thời cuộc, ban chấp hành thiết thọ bầu xong hội nghị bế mạc vào 4 giờ chiều.

BẠN ĐỌC ĐÓN XEM

ĐỜI MỚI số 117 — 52 trang

vẫn giữ giá cũ, một số đặc biệt về Thời Sự và Văn Nghệ

Ngoài những bài vở của bộ biên tập, của bản báo chủ nhiệm Trần văn Ân từ Genève gửi về, ĐỜI MỚI số 117 với sự cộng tác của các cây bút tươi trẻ như Kiên Minh, Vĩnh Lộc, Duy Sinh, Thanh Ánh, Song Hồ, Hoài Chi, Lan Châu, Bùi Giáng, Thương Lan, Minh Đăng Khánh, Vĩ Văn, Song Nhật Nữ, Giang Tân...

CHẮC CHẮC SẼ LÀM VỪA LÒNG TẤT CẢ CÁC BẠN

THỜI TIỀN



U Ầ N lễ... già nẻo đứt dây. Cho nên Hội nghị GIO' NEO rồi sẽ hóa ra Hội nghị... ĐÚT NEO mất.

Chúng có:

Đầu tiên là ANH thì, thoát kỷ thủy giữ vai trọng tài, rồi chỉ vì quá phớt đời với Mỹ trong vụ dự định phòng thủ Đông nam Á, mà đến nỗi mất lòng cả bạn đồng minh, khiến cho bảy giờ

Anh hóa ra có thể, đành phải thúc Ấn, hết cử Nehru sang Pháp « can khéo », lại gửi K. MENON, trưởng phái đoàn Ấn ở Liên Hiệp Quốc, sang « Đứt neo » để giàn xếp, và sau cùng là chịu cho T. Khoman, một nhân viên phái đoàn Thái ở « Đứt neo » qua Mỹ cầu viện quan sát viên giải quyết vấn đề Đông dương.

Thế có nghĩa là Anh không giữ nổi vai chủ động nữa.

Thế đến NGA HOA VIỆT CỘNG cũng sa vào vòng « tố đại », nhất là phạm vào nước cờ rất hớ ở Điện Biên Phủ.

— Cổ đánh lấy thắng — làm cho nhân dân Pháp Mỹ nổi lòng tự ái chủng tộc lên rồi đâm ra công phần, nhất định « đánh thì đánh »: cho nên nội các Laniel chưa đủ, mà dù thứ tư tuần tới, vì phỏng Laniel có bị hạ bệ, đảng xã hội có tham gia chính quyền thì nhân dân Pháp cũng chẳng chịu giải đáp đầu; — và cái thế của ngoại tướng Dulles lại vững, vì nhân dân Hiệp Chúng Quốc thấy rõ chỉ xâm lăng của phe Cộng.

Thế có nghĩa là trước mắt thế giới phe Cộng, không còn giữ nổi vai chủ hòa nữa.

Rồi đến MỸ, sau khi lên mặt kẻ cả đối với bạn đồng minh, nhất là đối với Pháp (khóa tù tiếp viện hàng không về mấy ngày cuối cùng của đám ma Điện Biên Phủ), rồi thấy cả Anh lẫn Pháp đánh trống lảng (Đề về vấn đề Nga Hoa) thì cả chính quyền lẫn nhân dân Hiệp Chúng Quốc với chòm dầy, một mặt hăm dọa Anh cho đến lúc Anh phải nới tay, một mặt cương quyết bắt tay chặt chẽ với Pháp và với mấy nước lớn (thuộc Anh) ở Đông Nam Á, hợp thành khối NGŨ CƯỜNG Đ. N. Á., khiến Pháp càng thêm « cười nụ » còn Anh thì thêm « khóc thầm ».

Thế có nghĩa là Mỹ, đáng lý được dẫn đầu đội tuyển thủ Dân chủ, thì bảy giờ đang chạy gần và « đeo đèn đỏ ».

Cuối cùng là PHÁP thì tuy lợi gốc là liềm khiêng (nên trước khi lên đài tỷ thí đã thiếu tập dượt, trong khi lên đài thì thiếu võ khí, nhằm lúc tranh đấu thì thiếu vảy cánh...) song, do mọi sự hớ hênh của địch thủ mà Pháp hóa ra... Xuân tốc độ; bất chiến tự nhiên thành, khiến Anh Mỹ cũng như Nga Hoa hiện giờ phải nín lấy áo Pháp để « tổng tình », khiến Bidault bỗng tự nhiên hóa ra một nạng Kiều đang treo giá ngọc — ngọc đây là hạt ngọc Đông dương.

Thì đây:

Vấn đề Việt Nam dĩ nhiên là hai phái Bảo Đại — Hồ chí Minh càng ngùn g nghình với nhau bao nhiêu thì càng có lợi cho Pháp bấy nhiêu: Pháp cầm chịch.

Lại vụ Lào Miên, do Molotov bới ra, thì lợi vẫn về... Pháp.

Bảy giờ đến chuyện sự giả Thái Lan cầu viện Liên Hiệp Quốc can thiệp về Đông Dương thì lợi lại về... Pháp (vì ở Mỹ không có « mồm » Hoa và Việt cộng thì Pháp có quyền ăn to nói lớn hơn là ở Đứt Neo).

Gia dĩ, trong những ngày sắp tới đây, nội bộ Việt Nam Quốc gia tất nhiên sẽ phải biến chuyển (để đối phó với thời cơ mới) thì tất nhiên Mỹ phải « cây » Pháp cho ít nhiều phần tử « mới mặt » vào tham gia chính quyền... như vậy thì vẫn lại là lợi cho Pháp.

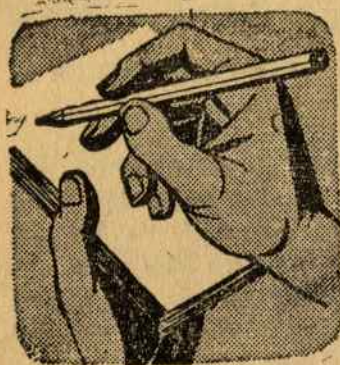
Rút lại tuần vừa qua, phe Nga Hoa Việt Cộng vì « quá trớn » nên đã đẩy cả bạn vị lại (Anh, Pháp) lẫn thù (Mỹ) vào một cuộc đồng minh ngấm ngấm và tạm thời.

Ảnh hưởng vô cùng đến các nhược tiểu dân tộc, nhất là Việt Nam.

Tuần lễ tới đây sẽ phải là tuần lễ mà phe Anh Mỹ Pháp an bài số phận các nước nhỏ, như nước ta, an bài ở Liên Hiệp Quốc, chứ không phải ở... Đứt Neo.

THẾ NH ẮN

Ý VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

Cai trị là dự phòng

CHÍNH phủ Cao miên vốn được tiếng là minh mẫn. Quả thật là danh bất hư truyền. Thì đây thành tích:

1.— TRONG ẤM NGOÀI ỀM

Giữa lúc được Mỹ viện trợ đầy đủ mà các nhà cầm quyền ở Miên đã biết lo xa rồi hạ lệnh hạ bớt lương bổng của công chức đi. Để làm gì?

Thưa để bớt gánh nặng thuế má cho dân. Và để khỏi lụy nước ngoài.

Như thế là vừa được lòng tin yêu của nội bộ, vừa được lòng tin của ngoại bang. Tức là đẹp mặt quốc gia vậy.

2.— TIẾT KIỆM MỒ HÔI, NƯỚC MẮT CHO DÂN

Giữa lúc loạn ly, rường mối của xã hội đang rối ren thì nhà cầm quyền ở Miên ra lệnh giảm công phí đi 30%.

Để làm gì?

— Để giáo dục cho hạng công bộc của dân hiểu rõ rằng: một tờ giấy, một ngòi bút, một lít xăng, một công thợ cũng thấy mọi dụng cụ của Nhà nước đều là do mồ hôi nước mắt của lu lượng cao khổ đến đập đập vào thì ngài Shianouk, cũng như ông Pen Nouth, cũng như khắp mặt các quan lớn quan bé mới có « cái » để theo sào lệnh, để viết chỉ thị, để chạy xe hơi, để tiếp bạn hữu.

Thì phải biết ơn dân, và tận tụy tài sức của dân.

Nếu không thì là khinh dân, là phản dân, nghĩa là bội bạc với hạng người nuôi mình no cơm, ấm áo.

3.— GÓP PHẦN VÀO VIỆC XÂY DỰNG QUỐC GIA

Giữa lúc chỉ việc ngựa tay ra là được kể hoạch Mác San, ban phát cho đủ thứ, ấy thế mà nhà « cầm quyền » Miên đã biết « cầm cây » để góp phần xương máu vào với triệu triệu nhân dân, trong việc đòi bắt mồ hôi lấy bát cơm.

Nghĩa là tích cực tăng gia sản xuất tích cực tự cung tự cấp.

Để làm gì?

— Để phát tán thói biếng nhác, thói ỷ lại, thói ngồi không ăn sắn của những phần tử rơ rơ ở trong xã hội. Và nhất là để cho ngoại bang khỏi bắt bí mình: coi mình là lu ăn xin, ăn mỳ.

Hoan hô ! Chính quyền Cao miên.

Thuốc trị bệnh chán đời

Ảrabie người ta mới khám phá ra một thứ hoa gọi là hoa cười. Hoa màu vàng nhạt. Hạt nhỏ như hạt đậu. Chỉ

nuốt vào dạ dày một hạt nhỏ như hạt bụi là cũng đủ cười lăn cười lóc suốt một giờ đồng hồ nhưng sau đó người uống sẽ bị xui. Sao a chưa nghĩ đến việc đóng hộp thứ hạt hoa này và cho bán trong các hiệu thuốc để bán cho những người chán đời?

Giấc chần Việt Nam cũng là một thị trường tiêu thụ lớn đấy?

Họa vô đơn chi

R. CAPA, phóng viên nhiếp ảnh Mỹ của tạp chí Life đã bị thiệt mạng sáng ngày 25-5 vì trúng mìn trong vùng Thái bình. Gờ ra lúc ký giả R. Capa tất thử thì trại báo chí ở Hanoi tiếp một điện tin loan báo rằng một thân hữu của ông cũng là một nhiếp ảnh viên vừa tử nạn trong khi treo núi ở Perou.

Phước bất trùng lai, họa vô đơn chi. thật không sai!

Tin quan trọng

CÁC BÁO ở Saigon có những mục thông tin rất linh động nhất là tin Genève. Nào là những vấn đề li ti như Trung Cộng hút thuốc lá Nga, ông Phạm văn Đồng ăn một hạt sen, chân ai lại đến chơi. Ông Bidault ngậm hồ Leman. Ông Beilell Smith đi dạo phố, nhưng có một vấn đề thật quan trọng là có mấy quan sát viên vì ăn của lạ, không hợp với ngũ tạng không thấy báo nào nhắc đến.

Gần máy

CÁC KỸ NGHỆ gia ngoại quốc đang nghiên cứu chế tạo ra các thứ máy chạy nhanh để gắn vào các loại xe chưa có máy như cyclo, xe đạp, xe ba gác, xe... nhưng nếu họ chế ra một thứ máy chạy chậm gắn luôn vào người và máy này đưa sang Việt Nam có lẽ bán đắt như tôm tươi.

Tiêm lâm thuốc

ÔNG Vittorio Balboni 63 tuổi sau khi tắt thở, các thầy thuốc đã cho phép mai táng, xác ông đã nằm trong quan tài, đột nhiên ông vùng dậy nhảy lên xe máy chạy đến tin cho các bà con hay là quý thể ông vẫn được an khang.

Xét ra có lẽ các danh y này đoán bệnh sai hay là dùng nhầm thuốc nên mới hiệu nghiệm đến như vậy!

Khó tiêu

MÀY ông lang băm ở Sài thành đương nghiên cứu chế ra thứ thuốc tiêu uống vào thấy đói ngay để bán cho các bậc phụng lưu mã thượng, những hạng người này một ngày họ ăn tới 4 bữa, chưa kể lót dạ, nhậu nhẹt và giải khát.

Thật là một thứ thuốc bảo hại!



Nhắn tin

Vì bạn công việc điện ảnh và chủ trương tạp chí Nguồn Sống Mới, tôi không còn làm chủ bút văn nghệ cho Đời Mới nữa. Những bạn quen xin viết cho tôi về địa chỉ mới 45 đường D'Espagne Saigon, điện thoại số 21.748.

Những bạn muốn hỏi về lớp học của « Trường điện ảnh chuyên nghiệp » cũng xin địa chỉ trên đây.

TRỌNG MIÊN
HOÀNG THU ĐỒNG

TIỀN

LÃNH ĐẠO

CÓ bốn kiểu lãnh đạo thiên hạ:

Một là lãnh đạo bằng MỆNH LỆNH;

Hai là bằng UY TÍN CÁ NHÂN;

Ba, bằng ÁP LỰC QUÂN CHÚNG;

Bốn, bằng TỒ CHỨC.

Phương pháp thứ nhất là phương pháp quan liêu, độc tài không thể dung được ở đây, lúc này, vì nhân dân đã quen mùi dân chủ tự do rồi. Tạm loại kiểu mệnh lệnh.

Đến phương pháp thứ nhì thì, ở đây lúc này xem ra hiệu nghiệm nhất nên, mặc dầu là khó thực hiện (vì bao nhiêu quyền rừ, ám ảnh thường xuyên phá tán uy tín của chiến sĩ lãnh đạo), song đã có cao vọng làm lãnh tụ thì phải vượt mọi trở lực mà gây dựng uy tín của mình.

Muốn vậy phải có đức Chí công vô tư, phải tạo cho mình thành người cần, kiệm, liêm, chính.

Cái đó là dĩ nhiên rồi.

Nhưng có điểm này quan trọng hơn cả: là phải SỐNG VỚI DÂN, SỐNG NHƯ DÂN, sống CHO DÂN, SỐNG VÌ DÂN. Bằng không thì khó lòng có ai tin mình. Người ta không tin thì người ta không theo. Người ta không theo mình thì mình còn hòng lãnh đạo ai?

Gia dĩ, uy tín — nhất là uy tín của kẻ lãnh đạo — không phải là một sớm một chiều mà dựng nên nổi ngay được bởi vậy chiến sĩ lãnh tụ, ở đây lúc này, còn cần phải có ĐỨC CHỊU ĐỰNG: tích cực chịu đựng để tồn tại.

Chịu đựng mọi mặt, ở trong và ở ngoài.

Ở trong, với bạn đồng minh, thì vì đủ thứ bệnh ấu trĩ mà kẻ đồng hành với mình lắm lúc lại chính là kẻ phá rối mình nhất. Phá rối vì cạnh tranh địa vị, vì bị dịch ly gián, vì nông nổi, mù quáng. Cho nên phải chịu đựng nhau để mà giáo dục nhau dần dần.

Dù sao cũng cần nhớ rằng: đó là bạn đồng ngũ với mình. Hễ gặp hoàn nạn lớn thì lập tức mọi điều xích mích nhỏ nhặt kia sẽ tan biến liền. Cốt sao mình phải tiếp xúc và giải thích với nhau luôn luôn là tránh được sự đổ vỡ nội bộ.

Ở ngoài, với đối phương, thì vì hoàn cảnh ngang trái hỗn tạp « người ở với ma » cũng có, vì địch ngay bản thân chế độ tự do — trong đó mình tự ý muốn sống, đối sống để tránh thế giới độc tài — nên lại càng cần phải chịu đựng mọi chuyện vu cáo, phá phách vụn vặt (ở trên lãnh vực chiến lược, chiến thuật), và chỉ phản kháng vài giải thích khi nào địch dụng chạm đến nguyên tắc, đến lý luận hành động của mình thôi — mà cũng chỉ đứng trên lập trường Tư Tưởng, lập trường cách mạng để đối phó lại thôi: nghĩa là không mặt sát cá nhân ai.

Rút lại phải THÂN DÂN VÀ CHỊU ĐỰNG thì ở đây lúc này, mới gây nổi uy tín cá nhân lãnh đạo.

BẮT HỮ



ĐÁNH VÀ ĐÁNH



HÓI LỬA tràn lan khắp đó đây.

Trên khắp các nẻo đường khỏi lửa, Bá Đương tôi đã gặp bao nhiêu khách giang hồ... nhắc đến động từ « Đánh ».

Có khách giang hồ mại vô thì bảo rằng: Ngày trước mình đánh nhau, bây giờ mình đánh giặc.

Có khách giang hồ mại văn thì bảo:

— Trước mình đánh đi ngồi bút, giờ mình vác bút đánh giặc.

Có khách giang hồ mại... (xin lỗi) mãi dâm... bảo:

— Xưa em chỉ biết đánh phẫn, đánh bài, đánh bạc, đánh mồi, đánh đàn, đánh lông mày, đánh móng tay và đánh... con xen... thế mà giờ đây « giặc đến nhà, là đàn bà em cũng « đánh »!

Có khách giang hồ... tỷ hơn (thường bị gọi là tiểu yêu, là ranh con, là nhãi) lên tiếng:

— Đạo ấy em chuyên môn đánh bạn với tụi me cà bống, đánh đôi đánh đũa với phường chèo me chèo sấu, nên nghề là nghề đánh giầy, mà em chỉ có đánh đình, đánh đũa, đánh ô, đánh xè, đánh cát tẻ, và đã có lần đánh cặp bắt gặp đội xếp em đánh thảo rất là tài... Nhưng, đạo này trời đòi rồi, em quay ra đánh giặc.

Có khách giang hồ... quanh hè phố thủ thì:

— Thuở đó không đánh chén, đánh số, đánh cá, đánh đề, đánh mặt chược, lô tô, đánh bài... thuốc phiện thì bảo đánh gì? Có là đánh trống lảng với thời thế cũng chẳng xong, vì chúng đánh hơi thấy mùi « cách mạng » là đánh chết chúng cũng đánh đòn mình như từ, cho nên đành mượn trò dọ lạc mà đánh trống lảng câu chuyện đời đi để đợi đến ngày nay thì, cũng như ai ai, có ai là không đánh giặc đâu?

Có khách « giang hồ... miễn cưỡng » tuyên bố:

— Xưa chỉ biết đánh vờ, đánh cá, đánh lưỡng cày, đánh tiết canh hoặc chỉ biết đánh dây thép, đánh máy chữ, đánh tê tê phôn thôi thế mà đánh dùng một cái! Giờ đây cũng biết đánh giặc như thường...

Có khách « giang hồ chính trị » trắng tráo phát biểu ý kiến:

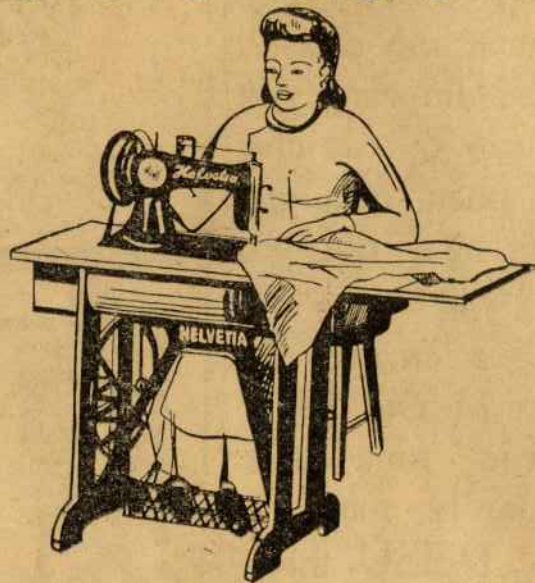
— 1940 đánh du với Nhật. 1944 đánh du với Anh. 1945 đánh du với V.M. Thế rồi 1946, ai ngờ lại đánh du với Pháp, với Anh, với Mỹ?... Để rồi đây đánh du với Mao Trạch Đông nữa chẳng? Thật cái thân mình đã đem nó đánh đi biết mấy lần rồi?

Phải, cùng một danh từ mà « xưa » thì nó dùng để « hộ vệ » cho bao nhiêu chủ từ... hèn yếu văn đục, mà đến giờ thì trái lại nó lại « ủng hộ » cho một chủ từ oai hùng, sán lạn, khiến cho cùng một chữ « đánh » mà xưa thì thật quá là biết bao người đã đánh tráo với cuộc đời?... Còn nay?

Còn nay, thiên hạ đánh nhau chừng như chán lắm rồi, nên thiên hạ kéo nhau hết đến Bàn Môn Điểm, lại đến Bá Linh, Giơ Neo để mưu hòa bình chung... Bởi vậy, giữa thời bom A, bom H, bom L này mà Bá Đương tôi đem náo cũng cứ đánh một giấc đến sáng mong bừng mắt giậy thấy mình vẫn còn là...

Bá Đương

Helvetia



Máy-May Suisse "Helvetia"

TỔNG PHÁT HÀNH INDO COMPTOIRS. SAIGON

Đại tửu lâu
SOAI KINH LAM

446, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI MÁT MÈ ĐẶC BIỆT
CHIỀU ĐÁI AN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dón tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

446 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

KỸ-LUÔNG
và
MAU LẺ

lịch

NGUYEN-TRUNG
150, RUE GIA LONG - TEL. 21.503

TRƯỚC THỜI CUỘC

HỘI NGHỊ GENÈVE CHỈ LÀ CƠ HỘI TUYÊN TRUYỀN

có nhiều nguy cơ cho dân tộc Việt Nam ?



RẤT CÓ NHIỀU NGƯỜI hi vọng rằng Hội Nghị Genève sẽ đem lại hòa bình cho dân tộc Việt Nam. Hi vọng hòa bình là việc chánh đáng. Nhưng, như chúng tôi đã viết trên mặt báo này, không dễ có hòa bình vì chính trong nước không có sự cân phân lực lượng (rapport des forces).

Hội Nghị Genève là lần nhóm họp đầu tiên giữa các cường quốc và giữa nhiều quốc gia khác đề bàn đến vấn đề Việt Nam.

Vào Hội, Pháp, Anh, Mỹ (khối Tây Âu) không có một lập trường duy nhất, trong lúc khối Nga Hoa Cộng chỉ có một chánh sách.

Pháp có nhiều lá bài thuận lợi, mà Pháp không thể đánh như ý muốn, bởi vì thuận ở Đông Á thì không lợi ở Âu châu. Hiệp ước cộng đồng phòng thủ Âu châu (C.E.D.) là một cái « hình nộm nhát chim » rất lợi cho Pháp. Pháp lại rút rờ không dám dùng nó, vì nội trị không vững. Sự thừa nhận chánh phủ Trung cộng cũng là một lá bài mà Pháp rất có thể dùng. Thế mà Pháp không nhất quyết.

Sở dĩ Pháp không đóng vai chủ động ở Genève, mặc dầu chính mình muốn có Hội nghị, là vì Pháp để cho Điện biên phủ thất thủ. Đ.B.P. mất trong tay Hoa Việt Cộng là giúp cho khối Nga Hoa một cái thế chánh trị rất mạnh, và làm cho Pháp bị hãm trong địa vị người « yêu cầu » để rồi không giữ vững được lập trường, nên đã làm các quốc gia liên kết bị ảnh hưởng không ít.

Thái độ lúng túng của Pháp, rồi đây sẽ làm cho Pháp rất dễ mất cảm tình của các nước bạn.

Chớ như Mỹ, đóng vai lãnh đạo khối Tây Âu, thì Mỹ lại phải « múa gươm » khắp cùng, trong lúc ấy Nga ngồi không thủ lợi. Mỹ lại bị Anh Quốc chống lại mình luôn và lỗi theo nhiều nước trong khối L.H.A. như Ấn Độ chẳng hạn. Thành thử Mỹ chịu số

phần lễ loi nhút ở Hội Nghị Genève.

Ở trong tình thế khối Tây Âu chia rẽ, lẽ dĩ nhiên là Anh quốc đóng vai trọng tài tại Hội Nghị Genève. Mà Anh Quốc muốn những gì ? Muốn làm giảm

TRẦN VĂN AN viết

thế lực của Mỹ quốc trước hơn là muốn ngăn sự tràn ngập của

khối Nga Cộng ; muốn nhượng bộ Trung Cộng để giữ Hương Cảng và buôn bán với lục địa Trung Hoa.

Về phía Nga Hoa Việt Cộng thì rõ rệt là họ hoàn toàn thắng thế ở Genève. Hoa Việt Cộng đi dự hội với chủ định phá khối Tây Âu và dựa vào H.N. Genève mà tuyên truyền. Vì vậy mà chiến cuộc Đông Dương vẫn đi sát với sự đàm phán ở Thụy sĩ. Còn Pháp thì không giữ chiến trận cho thuận tiện cuộc điều đình ngưng bắn. Trong khi nhóm bàn chánh trị thì Pháp chỉ nói chuyện thương binh làm cho phe địch của Pháp có cơ hội lợi dụng tình thế để mà tuyên truyền.

Điều lạ nhất là Hoa Cộng ưng cho Việt Cộng xin vào Liên Hiệp Pháp một cách vô điều kiện (tức là không sửa đổi cơ cấu L.H.P.). Điều lạ nữa là Nga Hoa rất trầm tĩnh trước sự đòi hỏi của đối phương, một sự đòi hỏi rất nhiều và rất mạnh của kẻ yếu

cả về hai phương diện chánh trị và quân sự.

Thế có nghĩa là Nga Hoa sẽ cố gắng tránh chiến tranh lan rộng, rất không lợi cho phe mình ; có nghĩa là Nga Hoa cố làm cho Anh Mỹ chém chia rẽ, và Pháp thêm bị kẹt giữa Anh và Mỹ.

Lẽ-tự nhiên là Mỹ không để cho Nga Hoa ngồi hưởng tất cả cái lợi của sự chia rẽ trong khối Tây Âu. Mỹ sẽ có phản động. Sự im lặng của Mỹ làm cho các phái đoàn dăm lo.

Tình thế eo le làm cho Hội nghị Genève rất có thể bế tắc. Hoa Việt Cộng lấy thế hơn mà tấn công chánh trị quá mạnh cũng có hại cho họ. Biết đâu lần này Nga Hoa Cộng không làm cho nhân dân Mỹ phẫn uất, làm cho dư luận Mỹ đòi ra hướng về sự tham chiến của Mỹ ở Việt Nam.

Cần cứ ở tin tức của các báo Mỹ mấy hôm sau này thì dư luận Mỹ sẽ tấn thành chánh phủ có thái độ cương quyết đối với khối Nga Cộng. Miền là những nước Úc, Tân Tây Lan, Phi luật Tân, Thái Lan và ba nước ở Đông Dương (Việt, Miên, Lào) hiệp với Mỹ là Mỹ có thể nhúng tay vào chiến cuộc. Mỹ sẽ không cần Anh quốc hiệp sức với mình.

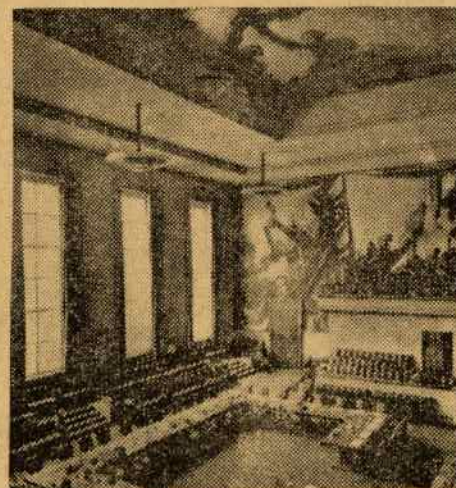
Muốn tiến tới việc ấy, có lẽ rồi đây vấn đề Việt Nam sẽ được đưa ra đại hội đồng Liên hiệp quốc, nếu Genève thất bại. Ở đây, Mỹ sẽ đưa ra sự « tác động chung » để cho có danh nghĩa.

Báo Wall Street Journal (Mỹ) cho rằng Mỹ sẽ can thiệp vào chiến cuộc Đông Dương với điều kiện là Pháp để cho ba nước liên kết độc lập thực sự (không trả hình) và để cho Mỹ có phần trách nhiệm.

Thì ra, sự thắng lợi về mặt quân sự và chánh trị của Hoa Việt Cộng không phải điều kiện đem lại hòa bình cho dân tộc Việt Nam.

Nếu phe quốc gia Việt Nam không gây nổi thực lực để làm chủ tình hình trong nước, thì khó mà có hòa bình.

(Viết tại Paris ngày 49-5-54)



Phòng nhóm của Hội nghị Genève

ĐĂNG KIỆP CÁC BÁO NGOẠI QUỐC

Tại hại do cào cào gây ra ở miền Kenya

Những nhà bác học ở Anh đã hợp nhau và khám phá những tai hại của loài cào cào đã phá hoại hoa màu. Nhiều nhất ở xứ Kenya có tới đến 15.000 tấn cào cào, số thiệt hại về hoa màu, tính ra có thể nuôi được 1 triệu rưỡi người.

Ô tô chạy bằng điện

Nhà bác học Pháp Henri André đã sáng chế ra một thứ máy chạy điện nhẹ có thể dùng làm máy auto điện, công dụng không kém ô tô bằng hơi tại Mỹ, do ông Yardney đã chế tạo.

Ô tô điện do Henri André chế tạo cân nặng 800 cân, riêng máy 150 cân và hộp chứa điện 150 cân, tốc độ 70 cây số một giờ, không phải sang số, máy không cần xăng, xe này tiện lợi như loại xe bốn mã lực.

Vật lạ dưới biển

Thủy quân Pháp đang nghiên cứu để sáng chế ra một thứ quần áo lặn để thám hiểm những vực sâu dưới đáy biển. Giáo Sư Anton Brunn ở Copenhagen nói rằng: Tôi là người số một đã xuống thám hiểm tại vực Philippines, sâu tới 40.000 thước. Vực này là chỗ sâu nhất trong các đại dương.

Nhưng thật ra trong tàu đánh cá Galathée, có những ngư ông đã lặn sâu tới 40.489 thước đã tìm bắt được 432 con hải ngư chia làm mười loại khác nhau. Những con vật này thuộc loại không xương sống, kỳ lạ nhất là hai con quỷ hải.

Tại vực Soudes giáo sư Brum đã 48 lần lặn sâu 6.000 thước. Ông bắt được một con cá mù dài 47 phân.

So với công nhân toàn thế giới, công nhân Đức làm việc nhiều nhất

Những công nhân Đức đã làm việc mệt hơn hết so sánh với toàn thể công nhân trên thế giới và lương bổng của họ lại ít hơn hết.

Theo tờ phúc trình của ông Bộ trưởng bộ lao động, sự mệt mỏi này có thể đưa đến ngừng trệ và đa số đã mắc phải bệnh đau tim.

Ở Tây Đức công nhân làm việc trung bình trên 42 tiếng trong 6 ngày. Nhưng công đoàn đang tranh đấu để rút thì giờ ấy xuống 40 tiếng.

Những ngành kỹ nghệ của chính phủ sức sản xuất không đủ cho nhu cầu so với các nước Anh và Bỉ.

(Francfort)

Bom «H» cứu nước Mỹ khủng hoảng về kinh tế

Kỹ nghệ vô khí nguyên tử Nga đã đề cập đến việc chế tạo bom «H» trước Mỹ 9 tháng trong thời gian này hãy còn là thời gian thí nghiệm vì vậy Mỹ đã bỏ hàng tỷ (dollars) để xây dựng một kỹ nghệ «điện tử»; ngành

« Radar » đã được kiến lập từ « L'Alaska » nối dài theo bờ biển đại Tây Dương đến phía đông Florida.

Muốn Chế bom «H» nên phải trữ trong 3 năm, những loại kim khí như kẽm, thau, đồng, nhôm, thép và tăng cường những kỹ nghệ như dầu hỏa, xe hơi nhất là ngành hóa xa. Những kho quân lương dự trữ phải được tăng thêm dân phòng khí đốt liên lạc với quốc tế vì chiến tranh ngành hóa xa được miễn thuế lợi tức và chuyên sản xuất những toa xe lửa nếu xảy chiến tranh nước Mỹ phải cần tới 422.000 toa phụ thêm để chở quân lương quân dụng. Họ khai khẩn thiết và tăng gia sản xuất về mọi ngành để phòng ngừa sự dọa nạt của tinh lực nguyên tử.



Một con tem « tự do » của Hoa Kỳ mới phát hành ngày 8-4-54 để dùng vào việc gửi thư đi ngoại quốc

Bạn có biết

Luôn trong sáu tuần làm việc một con ong đã thăm 15 đến 20.000 đóa hoa nó phải bay tới 400.000 cây để lấy một cân mật.

Voi là giống vật khỏe nhất trong các loài thú, nó có thể dùng vòi vác được một sức nặng một tấn và dùng vòi ném một người xa tới 40 thước.

Quả chuông vĩ đại treo tại Tháp Rosaire (Pháp) là do các tín nữ đi quỳ cúng. Có bà thành tâm mang cả một pho tượng của chú ruột bằng đồng đen ném vào lò đúc.

Ông l'Hercule Eugène Sandou, một người có sức mạnh chiến đấu với Sư Tử, một con vật cân nặng 250 cân giao tranh trong ba trận mỗi trận 3 hiệp, Sandou đã thắng nổi sư tử.

Nhưng E. Sandou không nấn cân bằng chàng Louis Cgr (người Pháp), tay không chàng đã nhô bật về một cây lớn to như cột đèn điện.



Nga tuyên truyền cả bằng Cartes Postales và cáo thị

Chính phủ Xô Viết phổ biến kinh tế, chính trị bằng cách in cáo thị gián khắp các nơi mỗi năm có đến 272 tờ tài khác nhau, để tuyên truyền về tình trạng Quốc tế, cuộc tranh đấu cho hòa bình và kế hoạch năm năm.

Năm nay họ dự tính cũng hình thức quảng cáo ấy tới 100 kiểu khác in trên Cartes Postales in hình những lần đại và định thự và các nhà hát lớn thành phố; tổng cộng có tới đến 475 triệu tờ số phát hành gấp 3 lần trong năm 1953.

(Soviets kĩa Kultura)

Chiếc áo manteau lông sóc của bà Washington

Các chánh trị gia tại Mỹ đã khám phá được một bí mật là Bà Washington đặt mua một cái manteau bằng lông con sóc với giá là 30.000 mỹ kim (10 triệu 700.000 quan) ngụ ý để làm quảng cáo và gây ảnh hưởng cho ông ra ứng cử đại hội toàn quốc chiếc áo lông sóc này không những nặng tiền mà khoắc cũng nặng nữa.

(Daily Neukweed)

Tung lên không gian mặt trăng nhân tạo theo mặt hình ngôi sao đỏ

Ông George Sutton giám đốc hãng North American Aviation (một công ty hàng không lớn nhất ở Mỹ) cho hay rằng Nga rất có thể tung lên không gian một ngôi sao đỏ, không kém phần sáng tỏ như về tính từ.

Ngôi sao nhân tạo này được tung lên không gian bằng một máy hỏa tiễn (Kiểu 103) có một ngôi lửa thật lộn giải 50 thước máy phóng hỏa tiễn này có một mã lực vĩ đại là 2 triệu ngựa để đủ sức phóng một hỏa tiễn nguyên tử lên cao tới 800 tới 1.000 cây số.

Nghề nuôi cá ở Tunisie

Tại hồ nước mặn Kelbia những cá con có thể lớn tới mức độ 5.000% trong 4 tháng. Những nhà ngư nghiệp tại Tunisie đã cân thử một con cá mới thả tại hồ nuôi cá nặng 8 lạng đến cuối năm nặng được 400 lạng.

Cá ở hồ Kelbia rất chóng lớn vì hồ này rộng và sâu tới 25 cây số và có mạch nước thông ra biển Địa trung Hải.

Nguồn lợi của hồ này năm ngoái được 300.000 cân nếu không gặp mùa mưa tuyết thì công việc đánh cá ở hồ này kết quả hơn nhiều.

(La croix Paris)



TRANH KHÔNG LỜI

ĐỜI MỚI 116

NHÂN BẢN MỚI • HÀ VIỆT PHƯƠNG • NHÂN BẢN MỚI

SAI LẠC

của

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

I

VỀ LÝ THUYẾT

THIÊN hạ lên án Xã Hội Chủ nghĩa ra sao?

— Ấn rằng:

Mấy tội gốc của Chủ nghĩa Xã hội đã được thực tế lịch sử chứng minh, qua các cuộc thử thách cách mạng ở Nga cũng như ở Đức, ở Trung Hoa cũng như ở Việt Nam, có thể thu gọn vào mấy điều căn bản này:

1.— Tội tiên thiên (apriorisme)

Vi chưa gột rửa được hết rớt tích của chủ nghĩa duy lý (Rationalisme) và chủ nghĩa sùng bái khoa học (Scientisme), do các chiến sĩ phái Bách khoa, T.K. XVIII, lưu lại nên phe chiến sĩ Xã Hội Chủ Nghĩa tích cực, suốt dọc T.K. XIX đã tự thời phỏng mình lên một cách quá đáng, rồi coi là mình có đủ tài vạn năng, có đủ tri quán thể để hiểu nổi cơ cấu vũ trụ, hiểu nổi lịch sử nhân loại, hiểu nổi sinh thành con người.

Hiệu triệu đề. Hiệu toàn diện.

Cho nên bất chấp mọi khiếm khuyết, mọi sơ hở, mọi sự sùng bái còn nham nhẩn ra ở trong sự « biết » về bước quá trình của Thế Giới và của Loài Người, họ nhất quyết chỉ dựa nguyên có vào ít nhiều khám phá, còn lấy bầy chấp chớn, của nền Triết Học biện chứng ở Đức, của nền Kinh tế Kỹ nghệ ở Anh, của nền Chính trị Tư Sản dân quyền ở Pháp, mà đương nhiên gạt bỏ hẳn cái phần di sản thâm thủy cao xa của nền Văn Hóa ngự trị giữa nửa Nhân loại, là nền Văn Hóa Đông phương (thường bị gọi là Văn Hóa Duy Tâm?) và, hơn nữa, họ sủa sủa cả cái mớ vốn tính thần vật chất của toàn thể loài người đã thu thập được, qua bao nhiêu muôn năm kinh nghiệm: kinh nghiệm bằng cả Hành Động, bằng cả Rung Cầm, bằng cả Lý Trí — chứ không riêng gì bằng Lý Trí suông thôi.

ĐỜI MỚI 116



Họ soá bỏ hết thảy cái gì mà « họ » gán vào phạm trù Duy Tâm — nghĩa là tất cả mọi khái niệm, ý niệm, quan niệm « không phải của họ » — để thay thế vào đó, họ chưng ra những.

Bằng chứng

(cũng không có gì là không... duy tâm!)

thì đây:

Về việc tìm hiểu Vũ trụ

Lấy « trí óc mình » quan sát việc đã qua, rồi lại lấy « trí óc mình » nhận định đề mà lấy « trí óc mình » kết luận thì dĩ nhiên là phải rút ra được điều gì « hợp với trí óc mình » thì PHƯƠNG PHÁP đó đảm có phải là sáng kiến, là phát minh của họ? Vì đạo Phật, đạo Lão, đạo Khổng, đạo Gia, đạo Hồi, và cả đến đạo... của dân bà con trẻ cũng vẫn rút ở trong quá khứ ra được bài học về Lễ Tất Nhiên của Lịch Sử rồi, nên mới có Lễ Trời, có Tiên đình, có Sở mệnh, có Kiếp. Thế mà, phe Xã Hội chủ nghĩa tích cực ngang nhiên giữ độc quyền sử dụng phương pháp tìm hiểu, một cách tiên thiên ấy (nhận cái đã có là « phải như thế », rồi rút ra... luật — ?!) để mà đặt ra một cái tên mới chỉ thị một sự trạng cũ: đó là danh từ LỄ TẤT NHIÊN. Thì thử hỏi: « Lễ tất nhiên không duy tâm ở chỗ nào, khi đem nó so sánh với Lễ Trời, Lễ Kiếp, ... v.v. ? ».

Thế rồi, cũng vì tội tiên thiên mà họ nâng nặc không chịu nhận cái đối nạt, cái bất lực của con người, đứng trước Ngoại giới, nên mới khăng khăng chủ trương LUẬT (!) ĐỘT BIẾN của mình là duy vật (?) hơn LUẬT LUÂN HỒI của đạo Phật, hơn luật Ngẫu Nhiên của thế thường; LUẬT (!) TƯƠNG QUAN của mình duy vật hơn luật Nhân duyên, hơn luật oan trái của thế thường!

Hơn ở chỗ nào?

Hơn ở chỗ... khác danh từ!

Rút lại thì, diêm sai lạc gốc rễ trong sự tìm hiểu Ngoại giới—trong vũ

trụ quan — của Chủ Nghĩa Xã hội là đã đặt sẵn ra một đường lối, rồi lấy trí óc mình ần thực tế vào đó, để mà giải thích thì... « tất nhiên » là phải đúng với... Lễ Tất Nhiên rồi.

Cho nên, để thay thế vào cái vòng luân quần (Rien de nouveau sous le soleil, theo lời sấm truyền trong chương L'Ecclesiaste của Kinh Thánh Gia tô), thay vào cái vòng xoáy tròn ốc (hình hương vòng của Đạo Phật) làm biểu tượng cho cuộc tiến hoá của vũ trụ, Chủ nghĩa Xã hội đã đưa ra cái Vòng xoáy tròn ốc răng cưa (évolution en Spirale zizaguée).

Thì bên nào duy vật (?) hơn bên nào? Mà đến nỗi, vì một lý do (cũng tiên thiên nổi?) ấy, rồi cứ sủi nhau chém giết nhau hoài! Và, hơn nữa, cứ nhất định cho là mình nắm chắc được luật Tiến Hoá để mà bắt Vũ Trụ tiến hoá theo « lý trí xét đoán » của mình, giữa lúc còn vô vàn yếu tố khác (chưa được biết thì...) tất nhiên sẽ xảy ra ở ngoài nếu chưa phải là ngược với Lễ Tất Nhiên của mình.

Đó mới là tội thứ nhất, đối với Quan niệm về Vũ trụ.

Đây,

2.— Tội máy móc (mecanisme)

Vi chịu ảnh hưởng rất đậm của phái say Khoa học, say Lý Trí nên phe X. H. C. N. tích cực đã phụng thờ Máy móc rồi thì con người cúi đầu phục tùng luật lệ của Máy móc — họ cho thế là Tự do: « Hiệu nổi quy luật của ngoại giới để mà chỉ huy ngoại giới, thế tức là Tự do... Quy thuận lễ Tất nhiên của sự vật, thế là Tự do ». Bởi vậy, họ mới nhất loạt « nô lệ » quy luật của Máy móc, nô lệ Lễ Tất nhiên, cả hai vốn là sản phẩm của bàn tay, khối óc họ!

Do đó, họ hàng hái và thành khẩn tin tưởng rằng lịch sử loài người « tất nhiên » là phải rập khuôn lấy lịch sử vạn vật: nó phải diễn tiến theo sự điều khiển của mọi quy luật ngự trị ngoại giới.

Đã sẵn có ba tính Linh Động, Hiếu sinh và Hợp quần, loài người lại bắt buộc phải tuân theo ba lễ Tất nhiên Biến Dịch và Tương quan thì thôi rồi! quá khứ của mình đã bày ra đây: qua thời Cộng Sản Nguyên Thủy « tất nhiên » là tới thời Phong Kiến nông nô, qua Phong Kiến nông nô « tất nhiên » tới Tư bản Đế Quốc... thì Tư bản « đế » ra vô sản, thế tất là phải đi đến Cộng Sản Văn Minh. Cái vòng xoáy tròn ốc răng cưa thế (xem tiếp trang 40)

13

LÁ BÀI ĂN THUA CỦA CÁC NƯỚC

Ở GENÈVE, mỗi nước có lá bài ăn thua đem ra hội nghị. Theo kỷ giả Pháp Fernand Gigon của tạp chí Semaine du monde thì sau đây là lá bài ăn thua của từng nước một.

PHÁP

- Lá bài ăn :*
- 1) Một chỗ tựa chắc chắn trong mọi hoàn cảnh : các quốc gia nhỏ yếu như Lào và Cao Mên.
 - 2) Ý muốn không cần phải bán (ai nữa là Mỹ muốn giữ sự có mặt của Pháp ở Đông Nam Á Châu, không phải vì cảm tình mà vì nhiều lẽ khác).
 - 3) Những cố vấn của ngoại trưởng Bidault phần nhiều là những người am hiểu nhiều về Á Châu.

Lá bài bất lợi :

- 1) Điện biên Phủ thất thủ đè nặng xuống hội nghị Genève.

Bidault đã tu chính và hai lần sửa đổi lại đề nghị đưa ra hội nghị.

- 2) Trận đánh Trung châu diễn tả bắt đầu gây một niềm lo lắng

Thống chế De Latt e đã từng nói : « Ai giữ được Trung Châu, giữ được Đông Dương »,

- 3) Dự luận Pháp muốn và đòi hỏi một cuộc ngưng chiến ở Á Châu
- 4) Chiến sĩ tử trận ở Đông Dương gây một áp lực nặng nề về những điều quyết định ở Genève.
- 5) Hai phiếu thêm nghiêng về chính phủ Laniel đặt nước Pháp trong tình trạng thoát nguy mà thôi.

MỸ.

- Lá bài ăn :*
- 1) Sức mạnh về quân sự có chỗ dựa vững vàng về kỹ nghệ, sau khi cho nổ

- hai quả bom S và H.
- 2) Uy thế về đồng đô la. Người ta tự hỏi mọi mặt trận chống thực dân « hiệu Hoa thịnh Đồn » có làm tách hai nước Pháp và Việt Nam không ?
- 3) Chống cộng. Có lẽ đó là yếu tố chung con đường chánh trị của Mỹ.
- 4) Radford, vị đô đốc

đồng ý với Mac Arthur về những vụ thả bom đề phòng. Từ lâu đến nay, Mỹ không nhận Trung Hoa của Mao Trạch Đông, Mỹ cảm là bài đó làm tài liệu để bàn cãi.

- Lá bài bất lợi :*
- 1) Dulles không dẫn nổi sự giận dữ, chỉ khiến cho tình trạng thêm nguy ngập.
 - 2) Thử sức mạnh theo lối trẻ con. Lúc Mỹ có một điều gì với một nước

...TRONG HỘI NGHỊ GENÈVE

- khác, Hoa thịnh đồn thường trả lời bằng sự dọa nạt.
- 3) Kế hoạch phòng thủ Á châu. Ở Genève, kế hoạch ấy cũng gọi ra sự sợ hãi. Bài học ở Triều Tiên nói nhiều với Âu châu hơn là với Mỹ.
- 4) Dự luận chung. Người ta luôn luôn quên rằng nước Mỹ do quân nhân chỉ huy nhưng lại do phụ nữ kinh doanh. Dự luận chung được xem như gây loạn thần kinh hiệu quả nhất ở trên thế giới này. Sự nhẹ dạ có tính cách nhiệt thành ấy làm cho đồng minh của Hoa Thịnh Đồn lo sợ.
- 5) Chu Ân Lai. Con người bí mật ở Genève.

đối với Mỹ chỉ là một bóng ma Mỹ không muốn thấy mà cũng chẳng muốn nhìn nhận Trung cộng

ANH

- Lá bài ăn :*
- 1) Ích kỷ về đất đai. Lối nghĩ

« nước Anh trước hết » làm cho các vấn đề bớt phiền phức. Vấn đề gì Anh không rút được ít lợi tức, phải đoàn Anh phớt qua.

- 2) Eden. Như không bao giờ mệt mỏi, cần thận, ở Genève hết sức giữ gìn. Đó là một người tây phương độc nhất chưa phải ném đến mũi thất bại.
- 3) Thực tế. Chưa có lúc nào Anh dựa vào cảm tình để giải quyết các vấn đề. Điều cần nhất đối với họ là con số và căn cứ trên sự kiện thực tế. Họ nhận nếu họ góp tay vào giúp việc, từ chối nếu xét ra có hại và đề các phái đoàn khác bàn tán, cất họng với nhau.
- 4) Hiểu rõ Á Châu.

- 5) HongKong và Singapour. Hong Kong 50 000 dân. Singapour 25.000. Họ không cảm thấy bị đe dọa. Họ không có một thứ Điện Biên Phủ ở Á Châu. Nếu tình thế bất buộc, họ

- đời hai thành phố chiến lũy của họ và chờ ngày thuận lợi chiếm lại, tránh được chừng nào hay chừng nấy về thiệt hại.
- 6) Quân đội chặt chẽ như trời với biển.

- Lá bài bất lợi :*
- 1) Mã Lai 12.000 dân. Quân đội Cộng Sản Mã Lai phá hỏng 20.000 quân đội do Anh huấn luyện.
 - 2) Nhìn nhận Trung Cộng. Từ lâu, người ta tưởng sự nhìn nhận đó sẽ làm dễ dàng mối giao hảo giữa Anh và Trung Cộng. Căn cứ trên sự việc, cảm tưởng ấy không ăn đúng lắm, trái lại có phương hại đến nước Pháp.

NGA

- Lá bài ăn :*
- 1) Molotov kinh nghiệm trong những cuộc hội nghị quốc tế có bản đạp vững chắc của chính phủ khó lay chuyển Mạc Tư Khoa làm cho Molotov

trở thành một người trọng tài ở Genève.

- 2) Nghiên cứu kỹ các vấn đề đem thảo luận. Phải thấy rõ đại biểu Nga trong hội nghị mới biết họ soạn sửa chu đáo.

- 3) Tuyên t uyên : Phương pháp và mỗi hành động của những người lãnh đạo nhằm vào mục đích tuyên truyền. Có hay không, tùy theo trường hợp nhưng không bao giờ họ buông tha.

- 4) Chỗ dựa : Trung Hoa và Việt Minh.

- 5) Đề nghị kiểm soát tuyến cử, ngưng bắn làm thời ở Đông Dương có mặt các cường quốc, là bài ngoại giao táo tợn của Molotov đưa ra ở hội nghị Genève là đề dò biết các con bài của các nước đưa ra ở hội nghị.

Lá bài bất lợi :

- 1) Ngờ vực. Chừng nào gặp một sự việc làm cho phái đoàn Nga bán tin bán nghi lập tức có sự phản ứng bằng lối đe dọa làm cho họ thành đa nghi.
- 2) Muốn nâng mức độ sống cho dân Nga.

TRUNG CỘNG

- Lá bài ăn :*
- 1) Chu Ân Lai. Có gì lạ dưới đôi lông mày rậm của ngoại trưởng ? Không ai đoán được. Người ta có cảm tưởng có một sức mạnh ngự trong hội nghị.
 - 2) 480 triệu dân. Một sức nặng vĩnh viễn.
 - 3) Chỗ dựa Nga và Việt minh.
 - 4) Kiên nhẫn vô biên. Trong lúc người Âu tìm lẽ phải, người Trung hoa tìm trường cứu.
 - 5) Từ Djakarta đến Karachi, mọi con mắt hướng về Bắc Kinh.

- 6) Thông minh. Họ biết suy nghĩ. Trong lúc Âu Tây còn ở hang, họ đã biết đến triết lý.

- Lá bài bất lợi :*
- 1) Bài ngoại. Nghi ngờ người da trắng.
 - 2) Căn vớt mặt. Vào hội nghị với tính cách nước được mời sau trở thành nước đứng mới, Trung Hoa không rõ phái đoàn Mỹ.

(Viết lược theo tạp chí
Semaine du monde)
GIANG TÂN

Thủ tướng CHURCHILL cho rằng

Á CHÂU SẼ THUỘC KHỐI ANH ?



NGOẠI giao khéo léo của Anh có thể lấy lòng Trung Cộng và Nga Sô

Thái độ của Anh ở hội Nghị Genève, đã đưa ông Foster Dulles và Bidault vào một thế nan giải. Anh cho rằng quyền lợi của Anh ở Á châu khác Mỹ và Pháp rất nhiều. Nhìn vào Hương Cảng sẽ rõ.

Người ta không lấy làm lạ Anh đã nhúng tay vào mọi cuộc chiến tranh tàn phá Đông Nam Á châu. Mỗi năm Anh đã thu ở hương cảng một số lợi không lồ. Trung Cộng cũng nhằm Hương Cảng làm cơ sở kinh tế, làm cơ sở kinh tế, làm thị trường mậu dịch vũ khí, vàng và thuốc phiện.

Lối làm tiền bằng thuốc phiện

Hương Cảng là một thị trường thuốc phiện lớn nhất Viễn đông một thị trường tiêu thụ của Ấn và Anh. Người ta có thể nói rằng chỉ vì vấn đề thuốc phiện mà người Anh có nhiều quyền lợi ở đây.

Mao Trạch Đông còn cho lệnh ông Chun Tach, chủ tịch hội đồng kế hoạch, tiếp tục mở đường chuyển vận thuốc phiện từ Hồng Kông đến Bắc Kinh.

Chống với Tường giới Thạch

Con đường từ Trung hoa qua Tây Tạng là do người Anh khai mở, do những công ty bí mật kiểm soát mà Mao Trạch Đông không khám phá ra được ở Tây Tạng. Các sở bí mật đã gián tiếp đưa đến tràn ngập những ủy viên thuộc địa vào Á châu để trung lập hóa Laocha, Ithudantarqua.

Đứng về khía cạnh khác, những nhà chuyên môn Anh đã làm cố vấn cho chánh phủ Miến Điện để hoàn thành cuộc càn quét quân đội quốc gia Trung Hoa ở trên đất này, nhưng ông Foster Dulles lại tán thành việc dùng quân đội Tường giới Thạch để chống lại Mao Trạch Đông và Hồ chí Minh.

Trên đất Thái Lan, những đại diện Anh quốc đã yêu cầu chánh phủ cầm tù những quân lính quốc gia Trung Hoa trốn sang đất này.

Việc này thi hành, và quyết nghị

này do ông Lamb, đại sứ Anh ở Berne tin cho đại biểu của Mao ở hội nghị Genève biết. Ông Lamb mới được đổi sang Thụy sĩ, rất ít ngày trước khi khai mạc hội nghị Genève. Ông đã giữ ghế ngoại giao trong thời gian 25 năm ở Bắc Kinh.

Nhắm Moscou

Ở Tây tạng chính ông Stan Montgomery (không có họ hàng gì với thống chế Montgomery) điều khiển chính trị của Anh ông đã cầm đầu nhóm hoạt phát đồ (cộng sản) chống nhóm hoạt phát vàng cựu chính giáo ở Trung Hoa những báo cáo của ông Stan Montgomery chuyển về Anh do sự môi giới của ông Nicholls tham chính ở văn phòng đại sứ Anh ở Moscou, ông này rất thông thạo tiếng Nga và tiếng Anh.

Đảng « Bộ Ba »

Chúng ta đã nói đến ảnh hưởng của quân đảo Anh Cát Lợi với những hội kín ở Trung Hoa và Đông Dương. Những người Anh đã bảo vệ bộ ba này và nhận những hội này làm điểm tựa ở Tàu cũng như ở Đông Dương.

Mao muốn làm mất thăng bằng « Bộ Ba » cuối tháng này Ông định triệu tập tại Bắc kinh một cuộc hội nghị các tôn giáo, cuộc hội nghị này nhằm mục đích đàn áp Lão giáo, có sự chứng kiến của ông Yuanying, bậc niên trưởng của đạo Phật giáo ở Sanghai và là người cổ vũ phong trào chống Pháp ở Đông dương. Nhưng đại biểu của xứ Thái, Bắc, Trung Hoa và Labrang và chính bởi những tin đồn hồi giáo mà đại biểu Anh đã gây được ảnh hưởng ở hội nghị.

Chìa khóa ở Đông Dương

Mặt khác, Anh nghiên cứu để giải thoát mọi khó khăn nếu Bắc kinh ở trong khối Nga và ngoại khu Mông Cổ là trọng tâm liên lạc rất yếu giữa Tàu và Nga. Vì vậy những cố vấn Anh đã nghe Trung Cộng đứng tay vào vấn đề Mông Cổ. Và hiệp ước liên

(xem tiếp trang 42)



Nhân đọc

« BÀN NGÃ CÔ KIỀU »

của ông NGUYỄN SỸ TẾ

II

bài của
BUI GIÁNG



Ồ! vì đam mê mà yêu Từ Hải? Lại cũng như trường hợp yêu Thúc Sinh. Ta trách nàng thì sao cho phải.

Còn nhu nhược? Quả có nhiều. Nhưng nhu nhược ở những điểm nào? Ta có nên chủ quan và tuyệt đối quá không? Khuyên Từ Hải ra hàng, có gì mà cho là lần thần hay nhu nhược?

Nương thân vào Từ, nàng tin cậy, vững dạ không lúc nào bằng. Đành khuyên Từ ra hàng, rất có thể vì một tí nhu nhược trước cái ảo ảnh « nở nang mây mặt, rõ ràng mẹ cha ». Mà trách nàng làm sao! Đời nàng đã có một lần nào là nở nang mây mặt, là rõ ràng mẹ cha đâu. Ta không thể buộc một người đàn bà phải mang tâm hồn một triết nhân khắc kỷ Hy Lạp ngày xưa.

Tâm thường hơn, ta hãy nhìn nhận rằng có điều chắc là nàng đã nghe theo tiếng gọi của lòng nhân đạo một phần, nàng không đành lòng được, nàng không thể ngồi đứng an vui, được khi nghĩ rằng mình xây riêng hạnh phúc mình trên đồng xương vô định. Ta cảm thương cái chết của Từ, mà sinh lòng giận nàng thật. Nhưng cũng nên nghĩ lại rằng cái hành tung khuấy nước chèo trời của người áo vải Việt Đông, đầu sao cũng chẳng phải đã tuân theo một lý tưởng vị nước vị dân nào. Đúng như lời ông Tế nói trong một luận đề khác: « Việc làm của Từ Hải không phải việc mà người quân tử chịu làm, »

Thì ta cũng không nên nghiêm khắc, Dầu có lỗi đi nữa, nàng cũng đã chuộc tội mình bằng giá dịch đáng; nạn nhân đau đớn, nàng đã tự kết liễu đời mình ở sông nước Tiền Đường.

NẾU có nói nàng lần thần, nhu nhược, tâm thường là chỉ ở hành vi báo oán là một ở thái độ nàng khi thị yến dưới màn Hồ tôn Hiến là hai.



CLICHÉ ĐÀU

Đây mới là chỗ ta thấy nàng tâm thường quá đời. Đúng như lời ông Đào Duy Anh đã nói: Giám Sinh, Sở Khanh nào có tội lỗi gì, nhất là Sở Khanh và Ung, Khuyển, chẳng qua chủ bảo sao hay vậy, nào có gì mà gỡ gạc được chút chi, mà phải chịu sự sỉ nhục của người đời.

Chẳng qua họ cũng như Kiều, nạn nhân của một trật tự xã hội mà thôi. Nhưng, làm sao đối với Kiều, một tâm hồn con gái thời xưa, mà gái phương đông, hẳn phải giận hơn ai ghê lắm.

Còn thái độ nàng dưới màn Hồ tôn Hiến. Tưởng chỉ nhắc lại lời Đào tiên sinh là đủ. Tôi chỉ dám thừa thêm rằng: không một chỗ nào trong toàn tập, Nguyễn Du có thể nói đã đề tài nghệ mình vượt quá đoạn này. Không một nơi nào trong toàn tập ta thấy thừa hết cái tiếng « Tân thanh của đoạn trường » bằng ở đây.

Nhiều nhà phê bình muốn rằng ở đây điều phải mắng vào mặt Hồ tôn Hiến. Ta giận mà nói thế được rồi. Nhưng người trong cuộc đã trải qua bao nhiêu nỗi cay đắng ở đời, trước nỗi chua xót cuối cùng, chỉ còn mím miệng cười mà thôi.

Nàng cười Hồ tôn Hiến, thì đã dễ rồi. Nàng có sợ ai đâu. Cái chết còn không sợ nữa là. Nhưng cái khổ đã đến độ nào mà con người không còn lên cái tiếng cười mắng thông thường ấy của chúng ta nữa. Ta giận, ta đập bàn, ta đồ mặt, ta lên tiếng to, thì cái ấy đã thường.

Nhưng đây, cái cung đàn bạc mệnh phản chiếu một đời người có khác. Vàng ông bảo tôi thị yến dưới màn, tôi xin thị yến dưới màn. Ông bảo tôi vạc cung đàn bạc mệnh cho ông nghe, tôi xin diu đặt vạc cho ông

nghe: Ông bảo tôi lấy ông, tôi xin lấy Ông lại gán tôi cho. Thôi quan, tôi bằng lòng. Ông bảo tôi đừng tự tử, tôi xin gặt. Vì, than ôi, người đã hiểu giùm chưa? Từ nay, đi đâu, ở đâu, đừng ngồi đâu, mang một hình người hay bóng quỷ, ở địa ngục hay trần gian, lòng tôi thật đã chết hẳn rồi. Tôi có nhảy xuống Tiền Đường là chỉ vì sợ Đạm Tiên trách sao lại sai hẹn mà thôi. Kể ra thì không cần phải nhảy.

CÒN NÓI ĐẾN cái điểm « không thật lòng » của nàng, thì bà tất ta phải dài lời nói đến. Sau tấn thăm kịch không lời ở sông Tiền đường, trùng phùng còn có dịp, sao nàng lại thốt lời từ chối cha mẹ, không muốn về lại gia đình? Có quả thật là nàng không thật lòng?

Không. Nàng chỉ tỏ ra nặng nề trung nghĩa với Giác Duyên.

Qua cuộc đời bảy nổi ba chìm, qua bao nhiêu sóng va gió đập, cái bến nào đem lại chút bình thân cho tâm tư, là chỉ cùng Giác Duyên nàng tìm thấy « Lâm chung buổi trước Tiền đường buổi sau »

Vui biết bao lúc nhìn lại cha mẹ, hai em, người yêu, sau 15 năm cách biệt. Bao nhiêu là nước mắt của kẻ ở người đi, tự buổi ấy « gió giục mây vần »:

« Từ con lưu lạc quê người.
Bèo trôi sóng vỗ chốc mười lăm năm.
Tĩnh rằng sông nước cát lùm
Kiếp này ai lại còn cầm gậy đũa »
« Kiếp này ai lại còn cầm! » ấy thế mà không vì mắng vui sum họp với gia đình, mà coi chịu nhẹ nghĩa tròng sinh.

« Lòng nào nở dứt nghĩa người ra đi ». Lời nói ấy của Kiều trong phút ấy, cái chỗ thác mắc của nàng trong buổi trùng lai, thật là cảm động.

Thoát chốn ô trọc, thoát nanh vuốt của cuộc đời, qua Tiền đường mà còn sống lại được đến ngày nay, còn nhìn được cha mẹ ở kiếp này, vì ai mà còn dịp?

Một lời nói chứa chất biết bao là đau khổ đã chịu, là chung thủy của trọn một kiếp người.

Kiều gieo mình dưới gối mẹ, « khóc than mình kẻ sự mình đầu đuôi » và mọi người đã vội « Quay nhau lạy trước Phật đài... Tái sinh trần tạ lòng người từ bi »

Trước tấm lòng tri ân của đám người đau khổ ấy, chúng ta cảm động dường nào. Và thăm lạ Nguyễn Du chu đáo biết chừng nào?

Một lời nói, một chút ngần ngừ, nếu Nguyễn Du quên không đề cho Kiều thốt, ta sẽ vì Nguyễn Du mà hờn đời, vì Kiều mà đổi hận biết bao nhiêu.

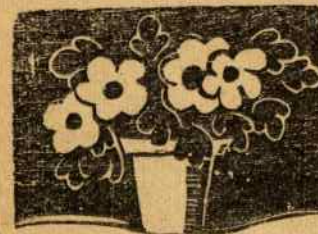
Rồi đến cái điểm « không thật lòng » của nàng khi từ chối duyên cầm sắt của Kim Trọng. « Từ chối duyên cầm sắt của Kim Trọng là không thật lòng, chỉ vì muốn giữ vẹn một chút trinh linh lạc ».

Thành thật, ở đây, chúng tôi thấy ông Tế quá nghiêm khắc. Biết nói làm sao! Chúng tôi chỉ xin nói rằng: Từ cái việc Thủy Vân lúc tăng tăng chén cúc đứng lên bày đãi, rồi đến Kim Trọng tiếp lời, rồi ông bà Viên ngoại phụ họa theo, đừng nói chỉ đến đêm động phòng nào nuốt, mọi người tùy vì Kiều mà nài ép, nhưng sao ta vẫn thấy có gì như tàn nhẫn quá, buộc con người đã chịu bao tủi nhục phải một lần nữa tủi cực chưa xót nhắc lại đời mình:

« Thiếp từ ngõ biển đến giờ... »

Kiều thật lòng hay không thật lòng? Hà tất phải nói.

(kỳ sau tiếp)



PHỤ NỮ ĐỐI VỚI LỜI GIÁO DỤC XƯA

của THU TRANG



THEO phương pháp giáo dục cũ, phụ nữ Việt đã hấp thụ được những đức: chung tình, hy sinh, nhẫn nại, vị tha, v.v...

Đồng thời cũng có những khuyết điểm như: thụ động, phục tùng, thiên cận, nhút nhát, chậm tiến, v.v...

Những điểm tốt, xấu này là do ảnh hưởng của thuyết « tứ đức tam tông », « công, dung, hạnh »! Nhưng đức tính tốt kể trên sở dĩ người đàn bà Việt có là vì thấm nhuần tư tưởng của lễ giáo.

Phụ nữ phải tiết liệt, phải chung tình, phải hy sinh, đó là những đức tính bắt buộc người đàn bà có giáo dục phải có. Dù sự hy sinh ấy có vô lý! Nếu phân tách theo khoa học tự nhiên, thì ở thời đại này người ta sẽ không khuyên một thiếu phụ son trẻ phải thủ tiết trọn đời khi người chồng đã khuất. Hoặc một người vợ của thế hệ này, không thể dè dặt tình yêu dễ dãi, thêm nữa thế này thiếu cho chồng để từ đức hy sinh, hay rộng lượng của mình.

Tuy nhiên đối với phụ nữ Á đông, những đức tính trên vẫn làm tăng thêm giá trị mình rất nhiều. Nói thế không phải là khuyên khích phụ nữ phải tuyệt đối theo những lễ giáo « cổ điển » ấy.

Về những điểm tốt chúng ta chỉ bàn qua thôi. Cái then chốt của sự phân tách là phải hiểu rõ ràng, và cái cách những điểm xấu để tìm một giải pháp thích hợp hơn hầu sửa chữa và tiến bộ. Sống giữa thế kỷ này, phụ nữ Việt Nam phải gấp rút làm « cách mạng » bản thân để tiến kịp các chị em trên thế giới.

Phân nửa nhân loại là phụ nữ. Hơn một nửa dân số trong nước là chúng ta! Hễ phụ nữ tiến thì xã hội tiến. Chúng ta cũng là những công dân, thì chúng ta cũng phải chịu trách nhiệm chung đối với đất nước, giống nòi.

Vậy muốn tiến bộ, phải cải cách. Phải lật đổ những gì lỗi thời làm cho phụ nữ chậm tiến. Phải sửa chữa những quan niệm, tư tưởng sai lầm cũ kỹ ngăn trở sức sống của ta. (Với thế hệ này, nhìn vào cuộc sống của dân, phụ nữ Việt phải tranh đấu).

Chúng ta thử tìm những nguyên nhân gây nên các đức tính xấu. Ta thử cùng nhau thảo luận xem tại sao, vì lý do gì mà phụ nữ Việt chậm tiến. Các bạn hãy cùng chúng tôi phân tách bốn chữ « CÔNG, DUNG, NGÓN, HẠNH ».

Chúng ta đưa ra những thí dụ sau đây: CÔNG.— Có phải bạn nào cũng bắt buộc biết tất cả mùi xốt, thức bánh. Và tài nấu nướng mới là công. Bồn phận phụ nữ đối với gia đình phải hiểu qua nội trợ là

đủ. Với hoàn cảnh của xã hội hiện tại, có khi các bạn gái vì trường hợp không có dịp học hỏi về môn ấy, nhưng ta không thể cho là thiếu sót khi họ còn phải dành thì giờ để học những môn khác cần ích thiết thực cho đời họ hơn.

DUNG.— Với thời gian một vật đều thay đổi. Nghệ thuật, văn hóa, tập quán cái gì cũng đổi mới. Quan niệm về sắc đẹp cũng theo luật thiên nhiên mà cải cách. Chúng ta không thể ôm mãi cái hình ảnh tha thướt, buồn như liễu gầy như mai mới là đẹp. Vì công việc, vì hoàn cảnh ta có quyền thay đổi... Hoàn trang hay không là do nhân phẩm của ta. Không thể giữ chữ dung theo tập quán cũ kỹ được.

NGÓN.— Ngón theo nghĩa trắng của nó là ăn nói nhỏ nhẹ, dịu dàng... Các cô gái xưa phải « giả vờ » như mì ít ăn, ít nói. Với thế kỷ này, khoa ăn nói là một vấn đề quan trọng. Một nữ nghị sĩ, một nữ đại biểu không thể ăn nói cộc lẹ, rụt rè như cô dâu mới về nhà chồng... Chúng ta nên khoa học hóa chữ ngón. Nói năng hoạt bát để diễn tả tư tưởng, ý nghĩ của mình một cách vừa phải nhã nhặn. Chính nhờ ngôn ngữ lịch duyệt người ngoài mới hiểu giá trị của ta.

HẠNH.— Hạnh kiểm của phụ nữ Việt giữa thế kỷ này không phải do trường bằng sự kiên cố cao tường. Họ phải tuyệt đối tuân theo thuyết « tam tông » nữa. Ảnh hưởng ít nhiều văn hóa tây phương, người ta không còn quan niệm hẹp hòi quá đối với phụ nữ về điểm này. Phụ nữ MỚI phải tùy thời, tùy cảnh mà hành động. Chúng ta không còn khom lưng mà phục tùng trong mọi trường hợp như xưa nữa.

Tuy vậy, những điều thảo luận trên đây mục đích không phải là để « đã đổ » nên giáo dục cổ truyền. Chúng tôi chỉ đi tìm những cái hay cái dở để mong kịp thời sửa chữa. Các bạn gái nên cân nhắc và suy nghĩ, có những cái hay ta phải giữ mãi và những cái dở ta phải từ bỏ ngay. Chúng ta phải phân tích và cải cách những điểm lợi, hại của nền luân lý xưa. Muốn tiến bộ chúng ta phải sửa chữa. Điểm quan trọng là ta phải biết rõ ràng những điểm hay dở để áp dụng một cách khoa học hơn.

« Trức xinh, trức mọc đầu đình,
Em xinh, em đứng một mình cũng xinh... »

Vì đầu đình là nơi quý giá, linh thiêng, Vì đình là nơi khắp mặt dân làng phải hướng về đó để mà vui, buồn, hờn, giận, thương ghét, cầu mong... Vì đình là phần hương hỏa chung của dân làng.

Cho nên trúc có xinh thì trúc mới được mọc đầu đình...

Đề mà làm bạn với cây đa cổ thụ, đánh dấu cho « quá trình sinh thành của bản xã »...; làm bạn với hai gốc cây thiên tuế trồng trong bồn, xây bằng gạch hoa, ở hai bên sân đình...; làm bạn với bụi tre ngà, tượng trưng của lòng ngay thẳng, trong sạch...; làm bạn với hai mốc đá có ghi hai chữ « hạ mã » tỏ dấu uy nghiêm của nơi công quán...; làm bạn với những voi đá ngựa đá phủ phục hai bên hành lang, chực sẵn giây phút vị Thành Hoàng nghênh giá các bậc Minh quân...; làm bạn với các bia đá tượng đồng ghi chép công trạng của hạng con dân xuất chúng trong làng...; làm bạn với những cỗ đòn công huy hoàng, những cỗ kiệu choàng lọng thếp vàng son son — nơi ngự giá của các vị thần linh bản hạt —, những lộ bộ bắt bửu bóng loáng vốn là vũ khí bảo vệ oai danh của các đấng anh hùng khai sơn phá thạch ra bản hương...; làm bạn với những nhang án, bàn đọc, những cửa võng đường lều, những hoành phi câu đối những vòng hương cây nền vốn là kỷ công tuyệt hảo của nền kỹ thuật bản xứ...; làm bạn với tất cả cái gì là anh hoa, tinh tế, là nghĩa hiệp, hào hùng của xứ sở ngàn thu...

Cho nên trúc có xinh thì trúc mới được mọc đầu đình

Vì đình xưa kia vốn là biểu hiệu của quyền bính phong kiến: nơi đây là trạm tạm trú của đế vương khi vi hành tuần thú, đi tới tận nơi dân sống để « bắt mạch » dân gian, sống gần với dân để hiểu dân rồi mới trị dân... bởi vậy nơi đình chung đã được coi là « tiêu triều đình », trong đó, đứng vững trên lập trường dân chủ, tiên tổ chúng ta tạo ra phép nước lệ dân khiến cho nhiều lúc « phép vua chịu thua lệ làng... »; trong đó tiên tổ chúng ta đã đặt ra mọi rường

HAI NHỚ

NHỚ MẠI ĐÌNH LÀNG

mối đề an bài đời sống chung...; trong đó liên tổ chúng ta đã nêu cao tinh thần đoàn thể, coi chốn đình chung là trường hoạt động... cai trị — nếu chưa phải là chính trị — với mọi cuộc thảo luận, tranh luận, nghị luận công khai... là trường hoạt động kinh tế với mọi cuộc hội hè nhằm các ngày vào mùa ra mùa để thi đua tăng gia sản xuất, thi đua thủ công nội trợ...; là trường hoạt động quân sự với mọi đám đánh vật, đánh côn, đánh cầu, đánh bông, đánh quyền, đánh... giặc giả... của những ngày vào đám...; là trường hoạt động văn hóa với mọi cuộc đấu thơ, đấu phú, đấu tuồng, đấu chèo, đấu cờ, quan họ, đấu trống quân và hát đúm...

Cho nên trúc có xinh thì trúc mới được mọc đầu đình...

Đề mà chào đón những đứa con yêu của đất nước lúc vinh quy bái tổ, vào ngày niên cùng nguyệt tận họp nhau ở nơi đây kiểm điểm công việc năm qua, vạch ra kế hoạch chương trình năm tới, hồng xây dựng nền phú túc cho dân làng, rồi, đến giây phút hành hương thì mỗi năm có một lần, toàn dân hoan hỉ dự lễ « mục dục » tắm rửa và thay áo mới cho Ngài — Thành hoàng —, rồi chia nhau các mảnh áo cũ của Ngài giữ cho lấy khước, vì Ngài đây là vị tổ tiên chung của dân bản hạt: Ngài đã có công xây dựng nền cơ sở vật chất « cho chúng mình mà! », Ngài luôn luôn phù trợ ủng hộ « chúng mình » nên ai nấy đều phải nhớ tên hèm, tên húy của Ngài để mà... kiêng kỵ, mong tránh nổi mọi tai họa bất kỳ!...; đã vậy, Ngài lại là đại diện của nền



« chính quyền », thay mà ông vua, đề cai trị muôn dân « về phần hồn »... bởi vậy ngôi đình Ngài ngự trị, hồi có khác chi ngôi Giáo đường, trong đó có vị thánh thần đại diện Đức Chúa Trời... chần chừ muôn dân...

Cho nên trúc có xinh thì trúc mới được mọc đầu đình

Vì ngôi đình làng là tượng trưng, là... « nhãn hiệu » của mỗi địa phương: ông cha chúng ta đã dày công tìm kiếm ra « ngôi đất » để dựng đình, « phương hướng » để đặt cửa đình, đường lối bao quanh đình, ngôi lạch giếng hồ để « tả phù, hữu bát » vây lấy ngôi đình... cho đình « được hướng được đất » cho dân làng no ấm, yên lành, phi nhiễu thịnh vượng... cho đời ta thêm tươi, và nhất là nên lên nổi một hình ảnh không bao giờ mờ nhạt ở trong lòng ta, khiến cho ai nấy ở xa thì nhớ rằng: « đình làng ta có ngọn cây đa hình mâm xôi; có giếng khơi hình nghiêng mực, có con trạch ôm bên tả hình quắn bút, cánh cung... v.v... »; còn ở gần thì mỗi khi đi đâu về, vừa qua làng bên là đã thấy ẩn hiện đằng chân trời thăm xanh... Kia « mâm xôi » mướt thắm, kia « quắn bút » thăm nâu! kia « cánh cung » uốn khúc!.. làm cho mình nao nao vọng lên câu tâm sự ngàn thu:

« QUA ĐÌNH NGÃ NÓN TRÔNG ĐÌNH,
Đình bao nhiêu ngói thương mình lấy
nhiều... »

Vì mái đình rộng hơn hết các mái nhà khác trong làng nên ngôi cũng nhiều, nhiều như những mảnh tình của khách chng tình... và lại còn vì rằng: nơi đây, tuy là chốn linh thiêng — chính vì là chốn linh thiêng — nên mới là nơi hò hẹn thề nguyện của bao nhiêu trái tim nồng cháy, gặp lúc:

« Hèm qua gánh nước đầu đình,
Khướy trăng dưới giếng... thành tình thấy em!... »

Vì bóng của em và bóng của anh thường thường là chung với bóng trăng là, mà cùng nhau in bóng trên làn nước trong giếng đình... nên khoảng nước mức lên là mức lên cả một giếng tương tư, cả một nguồn tâm sự, cả một giấc điệp của người tình chung, cả một kỷ niệm rộn người vào những lúc:

(đọc tiếp trang 41)

LÒNG hiếu nhân của người Trung Hoa có nhiều nguyên nhân khác nhau. Nó rất thích hợp với tính khí của họ; trong văn học nó đã trở thành một sự sùng bái và trong triết học nó cũng có cái lẽ rất chính đáng. Do cái lòng yêu đời cuồng nhiệt đề ra, qua các

triều đại, nó đã được một chủ nghĩa lãng mạn thâm thúy tích cực dinh dưỡng và một triết học thuộc về đạo giáo thừa nhận. Thực tế thường chứng tỏ rằng tính tình của người Trung Hoa đầy cả khí huyết đạo giáo.

Ở đây, có một điểm cần phải xác định. Trái với điều người ta thường lầm tưởng, là sự sùng nhân này không phải dành cho hạng trưởng giả mà là bậc học giả khiêm tốn, không đặt chí nguyện đã tìm đến cuộc đời an nhàn.

Đọc những danh tác văn nghệ Trung Hoa, tưởng tượng đến ông thầy thanh bạch dạy cho đám hán sĩ những bài thơ ca tụng cuộc đời giản dị và nhân hạ, tôi không thể nào không tin rằng họ đã tìm thấy trong đó một sự mãn nguyện vô cùng và một niềm an ủi về tinh thần.

Những bài văn luận về cái hại của công danh và cái lợi của ăn dật hân làm hài lòng những kẻ hổng thi; những câu ngôn ngữ như là: « Đồi lòng ngon miệng » đều có ý làm bớt tội cho những ông cha nuôi con không được đầy đủ. Các nhà văn vô sản Trung Hoa trẻ tuổi thường có một sự phán đoán rất lỗ bịch khi họ buộc tội các nhà thi sĩ Tô đồng Pha và Đào Uyên Minh cùng những người khác là hạng trí thức trưởng giả nhàn cư khá ố. Tô, cao ngạo « gió mát trên sông, trăng sáng trong núi », Đào, ngậm nga « sương đầm vật áo » và « gà đậu trên đầu », không phải là họ ca ngậm những cái gì có thể gọi là tài sản của hạng tư bản.

Những bậc vĩ nhân thời xưa ấy chính họ đã từng sống như những người nông dân nghèo khổ ở thôn dã và đã tìm thấy niềm an nhiên cùng mỗi hòa hợp trong cuộc sống đó. Sự sùng bái lãng mạn về cảnh nhàn cư có thể xem là bản chất bình dân. Người ta có thể hiểu rõ nó hơn khi người ta tưởng đến Laurence Sterne thực hiện cuộc « Du lịch tình cảm » của ông, hay Wordsworth và Coleridge đi bộ khắp Âu châu với trái tim đầy niềm mỹ cảm và rất ít tiền trong túi. Có một thời, người ta vứt bỏ cả giàu sang để đi du lịch và cả đến ngày nay, những cuộc du lịch vẫn thiên nhiên không phải là một sự xa hoa của kẻ giàu có. Tóm lại, hưởng thụ nhân ít đắt hơn là hưởng thụ xa hoa rất nhiều. Chỉ cần có một tính khí nghệ sĩ là đủ hưởng được một buổi chiều đẹp một cách hoàn toàn vô ích.

Các nhà văn lãng mạn Trung Hoa phần đông đều có một cảm tình nồng nhiệt và một bản chất giang hồ, nghèo của nhưng giàu tình. Lòng yêu đời tha thiết của họ phát lộ ở sự thù ghét cuộc đời quan trường và sự khước từ gay



NHÀN CƯ VI BẮT THIỆN?

của
LÂM NGŨ ĐƯỜNG



gật về cảnh « dĩ tâm vì hình dịch » (lấy tâm hồn làm nô lệ cho thể xác). Cuộc đời an nhàn không phải là đặc quyền của kẻ giàu sang, quyền quý (hoạt động thay những nhà doanh nghiệp thành công ở Mỹ!) ở Trung Hoa nó là một bằng chứng về tinh thần cao thượng,

kết quả của một tâm lý tương tự của kẻ giang hồ ở tây phương, rất cao đại về sự xin việc, rất tự chủ trong việc làm và rất khôn ngoan khi lấy đó làm sự thành công ở đời. Cái tinh thần cao thượng ấy không khỏi đưa đến một sự tách hẳn ra khỏi tấn tuồng đời bi thảm do cái năng lực lý hội được cái tính cách hư ảo của các dục vọng, đam mê, danh vọng, giàu sang. Bậc cao sĩ lấy sự quan hệ về tính tình hơn là sự nghiệp về tâm hồn hơn là danh vọng, giàu sang, theo quan niệm chung, đã trở thành con người lý tưởng cao quý nhất trong văn học Trung Hoa.

Vì thế có kẻ khinh rẻ công danh, sống cuộc đời hết sức giản dị, là điều người ta thường thấy luôn. Các bậc văn nhân thuộc về hạng này như Đào Uyên Minh, Tô đồng Pha, Bạch cư Di, đã có một thời gian ngắn a làm việc quan và họ đã làm tròn bổn phận một cách đáng phục, nhưng cái nghị lễ phiền phức muôn thủa, sự liên lạc với các quan chức khác, đã làm cho họ phần khích nên họ hoan hỉ trút gánh nợ đời và khôn ngoan trở về ăn dật.

Một viên quan đã dâng lên thượng cấp liên tiếp bảy lá sớ thỉnh nguyện, phần nài về những sự luôn cúi bắt diệt ấy và xin trở về làm một kẻ thường dân vô tư lự.

Bài ký dưới đây của một nhà thơ, còn nêu một tấm gương ngông cuồng hơn nữa về sự ca tụng cảnh an nhàn:

NHÀN CƯ

« Ta rất biếng đọc Bạo thư, vì Đạo thấy đầu trong sách;
Rất biếng đọc Ân kinh, vì nó chỉ hay Đạo ở bề ngoài;
Bản thẻ gồm trong cái Không ấy là chi, nếu không phải hoàn toàn ngày đại?
Rất biếng ngâm thơ, vì mỗi khi ta ngừng lại là thơ không còn;
Rất biếng gảy đàn, vì nhạc sẽ dứt tiếng trên tơ;
Rất lười rượu, vì bên kia giấc say mơ có những sóng hồ;

Rất biếng cuộc cờ, vì còn có những cuộc chơi khác, ngoài mấy con sĩ tốt;
Rất lười ngắm non sông vì cảnh đã có ở lòng ta;
Rất biếng mơ trăng gió vì ở trong ta đã có hồn tiên đảo;
Rất biếng làm ăn, vì tấp lều kia tài sản nợ đều chính ở nơi ta;
Rất biếng quan tâm bốn mùa thay đổi vì ở nơi ta chuyển vạn thiên địa;

THUYẾT VIỄN LÂM dịch

(đọc tiếp trang 33)

NGŨ HIỂM CASINO



Phóng sự của DUY SINH

HUI vào một nếp công hẹp, ta thấy sức sống từng bừng nảy nở ở bên trong. Vào những buổi sáng tinh sương, lúc mặt trời vừa hé mọc, chưa át nổi làn gió mát sớm mai, từng lớp người lũ lượt kéo nhau vào tận trong sân ăn lót lòng.

Hàng phố Bắc ở đây có lẽ đã quyến rũ được khá nhiều miệng lưỡi tinh tế của dân chúng Sài cảng, nhất là công chức và văn nghệ sĩ. Nó làm họ say mê ở hơi nước rừng thơm ngào ngạt, ở những tô tãi nam đầy đặn, loang lớp mỡ ngậy vàng. Nó làm họ ngây ngất bởi bao miếng thịt tái mềm xiu, ngọt lịm, từng lát mỡ gầu bùi béo, từng mảnh sụn trong trắng ròn tan. Sáng sớm chủ nhật thì thật là khó được nếm mùi « phố Casino ». Phải, suốt từ sáu giờ đến chín giờ, bàn ghế đều đầy chật. Người ta ăn trong nhà, người ta nhậu ngoài sân, thậm chí người ta quây chặt xung quanh bàn phở để húp say sưa trong hơi nước rừng nóng hổi.

— Cho tôi « tái giá ».
Một cô trong góc kêu lớn :
— Cho tôi tái không giá
Một cậu trong nhà nói vọng ra :
— Ba tô tái gầu ba đồng nam nước.
Mấy ông sành ăn giọng khê khà :
— Năm tô tái gầu bốn số bảy, hai tô có giá, một tô không hành không giá, một tô nhiều nước ít hành.
Mấy ông dọn bàn diên đảo, hồ từng tràng liên thanh, rồi rít tit mù. Có người phải chờ hàng nửa tiếng không được ăn, vẫn ráng đợi để chứng kiến mọi người chèn chèn và tin tưởng sẽ đến lượt mình.

Từng đám người ập vào, không còn bàn ghế ngồi, trông thấy cảnh làm việc quá vội vàng mà vẫn bắt lực của mấy người chủ quán, họ đành buồn rầu trở ra.

Quán phở cứ đông nghẹt như vậy suốt từ tinh mơ đến khi ánh nắng trải chan hòa, chạm trở trên mặt bàn, sưởi khô những xác chanh vớt bữa bãi trên nền gạch xám. Thịt tái hết, thịt nam nhữn, những miếng sụn sần sật cũng đã theo lũ khách tản mát trên mọi nẻo đường, từng đĩa rau húng mát ngon nằm trông tro trên

một bàn loang lổ, làm bạn cùng dăm mảnh ớt đỏ hết nhựa tươi. Thùng nước phở cũng cạn hết rồi, bốc lên từng làn khói thoảng, dao một mỗi ngừng bằm trên mặt thớt, hàng trăm cái bát xếp hàng, chờ chùi rửa, bà chủ quán mắt chăm chú soạn bạc, nụ cười thỏa mãn nở trên môi.

BỮA ăn sớm vừa trôi qua, buổi cơm trưa liền tiếp tới một cách nhanh chóng. Tiếng còi eo óc vang lên vang khắp bầu trời chói nắng, người đồ ra khỏi công sở đông như kiến, xe cộ dật dỏi trên đường rộng, người ta lại đổ đến những quán ăn. Ngõ hẻm Casino lại tấp nập, số đông là tiểu công chức và anh em làm việc tay chân.

Người ta quây chặt lấy hàng cơm bình dân, ngồi tản mát thành hàng dài trên những chiếc ghế dài.

— Cô Hai nhỏ cho một đĩa cơm khô dưa.

— Cô Mười nhỏ có « ở không » cho một đĩa cơm sườn xào chua.

Người ta gọi liên lu làm cô hàng cuống cả người, tay thoăn thoắt như cái máy. Thùng cơm lớn trắng ngần nóng hổi, từng chậu thịt quay chứa hàng mấy chục miếng lớn nằm phơi sắc hồng trong làn nước ngập óng mỡ, từng song canh lớn nổi lên những khúc cà trôn và mập, phủ bằng lớp vàng cà chua đỏ sọng, kề bên là những trái cà chua nhồi thịt căng nứt nằm ngoan ngoan chờ bàn tay cô hàng bắt đi dâng quý khách.

Say sưa thay, ngồi dưới mái tôn nóng như lò quay, phanh ngực áo nắng ly đá lạnh bự nổi từng hơi rồi ngòm ngòm sức từng muống cơm lớn nhai một cách « bi hùng trầm » không cần đề ý đến xung quanh, chẳng cần



giữ ý giữ tứ gì cả. Cái lán cho người ta say mê nhất ở chốn này có lẽ là ly đá lạnh. Phải, ly đá ở đây lớn lắm. Từng thỏi đá to gần bằng bàn tay, trong như pha lê, nằm gọn từ đáy cốc ngập lên đến miệng, bốc hơi lạnh làm tằm trên da ly. Nóng đến mấy, khi tới độ nào mà cạn một ly là thỏa mãn rồi. Vậy mà chỉ dùng một đồng thôi, có rẻ quá không chứ. Cơm ở đây vừa ngon mà vừa rẻ, chỉ năm đồng bạc là tạm đủ rồi. Bốn đồng một đĩa cơm hột vịt chiên, một đồng ly đá lạnh quốc tế, vậy tạm yên tâm rồi. Nếu bạn muốn ăn sang hơn thì tạm đồng một đĩa cơm tôm với trái cà. Con tôm nức nịch đỏ sọng nằm xoay tròn trên lớp cơm dẻo, trái cà phốp pháp chen một bên, lác đác vài miếng ớt bằm nhỏ rải xung quanh, trông thấy đĩa cơm phát thèm, muốn ăn gôm đi kia. Nếu bạn muốn ăn trường giả hơn chút nữa thì :

— Cô Hai nhỏ à, cho tôi hai trái cà, một đĩa thịt quay kho, một tô canh cá, một chén cơm nhỏ nghe cô.

Vậy là cô hàng sẽ quay mặt ra, cười duyên dáng để lộ mấy cái răng vàng và trả lời bạn thật thân mật :

— Anh Hai chờ em tí chút nghe. Anh Hai chịu phiền tí nghe.

Dù có đói đến mấy, nghe câu nói âu yếm của phái yếu, bạn cùng vui vẻ bấm bụng ngồi chờ ngay, phải không bạn.

Thế là bạn ngồi chờ cô hàng bởi cơm, cô hàng múc thịt để hầu bạn, hẳn là bạn phải nhìn bộ quần áo « bà ba » đen tuyền của cô, mảnh khăn trắng quấn chặt lấy tóc cô hàng và hai bàn tay nhanh nhẹn của cô.

Ở đây đa số là khách quen nên có khi bạn chẳng cần phải gọi món ăn nữa mấy, cô hàng đã thông tỏ thị hiếu của bạn rồi. Bạn vừa mới ngồi xuống ghế là một cô đã đơn dả :

— Anh Ba dùng cơm sườn hột « dịt » kho phải không ?

— Anh Bảy dùng nước đá trà nghe. Cứ nhí nhanh như vậy các cô làm cho bạn phải hải lòng, không hải lòng về sắc đẹp của các cô, vì chị em lao động tay chân, đầu lắt lắt tới suốt ngày lấy dầu ra vẻ đẹp khêu gợi như mấy cô ăn không ngồi rồi, mặc áo « nylon » điều phở. Nói như vậy chẳng phải là chị em xấu đầu đầy nhé ! nhiều cô cũng xinh, ròn, duyên dáng ra trò cơ đấy ! Nhất là duyên dáng và tế nhị thì chị em có thừa vì không duyên dáng, tươi cười thì làm sao mà lấy lòng được khách, bán được hàng. Thế cho nên bạn phải hải lòng về những câu nói đường mật

mà chân thành, những cử chỉ âu yếm nhưng không suồng sã, lả lờ. Bạn đã hải lòng một lần sau bạn phải lần đến và bạn biến thành khách quen của đĩa cơm đầy đặn, bạn thân của ly đá bốc hơi lạnh làm tiêu tan sự nóng bức sau bốn năm giờ làm việc trong công sở.

Thế rồi quán ăn vắng người, đồ ăn cũng cạn nhiều, mấy cô hàng ngồi nghỉ ngơi sau hàng tiếng làm việc tới bờ, các cô tháo khăn trên đầu, làn tóc mượt đen sẫm xuống vai áo đầm mồ hôi, vài sợi dính trên trán, tay lau mồ hôi, các cô vui vẻ khoa chuyện cùng nhau, mắt hấp hay nhìn ánh nắng chan hoà đã bỏ vào gần nửa quán.

KHỎI sườn nướng bốc lên thơm phức, xông vào mũi khách ăn, một ông tặc loa xoa chấm trên gọng kính trắng, cất tiếng nói trào lộng :

— Ngồi đây đề ngửi khói sườn nướng cũng đáng giá 5 đồng rồi !

Khách hàng ngồi xung quanh ông cùng cười theo chuỗi cười còi mớ của ông, mấy cô hàng cũng cười, khói sườn vẫn vương vấn trong bóng tối lơ mơ, chiều về trong ngõ hẻm Casino. Người tới ăn đông hơn, rải rác từ khi mặt trời mới lặn sau bức tường nếp nhà lầu kế bên. Gió chiều bắt đầu lộng thổi.

Một miếng sườn mọng mỡ, vàng dần trên cặp thép, cô hàng tuần tự gấp chúng đặt lên đĩa cơm phân phát cho khách hàng, xiên nĩa vào miếng thịt, đặt lên miệng, mùi thơm ngậy ngậy quyến rũ lọt vào mũi, ta cần một miếng, thịt rời ngay rồi ngoan ngoãn nạt ra dưới hàm răng phủ phàng, một chất nước ngọt đậm quyền vào nước miếng, luyến cùng cơm dẻo nhẹ nhàng xuống cổ họng ta không một chút mắc mứu. Thịt và cơm trôi vừa gọn, ta ực một hơi đá lạnh thì thật tuyệt.

Cứ như thế bụng ta sẽ no dần, dạ dày say ngủ không còn gào thét nữa, người chúng ta lâng lâng nhìn những tảng thịt xèo xèo cháy trong lò than, nhìn đầy ly trong như pha lê xếp thành hàng trên bàn gỗ, nhìn từng nụ cười tươi nở trên khuôn mặt thỏa mãn long lanh mồ hôi của mấy cô nàng tươi tắn. Đèn điện trong sáng bật lên soi tỏ ngõ hẻm Casino, sức sống ban đêm bắt đầu trỗi dậy, gió mát tươi lành len lỏi trong khe ngách, thổi tới lá bao mái đầu rối tóc đang say sưa tìm nguồn sống.

BÌNH THƠ BẠN

của cô TRẦN THANH ÁNH



MIỀN Nam nắng này khó tìm thấy lá vàng rơi... Ngày cháy xém da, và chiều về man mát gió nhẹ vờn tung mát tóc, nên nhớ phân biệt 4 mùa.

Hôm nay em giờ tập thơ bạn đọc và bài thơ **NẮNG** của bạn Phong Sơn, tôi nắng ở đất Thần kinh làm cho em chyt vọng nhớ về miền Nắng có gió Nam của em, có bóng cây dừa, có ngàn thông mát, có thân cau cao rêu rêu.

Rõ ràng là nắng Hè. Hè về đề nắng chói chang.

Nắng mùa ngoài sân
Nắng tràn trước ngõ.
Nắng chạy dài theo những đợt mây bay
Nắng lung lay,
Nắng đùa trên hoa thắm
Nắng chấp chới trên cánh bướm.
Nắng núp trong cánh hoa.
Nắng chan hòa trên cây cỏ ..

Bóng cây rợp mát loang lổ, bóng nắng đỏ xuống, gió lay cành như lung linh nắng múa. Nắng của Phong Sơn tinh nghịch lắm, như trẻ thơ tung tăng núp trong hoa và chan hòa theo mây bay, đùa trên cành vật.

Phong Sơn trách nhẹ :
Nắng cháy vàng cả đồng lúa mênh mông
Nắng đun lên đôi má hồng mọng chín.

Gớm nắng gì mà khiếp thế ! đề cháy vàng cả đồng ruộng, làm mất màu sắc lúa xanh xanh, dịu đôi mắt hiền của người thực nữ mà :

Nắng ! nắng « đốt » Mùa về đề :
Nắng ngồi lên trong khoe mắt em tôi.
Và :

Nắng đun lên đôi má hồng mọng chín.

Đôi má hồng mọng chín của nàng đang tay cầm quạt... hát bóng lúa... lúa nặng trĩu hạt vàng.

Nhưng bạn Phong Sơn à, chữ « đun » của bạn rầu dỗi là « hun » nhạc điệu ôn hơn, bạn nghĩ sao ?

Trong **NẮNG NGÀY XANH** của bạn Cao Xuân Châu Phổ :

Cũng là Nắng mà nắng này đã gọi cho hồn thơ ôn lại mùa nắng cũ, chắc hẳn có một kỷ niệm nào trong tuổi thơ đề mà nghe :

Tiếng Quốc kêu hoài trong trưa vắng
Như khỏe nắng xưa chẳng trở về.

Trên cành lê
Vài đôi chim bé
Riu rít đùa chơi đón nắng hè.

Bạn C. P. đã khéo đem tiếng khắc khoải của Quốc kêu và tiếng riu rít của « ĐÔI » chim bé để nói sự mâu thuẫn nội tạng trong tâm tư.

Nhìn đôi riu rít, nhìn những tà áo trắng lung linh, du đưa mát tóc, đề nhớ lại nắng hè xưa mình cũng đã sống riu rít như chim vành khuyên bay nhảy chuyển cành mà mùa này lòng mình trĩu nặng như tiếng Quốc kêu ..

Em đọc hết bài thơ của **CHÂU PHỔ** em cũng cảm thấy C. P. đã gọi cho em những kỷ niệm nắng hè trong thời học sinh của em.

Đứng lấm, đôi học sinh vô tư như bầy chim vui leo leo. Bài **HOA PHƯỢNG ĐỎ** của bạn Nghĩa Cao nói rằng :

Hoa Phượng đỏ lòng xưa tôi chưa héo
Lúc vẫn tay là bạn cuối tường với
Hoa rúc rúc. Bầy chim vui leo leo.
Lá hoe vàng ướp trên mái trường tôi

Phải ! mỗi mỗi hè về, ai mà chẳng nhớ những nỗi vui buồn của tuổi học sinh, nó đã trôi qua, và trôi đi mãi mãi. Chỉ khi nào phượng vĩ lại khoe tươi, là lòng mình muốn níu thời gian lại như Diệu Hỷ :

Ôi màu phượng vĩ ôi màu đỏ !
Rơi rụng làm chi ngập cả đường
Cho ai tiếc những ngày tươi trẻ
Nở vội rồi tay tay mất vắng vương.

Diệu Hỷ là hình bóng của Châu Phổ, của Nghĩa Cao, hình bóng của em, hình bóng của các chị, của các anh, đã cách bao năm về trước, hồi còn cặp sách tới trường với cặp mắt tò tò nhìn đời một màu hồng trong suốt.

Các anh các chị nhỉ ? « Hoa học trò » về... báo mùa thi, mùa đi, mùa ly biệt...

Nên trong bài **LƯU BÚT** của Diệu Hỷ đã nói nhỏ nhẹ khi biệt trường Đồng Khánh thân mến của Diệu Hỷ sắp nghỉ hè, những câu mà chắc các anh các chị cũng đã nói lên rất mỗi khi đôi đầu thủ thi ót giờ phút phân ly :

Phượng đã nở đầy trên lối đi
Ve sầu ngân khúc hát phân ly
Tàn ngần giấy trắng như lòng trẻ
Biết nói gì đây bết viết gì ?

Phải biết nói gì đây... và biết viết gì... mỗi khi tay trao tay đề ấm cả một niềm thương, trong quyển « dedicace » xinh xinh với những hàng chữ nắn nót tròn trĩnh như cặp mắt bồ câu dịu hiền.

Các anh các chị ! mỗi lần thấy nắng chói chang và hoa thắm hẳn là các anh các chị không quên giờ quyên sách « lưu bút » cũ kỹ của các anh chị đề mà hoài nhớ... nhớ bằng khung...

Xa nhau còn nhớ bóng hình nhau,
Ghi nhớ niềm vui mấy buổi đầu
Của những ngày xanh còn cặp sách
Bầy giờ xa cách, nhớ, thương, sầu.
Thơ của Diệu Hỷ chưa hay, chưa có đọng. Nhưng là lời thơ đang còn thơm thơm hương lúa độ « đồng đồng » như lời thơ của em các anh chị. Nên chắc các anh chị cũng mỉm cười khi thấy Diệu Hỷ, hai tay nâng niu lời thơ với cặp má lúm đồng tiền...

Và gột đi các anh chị ơi đề :

Nắng ngồi lên trong khoe mắt em tôi,
Nắng đun lên đôi má hồng mọng chín.
Đôi má hồng của những mầm măng vẫn
nghệ.





Khúc quân hành

Khúc quân hành
Biên người sống động
Thép súng ngồi sao
Đường quê
Trắng ngân hạt bụi
Giỏ trắng phương nào?
Lửa chủ nung ánh mắt
Nhịp bước song song
Tình quê chôn chặt
Đường âm u soi rặng bóng tình cầu
Vùng trán, giọt mồ hôi, nước mắt.
Ca khúc quân hành
Vội vội trường hận,
Súng đêm trời mây,
Ngút những quân kỳ lửa cháy
Mê linh
Bạch đằng
Chỉ lạng
Hòa vang thác máu dân tộc
Men thời gian bùng sôi;
Oai hùng ôi! những gót chân:
TRỜI GIẢI PHÓNG
Nước suối trong
Cánh đồng bát ngát
Hoa rừng tím tím sương đêm
Đi... đi mãi
Đá lở núi mềm

Từng bông sao rụng phương trời
chinh chiến

Nhớ chi... mà nhớ lắm!
Nhớ ở Cao lao chằm nón
Nhớ bác Kê Đồn buồn tở

Nhớ bờ tre nghiêng thắm lòng cát mịn
Nhớ chàng trai lực lưỡng
Lênh đênh phương vạn Xuân Hồi
Chuyến đường gân đôi tay sạm rỏ

Nhằm tính mùa sao
Đoán trời biển động,
Mừng mai trời mù,

Buông tay lèo, rẽ sóng, nước lao xao
Xa rồi...
Cái nhớ đề mê

Đường về quê cũ
Giòng linh Giang chuông hòa sóng
động

Nhạc chiều dâng hương,
Tình trần biển cả

Trút sạch hồn cầm trong não cân.
Nào đâu? Miền man hai miền lịch sử

Ghi dấu bình đao
Chữ đầy, cuộc cờ chưa mãn
Linh giang sóng hận

Linh giang sương trắng máu đào
Một thuở
Còn lưu gương ngàn năm...

PHAN LINH

LAO BẢO

LÀO BẢO! Lao Bảo!
Ngին năm gió thổi lưu đầy,
Đèo nghiêng quán nhát,
Hốc núi mộ tù xây.
Dưới chân thép bén
Lưng đeo một trời mây.
Màn thiên xứ rợ,
Vàng vọt nắng chiều rầy.
Rừng nghiêm thác lạnh,
Xơ xác chồi gió lay
Cơm thiêu nước suối,
Sương nắng mùi đắng cay.
Đầu kẻ mồm núi,
Lưng công phơi nắng gay.
Roi gai xiềng sắt,
Rủ rậm chùng bỏ thây.
Đèo cao ngắt bút,
Gió loạn đùa tóc mây.
Đêm đêm thác đổ,
Ai nằm nghe lá bay...

ĐAO CA



EM THƠ

Tóc xanh là Lúa
Môi hồng là Ngõ
Văng em văng cả sông hồ
Có em có cả cơ đồ Việt Nam
Cà mầu cho đến Nam Quan
Em đi, đi khắp băng ngàn về đây
Mùa về Lúa chín Ngõ say
Đời em là cả tháng ngày âm no
Yêu em ta hát ta hò
Cho vui thôn xóm cho to xóm làng
Bao giờ Lúa chín Ngõ vàng
Là anh đã có một nàng Thơ Yêu
Tóc em tha thướt diễm kiều
Môi em là cả một đóa ước mơ
Lúa chín thành Thơ
Ngõ chín thành Thơ
Lúa, Ngõ chen khắp cõi bờ
Là anh có một mùa Thơ huy hoàng
Yêu em ta hát ca vang
Vi em là cả ngai vàng: TIN YÊU

SONG HỒ

TẠO sốt mấy ngày li bì. Hôm nay hẳn thấy tỉnh táo hẳn. Đầu hẳn hết kêu lũng bùng. Mắt hẳn hết hoa lên. Hẳn thấy khát nước quá; miệng hẳn lạt thềch đi và thấy đang đắng ở cổ. Hẳn ngóc đầu dậy nhìn quanh gian nhà nhỏ. Vắng vẻ quá! Em nhỏ hẳn đang ngủ ngon lành trong nôi. Mẹ hẳn có lẽ giờ này đang đi gác nước thuê trên phố. Hẳn thấy thêm mảnh trời xanh ngoài khung cửa sổ nhỏ.

Hẳn tung cái mền rách ra, thõng chân xuống đất. Cái lạnh ở mặt đất làm hẳn rụt chân lại, rùng mình. Nhưng rồi hẳn cũng nhất quyết lần xuống bếp tìm nước lạnh uống cho đã khát.

Qua chiếc nôi hẳn dừng lại nhìn em hẳn ngủ. Thằng bé thờnh nhẹ. Thỉnh thoảng nó lại chum miệng đồ hồn nút nút như đang bú vú mẹ. Mỗi lần nó bú như thế bầy ruồi bu ở má và có con rúc vào tận trong khoe môi bay vù lên rồi đậu cả lên hai khoe mắt đầy ghèn. Tạo khoát ruồi cho em và sẵn miệng giấy dưới đất, hẳn đập bụi đập lên mặt thằng bé.

Hẳn đẩy cái nôi rồi bước chập chững xuống bếp. Có tiếng cười nói của bọn trẻ trước nhà hẳn. Rõ ràng là những âm thanh quen thuộc của thằng Hợi, thằng Hà, thằng Ty, thằng Hiền... tiếng cười của thằng Hợi sao mà vui vẻ và hấp dẫn thế. Hẳn muốn chạy ra chơi quá nhưng rồi hẳn lắc đầu nghĩ đến cơn nắng có thể làm cho hẳn đau nặng thêm. Hẳn kéo gáo dừa múc nước đưa lên môi. Vừa uống hẳn vừa lắng tai đồn tiếng nô đùa của mấy thằng bạn.

Gáo nước lạnh làm hẳn khoe hẳn ra. Hẳn đi lên nhà trên, dựa cửa nhìn ra ngoài. Ánh nắng chói lóa. Hẳn nheo mắt lại nhấp nháy. Hẳn nhìn lên ngọn dừa trước sông, cốt ý tránh cảnh nô đùa vui vẻ của bọn bạn hẳn. Nhưng rồi hẳn cũng phải liếc mắt về phía đó một cái.

Và cuối cùng... hẳn chịu không nổi nữa... Hẳn quả quyết ra chơi với bạn bằng những bước « rụt rề »! Hẳn khoác vạt áo sau lên che đầu đi về phía bọn trẻ chơi vừa kêu nhỏ nhỏ: « Ê bây, cho tau chơi với! »

Bạn hẳn vừa thấy hẳn ra, mừng rỡ chạy về phía hẳn. Đó là một bầy trẻ vàng vọt, gầy khô đét. Tất cả đều trần truồng như nhộng. Người ta có thể thấy và đếm từng cái xương sườn trên ngực chúng. Đầu chúng to như trái dừa khô đầy cả sài đen, nằm trên cái cổ nhỏ và cao lỏng không. Bụng chúng ồng và sệ xuống, những đường

ĐỜI MỚI 116



của QUANG PHÚC

Hẳn khóc thét lên vì đau đớn. Tân la lên: « Đồ con mắt dậy, cha đã nói không được chơi với bọn ăn cướp nở rãng con không nghe? Con hư hỏng quá! »

Anh vất cây reo xuống đất, nhìn thẳng con nằm lịm trên giường. Nhìn con anh hối hận đã đập đánh trong lúc con đang đau. Anh cúi đầu ra ngồi bệt trên bậc cửa, hai tay ôm trán.

Cơn giận người lần, anh càng thấy anh vô lý đã la và đánh oan con. Anh lại càng thấy mình vô lý khi cho bọn trẻ chơi với con anh là bọn ăn cướp. Thật ra con anh có hơn gì bọn trẻ đó! Con anh cũng rách rưới, cũng

nhớp nhúa... Chỉ tại vì anh cả. Đôi khi anh nghĩ đến cuộc sống lam lũ, vất vả của một người thợ nề như anh mà tủi thân. Thấy con tiêu tụy, rách rưới, anh thương con vô hạn. Làm quần quật suốt tháng suốt năm, anh không đủ tiền cho con đến trường. Anh phải để con ở nhà giữ em để mẹ hẳn gánh nước thuê.

Đôi khi anh tự nhận là một người cha không « xứng đáng »: Không đủ sức để gây dựng cho con. Anh thấy tương lai của anh và của cả con anh mờ mịt quá. Anh lắc đầu nhìn lại đứa con khốn khổ đang nằm lịm trên giường... và anh lắc đầu, với cái thờ dãi nhè nhẹ.

Tân, cha Tạo, vừa làm việc về, thấy hẳn ở đâu chạy vào, mặt mày đỏ hừng hực, anh ngao ngán vừa lo lắng vừa giận dữ kêu hẳn lại:

— Tạo, rãng cha đã bảo không được chơi nắng mà con không nghe lời, con có biết con đang đau không? Hi? Con cái như mí thiệt đáng đập lắm.

Rồi anh đi tìm roi. Anh bảo hẳn lên giường nằm và giăng cho ba roi.

Tối đến, thằng Tạo đau nặng. Người hẳn nóng hầm và hẳn nói nhảm hoai. Đến gần nửa đêm, nó la và rên dữ quá. Theo lời vợ dục, anh Tân phải xách đèn đi mời thầy. Anh xô cánh liếp và đi vụt ra ngoài. Chiếc đèn lao chao giữa đêm vắng. Anh cần chặt hai hàm răng, để hẳn nỗi căm xúc hay anh cần rãng vì ngọn gió lạnh ban đêm.

Kiểm thầy thuốc không ra! Lão đảo anh trở về nhà. Có tiếng vợ anh khóc. Tiếng khóc đang còn mơ hồ cứ rõ dần theo bước chân càng mau của anh.

« Trời ơi! » Anh thét lên và muốn nhào xuống bên đường. Nhưng, bỗng anh lại chạy vụt vào cửa ngõ, xô cánh liếp và nhảy vào nhà. Vợ anh đang gục bên thằng Tạo và khóc nức nở.

Nước mắt anh nhỏ đầy lên mặt đứa bé. Anh thấy con anh lơ mơ qua màng nước mắt rưng rưng. Anh ôm con khóc cho mãi đến sáng.

Vợ anh ngất đi bên ghế, Ngọn đèn lụn dần lụn dần... rồi phụt tắt.

Bên ngoài trời đã mờ mờ sáng. Anh đưa mắt nhìn căn phòng lạnh lẽo, con chết, vợ lịm dần cuối phòng, thằng con nhỏ của anh, khóc thét lên.

Bên ngoài, mặt trời đã dậy. Những tia nắng đầu tiên chạy vào phòng. Thằng bé trong nôi vẫn chưa nín khóc. Anh chạy lại ôm con lay vợ:

— Bể lấy con, để anh lo công việc cho em »

Anh không khóc nữa. Anh mở to mắt nhìn những tia nắng hồng, lòng đau xót. Anh chợt nhớ, hôm nay là ngày mồng một tháng năm, « Lễ Lao động ».

Anh nhìn vợ, nhìn con, nhìn nền nhà tràn ánh nắng với một niềm tin tưởng nồng nhiệt.



VỀ NAM

ANH bạn !

Hãy uống hết vị chát nồng của bát nước chè xanh, đứng quay lại nhìn con đường dài mắt hút sau đồi núi chập chùng sương tím.

Hôm nay rừng thả anh ra, núi trả anh về với ruộng đồng phi nhiêu, và duyên hải ấm no.

Ca lên đi ! Rừng quán bên đường có một đôi mắt đẹp rót nước cho

anh, có một bà mẹ Việt già tóc sương bạc trắng, chan cho anh bát bún riêu cua.

Anh hãy gấp một gấp rau chuối thái mỏng tanh kèm, một lá thơm kinh giới... và thêm một tý muối ớt nữa chứ ! Chà ! Ớt đỏ chói ! Đỏ hơn bông hoa đại ven rừng mà có một hôm nào anh hái tặng cô gái mẫn.

Đây là biên giới chẳng ?

Hỏi làm gì anh bạn. Hãy biết rằng màu mỡ của ruộng đồng cũng giống như màu mỡ của riêu cua, nuôi sống con người, nhẹ vuốt mồ hôi mà an ủi.

Hướng lên một tiếng hò cao vút nghe anh ! Đây tiếng hò rập rờn trên sóng lúa đường tơ, tiếng hò trầm lan qua gió nắng. Tiếng hò có hương vị của dòng sông dài bạc sóng đẹp, Càn cù năm tháng hơn là dáng mây bay loạn xạ núi rừng.

Cười để đón một mùa hy vọng reo vang.

Nắng nổi âm thanh, anh hãy mở rộng cánh hồn, cho là con buồn ăn gió mặn.

Giây phút nhé, nghe bước chân người chạy rầm rập về xuôi...

Ở phía Nam kia có những làng thơ xanh ngan ngát, có trăng treo trên cành tre, nhả sữa ngọt xuống sân

TÙY BÚT
CỦA
Mai Bằng Phương

nhìn con đường nhựa bốc hơi, đó là mồ hôi trời thấm cho dân nghèo ngoại ô, vui trong manh áo màu xanh rách vá.

Ở phía Nam kia có những cánh đồng xanh tít chân mây, cò trắng chập chờn linh động.

Ở phía Nam kia có những con đường dài, cỏ xanh rờn, tấp nập thông thương. A ! Cô lái áo lụa Hà Đông đang nhai trầu nói chuyện dòn tan. Đây ! Anh tài xế, đang hát thầm theo nhịp bánh xe quay.

Anh nhìn đi ! In nó vào khối óc uá nắng rừng, những hình ảnh của khối nhà máy Hải Phòng.

Đây sóng bạc đầu Hòn Đầu, buồm cánh giong cờ sóng cưỡi gió khơi, mà những con cá bạc ép mình trong lưới xam vừa dưới biển xanh lên ; có một nư cười người dân « đất máu » vừa mẫn nguyện, phò hàm răng trắng thiên nhiên.

Có những con người vùng cánh tay tô bức tranh đời bao nét rậm, cũng như có những bàn chân đi trên luồng cày, hát vui vỡ đất.

Đất cười ! cười rít lên vì loang loáng nắng trưa hè ươm chín hạt vàng xột xoạt...

Thôi nhé ! Cắt màu tím hoa sim vào dĩ vãng.

« Noong ơi ! một ngày nào sẽ đến, có Hoa Đung, « CÁI ANH » sẽ đón noong về vui hội để đó... »

Có phải thế không ?

Suối đại luôn chân núi đá ; trả nó cho cánh rừng rậm rợn đầy chướng khí lam sơn, mà về đây vui với Sông Hồng, Sông Thái.

Còn chiều nay bên quán lá chân đồi, bát nước chè xanh mừng cho anh đó.

Mãi, nhưng đã ngay từ hôm nay rồi anh, đời lên một màu hồng đẹp như má người con gái trong tâm tưởng. Ô ! nói thế mà anh lại buồn

gạch đường gồ.

Ở phía Nam kia, có những đô thị ngày đêm xam uất, bừng ánh sáng muôn màu, và nhạc dướn lên muôn điệu d r ời guồng bánh xe hoạt động n h a c dướn lên, quần quai qua tiếng rao hàng buổi tối lẫn tiếng búá đe buổi trưa. Rồi anh

rồi. Người con gái Mẫn ấy làm anh buồn ghê đi nhĩ ! nhưng mai, mai anh lại thấy những cặp má hây hây, dừng tay cao cả ngừng lên nhìn anh với cặp mắt đen lầy mến triu rằng có người đã trở về Nam.

Tôi không so sánh đâu, vì có so sánh là có hơn có kém, mà ở đây thì chẳng có ai kém ai hơn ; mà chỉ có một điều đáng nói :

Anh về tìm và nuôi lại nguồn sống, chót bỏ lỡ từ lâu.

Anh sẽ lại được ăn cơm làng Vòng, vài Hưng yên, chiếc bánh đa Kẽ sặt, anh lại được ngắm rừng đào của ngoại ô Hà Nội, được nghe âm thanh bánh sắt nghiến đường « rầy » của con tàu hiền lành kéo dài một dãy toa đen.

Hương vị cà phê một đêm mưa rậm, anh sẽ tìm thấy cái đã mất ở trong những con người yêu nhau vì cùng nuôi mộng Đắp xây.

Cánh bếp quán nghèo hình như vừa xê động. A ! Lại sắp thêm một hoàng hôn nữa rồi đó nhĩ !

Nước chè nguội trong lòng bát nhưng lại nóng sôi lên trong lòng anh.

Bụi áo quần anh trắng xóa, cỏ gai sắc rửa mòn gót rỗ, mai rồi... anh sẽ thấy yêu màu Nâu hơn đó.

Kìa ! Anh nhìn xem đôi mắt đẹp của cô chủ quán, và cả mái tóc mẹ Việt già bạc trắng kia cũng nhìn anh.

Có lẽ chúng mình đã ngồi đây lâu quá.

Hoàng hôn tắt rồi. Chiều đã xuống, chúng ta còn phải vượt đường một đêm nay, ngày mai là bắt đầu ánh sáng.

Thôi ! Ta lên đường. Đường vẫn có hoa đại nở ngàng nhiều nhĩ.

Trước mặt chúng ta, rồi anh sẽ gặp biết bao nhiêu là cánh hoa đại vật vờ trong lốc bão đô thành nữa.

Đường về Nam rút ngắn. Ba lô anh có nặng không ? Gió mát đấy chứ !

Mà này, anh có nghe thấy tiếng gió mừng không ? Gió đang hát rằng :

Gió hát vui vì đã có những người xuôi Nam để tìm lại cuộc sống dựng xây bên màu nâu đất và màu áo bạc mờ hời...

Đường về Nam có sao trăng dẫn lối. Bỗng chúng mình cùng đồ chềch về Nam.

Vui quá đi thôi. Vui quá vì anh bạn rừng đã trở về đời.



ÔI chưa nói đến con gà đá của tôi hay đúng hơn, của chị tôi. Đó là một con « gà cồ nòi »

vạm vỡ cồ cao, chân lớn, đồ ầu ầu, của người anh rể tương lai tôi đem biếu. Nó hung hăng lắm và « chiến thắng » tất cả gà cồ lân cận. Nó lại khôn nữa : ngoài chị tôi và tôi ra, ai bắt lấy nó thì nó « mổ » cho một miếng toẹt tay đi chớ chẳng chơi. Chị tôi quý nó lắm (dĩ nhiên) và thường ngắm gà bảo tôi :

— Con gà nó đẹp quá, Việt nhĩ ? Trông nó oai và gọn quá (như anh ấy chứ gì, nhĩ ?)

Có người trả mua nó đến năm mươi đồng, nhưng ai lại bán đi bao giờ ! « Đẹp quá hóa không hay » và « tài với tai một vắn » thật ứng với trường hợp con gà đá của tôi quá. Một chiều, nó bị bắt cóc » mất. Tối ấy, chúng tôi tìm khắp nơi : bắt tịch ! Chị tôi buồn, tôi thì tiếc (buồn và tiếc không giống nhau đâu đấy). Tôi bảo chị tôi :

— Tôi dám chắc con gà này người ta bắt không phải để ăn thịt. Thế nào nó cũng còn, lâu lắm là tối mai, tôi sẽ tìm lại được nó ?

Chị tôi bĩu môi, không tin. Không cần. Có ai làm « tiên tri xứ mình » đâu nhĩ ? (sau này tôi mới biết chị tôi làm bộ thế để khuyến khích khéo tôi chớ có bao giờ mà chị lại không tin và phục tài tôi).

Chiều bữa sau là ngày Chúa nhật, tôi đến rủ thằng Tèo đi lên « tỉnh » xem đá « banh ». Tôi nói khéo lắm nó mới chịu đi và buộc tôi phải mượn xe máy cho nó. Tôi mượn được ngay chiếc xe của chú nó, làm nó ngạc nhiên.

— Có gì đâu, tao bảo xe tao hư ; tao mượn cho tao mà.

Hai đứa tôi lên xe ra đến đường đưa lên tỉnh, tôi quay lại bảo thêm :

— Tao biết tại sao mày không dám mượn chiếc xe của chú mày.

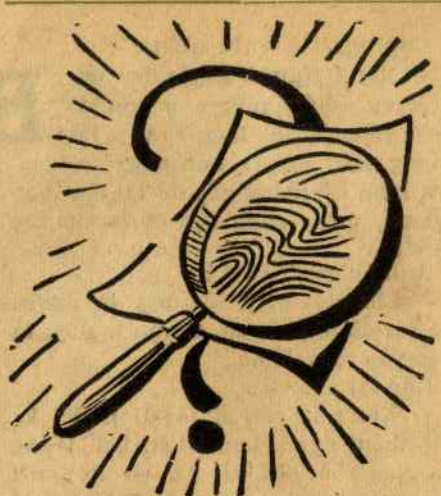
— Chú tao nói cho mày biết phải không ?

— Chú mày có nói gì đâu ; đêm rồi có phải mày lấy xe chú mày đi chơi suốt đêm, sáng mới trả ?

Thằng Tèo càng ngạc nhiên, tôi liếc nhìn thấy nó có vẻ miễn cưỡng. Tôi phải lại nói cho nó yên tâm :

— Không có gì đâu đừng ngại, tao chỉ xem cặp bánh xe, thấy có dấu đất dính vừa khô mà mày nhớ khi hôm có mưa chút ít đấy. Nếu xe đi lúc sáng này thì không thể dính bùn

Tôi làm trình thám



VẾT TRẦY RƯƠM MÁU

NGUYỄN HỒNG VIỆT

như vậy vì đường đã ráo rồi ; chắc là phải đi khi hôm mà đêm vừa rồi tao biết chủ mày không đi đâu cả. Thế rồi bây giờ thấy mày không dám mượn chiếc xe, tao đoán ngay là vì khi hôm mà đã lấy « ầu » mà đi, sáng về vừa bị chú mắng, thành thử không dám mượn nữa, chỉ có thể.

Xem chừng nó phục tôi lắm nhưng yên tâm thì chắc không yên tâm bao nhiêu.

Xem đá « banh » xong, tôi đưa nó đi uống nước. Chúng tôi đi theo con đường đồ cát rồi rẽ vào ngõ hẻm đất sét đỏ đỏ và tới trước cổng nhà ông Phó Hai thì ngừng lại. Thằng Tèo không chịu vào, bảo không quen biết nhà ấy (chờ tôi có quen đâu và cũng chưa bao giờ vô nhà ấy) Tôi cứ vô và bảo nó đứng đợi. Ông Phó Hai không biết tôi, nhưng nghe giọng nói có vẻ bí mật của tôi, ông bằng lòng ra ngõ buộc thằng Tèo phải vào nhà ông, để xem có chuyện gì. Cả ba người vào nhà xong, tôi lễ phép vào đề ngay :

— Thưa ông, cháu xin lỗi ông, cháu muốn biết con gà cồ của cậu Tèo đây bán cho ông khi hôm có được vừa ý ông hay không ? Thằng Tèo biến sắc. Ông phó Hai hơi ngạc nhiên, nhưng cũng trả lời : — A... Con gà ấy tốt quá, vừa ý tôi lắm, cậu hỏi làm chi vậy ?

— Dạ cháu hỏi xem ý cháu đoán có làm không ; cháu cũng cho gà ấy tốt đúng bực và cháu không bằng lòng bán cho ai cả thế nhưng cậu Tèo tưởng cháu muốn bán, nên khi mượn gà về chơi ; thấy ông mua được tiền mới đem bán cho ông mất rồi về nói lại với cháu khi trưa này. Nhưng cháu không bằng lòng, và lại con gà ấy của người ta cho cháu để làm kỷ niệm. Cho nên bây giờ cháu xin ông vui lòng cho cháu chuộc lại... À anh Tèo anh bán cho ông giá bao nhiêu tôi quên rồi nhĩ ?

Thằng Tèo gượng gạo đáp nho nhò :

— Ba mươi lăm đồng.

— Thưa ông, đây cháu xin lui lại cho ông số bạc ấy (tôi đếm bạc để lên bàn).

Ông phó Hai có vẻ tiếc rẻ, hỏi thằng Tèo :

— Vậy con gà ấy không phải của cậu sao ?

Thằng Tèo cúi mặt làm thinh. Tôi nói đỡ :

— Thưa ông con gà ấy không phải của cậu Tèo, nhưng chỗ anh em chúng cháu với nhau thì của cháu cũng như của cậu Tèo. Cậu nói của cậu cũng không sai mấy. Chỉ khổ một điều là về con gà này thì còn có bà cô bà chị của cháu nữa. Dầu cháu muốn bán cũng không bán được.

Ông Phó Hai ngẫm nghĩ một lát, rồi ông ta nhận lại số bạc và đưa chúng tôi ra sau nhà chỉ con gà còn nhốt trong giỏ cho tôi xách về.

Trên đường về, tôi đi trước, thằng Tèo lẻo đẻo theo sau, không ai nói với ai lời nào ; nhưng tôi xem chừng thằng Tèo cảm động về cách đối xử của tôi lắm mà vì thẹn mặt không dám nói ra. Về đến đầu làng, xe tôi trật sên, tôi phải xuống. Thằng Tèo cũng xuống và vội vàng chạy lại bỏ sên vào giúp tôi rồi nói với tôi về mặt cảm động và ân nân :

— Anh Việt, anh tốt với tôi quá sức. Thật tôi thẹn với anh quá, tôi đáng cho anh đối với tôi như thế. Từ nay tôi thề với anh rằng không bao giờ tôi đụng chạm đến anh nữa ; anh đã tha phục được lòng tôi trong việc này rồi. Tôi cảm ơn anh và xin anh tha thứ cho lần cuối cùng này.

Tôi mỉm cười đáp lại :

— Có gì mà anh phải nghĩ ngợi cho nhiều, còn 35 đồng đó nếu anh còn giữ được bao nhiêu thì về đưa lại cho tôi, có thiếu một ít để sau trả lại cũng được. Tôi hứa với anh rằng sẽ không nói gì với ai cả, với cô tôi và chị tôi cũng vậy.

(Xem tiếp trang 41)

Xứ Ấn Độ, hình tam giác, diện tích 4.800.000 cây số vuông.

Dân số: 440 triệu, không giống nhau có giống da đen, có giống da vàng, giữa hai giống dân đó lại có giống dân da xám và hung hung... Ngôn ngữ Ấn rất phức tạp, có cả thấy 106 thứ tiếng khác nhau. Mỗi giai cấp lại có quân áo riêng biệt. Những giai cấp chính thì có: Giai cấp tăng lữ, giai cấp quý phái, giai cấp buôn bán và nông dân, giai cấp thợ thuyền. Giai cấp cùng đinh là giai cấp thấp nhất trong xã hội. Cấm thoát khỏi giai cấp.

Đạo chính là đạo Brahma, người đầu tiên trong Ấn Độ tam thần, kế đó là Vishnou và Chiva. Mỗi một ông thần lại mang một một số rất nhiều tên. Thần Vishnou có đến 1000 tên. Bò là con vật thiêng liêng, không làm việc gì cả và có tất cả quyền hành: vào nhà cửa, ngăn cản sự giao thông ngoài đường.

Người ta cho bò mang những vòng hoa lải. Phụ nữ bị ngược đãi: Trước kia người ta để phụ nữ sống trong cảnh tối tăm, chỉ có gái giang hồ có quyền đọc và viết. Lúc chồng chết, vợ phải tự thiêu sống. Khí hậu theo gió mùa: 6 tháng mưa và gió bão mỗi năm. Năm 1878 có 200 000 người chết.

Thổ sản: gạo, mía, sợi, thuốc phiện, trà. Ít súc vật, không có nguồn lợi về mỏ. Nạn đói thường xảy ra luôn. Dãy núi Hi mã Lạp sơn có những chóp núi cao nhất hoàn cầu, chót núi Everest 8.840 thước. Năm rồi, phái đoàn leo núi của Anh đã trèo lên đến đỉnh. Có hai sông lớn, sông Indus 2.900 cây số, sông Gange: 2.700 cây số. Delhi là kinh đô, nhưng Calcutta, lại 5 lần đông dân hơn: 1.400 000 dân.

Vài chuyện lạ: Trong dịp tuyển cử vừa qua, cốp đã nhảy vào nơi thùng phiếu và bỏ mất mấy cử tri, một con khi thừa lúc dân đang ăn trưa, lấy lá phiếu và nhét từng nắm vào thùng.

Ấn Độ đang lo xây đắp 100 đập nước.

Có một người đàn ở Bom bay rất nghèo khổ.

Người vợ không chịu đựng được nghèo khổ đó nên ngày ngày thường than với chồng:

— Tim mình sắt đá quá! Mình không nhận thấy con sắp chết đói ư? Mình không chịu lo lắng gì cả. Mình đi đâu tìm được cơm về rồi hãy trở về nhà.

Không chịu đựng nổi được lời than van của vợ, người chồng bỏ nhà ra đi.

Sau nhiều ngày, người chồng đến trước một khu rừng. Anh chàng vừa đói vừa khát thì may mắn lại tìm được một cái giếng dưới lùm cây. Cúi xuống giếng định tìm nước uống, anh lại nhận thấy một con cạp, một con khỉ, một con rắn và một người. Tất cả kêu cứu ầm ĩ.

BẢO AN và

GIANG TÂN kể

Cạp ngỏ lời trước nhất:

— Này! Người hãy nghe ta, việc cứu giúp một con vật là một việc rất nên làm. Vì vậy, ta mong mỗi người cứu giúp ta ra khỏi cái giếng này để ta tìm gặp lại vợ, con, cùng bạn bè và cha mẹ của ta.

Anh chàng trả lời:

— Chỉ mới nghe tên mày là người và vật đã phải lo sợ. Chính ta đây, ta cũng sợ mày lắm.

Cạp lại năn nỉ:

— Nếu như con người định giết kẻ sát nhân, người hèn nhát, bất trung và gian xảo, chỉ có kẻ vô ân mới đáng tội nhất. Ta thề với nhà ngươi rằng: Nếu ta ra được khỏi giếng thì không bao giờ ta chạm đến lông chân của nhà ngươi. Nhà ngươi hãy giàu lòng đại độ cứu vớt ta ra khỏi nơi đây một chút.

Chàng nghĩ rằng:

— Cứu một sinh vật là một việc đáng làm lắm rồi dầu rằng có phải chịu sự nguy hiểm.

Chàng tìm cách cứu cạp ra khỏi giếng.

Đến lượt khỉ van nài chàng:

— Người ơi! cứu giúp ta với!

Chàng đã cứu giúp cạp, nên cũng phải cứu giúp cho khỉ.

Đến lượt rắn lại năn nỉ nhưng chàng vội trả lời:

Chỉ nghe tên mày mọi người đều phải sợ hãi rồi. Làm sao ta lại dám chạm đến mày được?

Rắn phân giải:

— Ta không bao giờ cắn ai nếu người không gây hấn với ta. Ta thề với nhà ngươi, nếu ta ra khỏi giếng không bao giờ ta làm hại gì đến nhà ngươi cả.

Chàng tin lời rắn và tìm cách cứu rắn.

Ba con vật nói với chàng:

— Còn có một người ở dưới giếng. Người ấy đã phạm bao nhiêu tội lỗi, không nên cứu người ấy vì anh ta không đáng để cho nhà ngươi tin cậy.

Cạp chỉ lên một ngọn núi và bảo chàng:

— Phía bắc ngọn núi kia, dưới đây vực có một cái hang. Nhà ngươi hãy đến đây để ta trả nợ cho nhà ngươi.

Nói xong, cạp biến vào rừng.

Khỉ lại nói:

— Không xa hang cạp bao nhiêu, gần một ngọn suối là chỗ ở của tôi. Nhà

người hãy đến thăm tôi.

Khỉ trèo lên cây và đi xa dần.

Rắn lại bảo:

— Lúc nào nhà ngươi gặp tình cảnh khó khăn, chỉ nghĩ đến ta là thoát được nạn.

Rắn bò vào lùm cây.

NGƯỜI ở dưới giếng, vẫn kêu ầm ầm thiết.



BẢO OÁN

— Cứu ta với! Cứu ta với, Người ơi! Chàng cảm thấy thương hại. Chàng nghĩ rằng người kia cũng là đồng loại với mình, nỗ nào mình chỉ cứu mấy con vật kia mà mình không cứu người ấy thì vô lý thật. Chàng lại cứu người kia lên.

Người được cứu vội nói:

— Tôi là một người chủ thợ kim hoàn. Nếu như lúc nào bác có cần đến tôi, tôi sẵn sàng giúp bác.

Chàng lại tiếp tục đi khắp nước nhưng không tìm ra gì để nuôi gia đình cả. Kiệt sức, chàng định tìm đường lui trở về thì chàng sức nhớ đến con khỉ nên chàng lại đến thăm con vật.

Khỉ sung sướng được thấy ân nhân của mình đem dâng chàng những hoa quả lạ. Chàng đỡ đôi lòng còn mang một số hoa quả về nhà. Khỉ còn mời chàng lúc nào muốn hoa quả cứ việc trở lại lấy thêm.

Chàng nói:

— Khỉ đã làm cho ta vui vẻ lắm. Bây giờ thì khỉ hãy chỉ giùm đường về hang cạp một chút.

Khỉ chỉ đường cho chàng. Cạp thấy lại ân nhân đem biểu chàng ta một chiếc kiềng và các đồ nữ trang khác. Cạp còn cho chàng biết là có một hoàng tử đi lạc vào rừng, cạp đã vô lấy hoàng tử. Tất cả những đồ nữ trang đó là của hoàng tử. Nhà ngươi cứ việc lấy những đồ nữ trang ấy đi và lên đường trở về nhà.

Chàng lại lên đường lữg thững đi về nhà, nhớ lại lời hứa của người chủ thợ kim hoàn, tìm đến nhà anh ta nhờ anh bán đồ nữ trang kia.

Người chủ kim hoàn tiếp chàng niềm nở, đem nước cho chàng rửa chân, mời chàng ngồi vào bàn đãi chàng một bữa ăn uống say sưa. Bác thợ còn hỏi:

— Tôi có thể giúp gì cho bác được không?

— Tôi đem đồ nữ trang đến đây. Tôi mong bác hãy làm ơn đem bán giùm cho tôi.

NGƯỜI chủ kim hoàn xin xem đồ nữ trang, biết rằng chính mình đã bán những vật ấy cho hoàng tử.

Bác vội nói với chàng:

Bác nhà quê gọi cả gia đình, bạn

— Bác hãy đợi tôi một chút. Tôi đem đồ nữ trang cho một người xem, có lẽ họ sẽ mua những vật này.

Bác tìm đến yết kiến nhà vua. Nhà vua rất đỗi ngạc nhiên khi thấy những châu báu đó là của hoàng tử thì người chủ kim hoàn đã vội tâu:

— Có một người khách lạ đã mang đồ nữ trang này đến. Nhà vua nghĩ rằng có lẽ người chiếm được đồ quý báu này ắt hẳn là kẻ đã giết hoàng tử bèn truyền lệnh đem xử tử người nhà quê vào lúc rạng đông. Lúc ấy, người nhà quê chợt nghĩ đến rắn. Chàng gọi rắn đến. Rắn hỏi chàng:

— Ta có thể tìm cách gì giúp chàng được không?

Người nhà quê xin rắn tìm cách mở giây trói để tìm cách giải thoát anh khỏi ngục giam. Rắn đưa ra đề nghị:

— Bác hãy nghe tôi nhé! Tôi sẽ tìm cách cứu bác. Không ai có thể cứu được, ngoại trừ bác, bác chỉ sợ vào nữ hoàng, tức thì nọc độc trở nên vô hại. Lúc ấy, sợi giây trói nhà ngươi sẽ tự nhiên đứt hẳn.

Rắn giữ lời hứa và cứu nữ hoàng.

Nhà vua và tất cả triều đình đều thất vọng chắc rằng không có phương cách gì cứu chữa nữa. Các danh y trong nước lần lượt đến và chỉ biết tuyên bố là hết cả phương cách cứu sống nữ hoàng. Cả cung điện nhốn nháo vì vậy không ai nhớ đến rặng đông, giờ người nhà quê sẽ bị xử tử.

Nhà vua phải các danh y các nước khác đến nhưng cũng không ai chữa lành bệnh cho nữ hoàng được. Nghe tiếng trống trước ngục, bác nhà quê vội gọi người lính cận vệ đến gần và tuyên bố anh có thể chữa lành bệnh cho nữ hoàng.

Lính dẫn người nhà quê đến trước giường nữ hoàng đang nằm mê man đợi giờ chết. Bác sờ vào tay nữ hoàng, tức thì nữ hoàng cảm thấy bệnh bớt dần và lành hẳn.

Nhà vua rất đỗi ngạc nhiên trước tài phép của người nhà quê, miễn phục rồi hỏi:

— Vậy nhà ngươi nói cho ta biết nhà ngươi đã lấy châu báu kia ở đâu? Bác nhà quê kể lại cách thành thật những việc đã xảy ra.

Nhà vua tức giận tìm cách trừng trị người chủ kim hoàn và cho chàng cai trị 1000 làng, còn phong chức tể tướng cho chàng.

Bác nhà quê gọi cả gia đình, bạn

BÀI CA MÙA GẶT

NẮNG tháng năm...

Giải vàng trên ruộng rạ.

Trời ôi ô,

Gió hiu hiu...

Cánh lúa vàng xiêu xiêu.

Hòa nắng vàng ngày hạ...

Tôi nhặt ruộng rạ,

Anh cắt hoa vàng

Hôm nay mùa gặt khắp làng,

Đề anh chờ đợi cho nắng nghỉ ngơi...

Nhanh đi thôi!

Hoàng hôn xuống rồi,

Không lo gặt hái lại ngồi "rĩa

răng" ?...

NẮNG tháng năm,

Giải vàng trên ruộng rạ.

Áo tôi ướt cả.

Từng giọt mồ hôi,

Tràn trên trán tôi,

Nhỏ vào lòng đất.

Rũ vào cho chắc.

Anh ơi!

Đề em lại gánh kéo trời hết... hanh.

Mau đi anh!

Gặt cho nhanh!

Cỏ đồng xanh!

Lúa thơm lành

— Đầy phên tôi

— Đầy gánh anh

Đầy trời bát ngát,

Đầy cây xào xạc

Đầy nhạc thiên nhiên,

Hát mừng chúng mình

Hôm nay sung sướng...!

Đầy trời mở hướng;

Cộng lúa vàng xanh,

Góp thanh bình

Là công anh,

Là công tôi...

Trời tím lên rồi,

Đêm nay đạp lúa, mình ngồi dưới

trăng...

DUY THẢO

bè và cha mẹ đến hưởng thụ lợi lộc

đời đời sung sướng và chia sẻ của

cải cho những người nghèo khổ.

Từ đó trở đi, vợ bác không than

van nghèo khổ và cũng không lo đến

việc con cái phải chết đói.



GIÁO DỤC TRẺ EM

Lý thuyết tự nhiên phải theo sự thực hành.

Một đứa bé vừa làm lỗi, ta nói với nó rằng:

« Con phải làm việc nọ. Con đã làm việc kia. Đó là việc xấu, vì lý lẽ này... » Nói câu ấy không có ý trách mắng nhưng với ý muốn giải nghĩa cho nó hiểu biết để dạy nó.

Khi nó lớn hơn một chút ta có thể hỏi nó những câu sau đây mục đích để dạy dỗ nó hơn là để trừng phạt nó: « Con đã làm như thế có công bằng không? Con muốn kể khác hành động như thế đối với con không? » Nhiều khi nhờ sự dằn dặt của ta, đứa bé tự nhiên thấy khuyết điểm.

Việc gì mà mình tự tìm thấy, mình hiểu và tin tưởng hơn những việc gì mà mình nghe.

Nếu đứa bé làm lỗi, ta phải tìm hiểu coi việc làm lỗi ấy có do bởi sự dốt nát hay không. Nếu thế phải phân minh cho nó hiểu với giọng dịu dàng đừng có chút chỉ tỏ vẻ bất bình. Nếu việc làm lỗi cũng do sự tính toán trước của đứa bé để tránh hình phạt nó cho nó không tái phạm. Như thế, trước khi làm một việc gì, đứa trẻ sẽ nói « Có đúng không? có cần thận không? » Lần lần thành quen, đứa bé sẽ tự cải thiện nó được.

Phải tập đứa bé hiểu giá trị về phương diện đạo đức, về những hành động của nó và của kẻ khác.

Đứa trẻ thấy rõ lỗi của kẻ khác hơn lỗi của nó. Làm thế nào cho kẻ khác là tấm gương cho đứa bé soi thấy và tự quan sát.

Mỗi khi đứa trẻ trách mắng một người nào, tùy theo trường hợp, ta hỏi liên nó: « Con con, không khi nào con hành động như thế sao? hay là: Ừ, việc ấy xấu lắm chẳng nên bắt chước kẻ khốn nạn ấy »

Có khi nào đứa trẻ khen tặng tánh tình kẻ khác, ta sẽ thừa dịp ấy dặn thêm: « Ừ tốt lắm con hãy làm như người ấy ».

Có khi việc ác mà nó khen tặng, còn việc thiện mà nó lại chỉ trích. Nếu đứa bé không phân biệt được thiện ác, ta có bổn phận giải nghĩa rõ ràng cho nó hiểu được là việc phải quấy.

Phải tránh kỷ lưỡng đừng cho đứa trẻ biết những gương xấu của cha

mẹ hay của người có uy quyền đối với đứa bé. Ta không biết làm sao dạy được dưới con mắt của con trẻ những gương xấu của cha mẹ. Ta sẽ giải cho đứa bé nghe « Con đã thấy một gương xấu. Con còn sẽ thấy nữa. Con nên biết rằng đó là việc quấy. Đứa khốn nạn làm lỗi đó, là một đứa ngu dốt hay hay dữ tợn. Nó đáng phàn nàn. Tương lai nó sẽ ra sao? Con con, hãy khờ dại ít hơn nó và hãy tỏ ra giỏi hơn nó. » Nếu những gương ở ngoài đời không đủ làm cho đứa bé hiểu rõ việc phải và

của NGUYỄN DUY

việc quấy, ta dạy nó bằng cách thuật chuyện cổ tích hoặc bằng những tranh ảnh có tánh cách luân lý.

Ở đây, phải tự nhiên tránh hẳn những quyền sách đầu độc của trẻ như loại tiểu thuyết đậm tình, loại kiếm hiệp hoang đường.

Tập cho trẻ biết thế nào là trách nhiệm về đạo đức. Ta cấm đứa bé lấy một đồ chơi nhỏ cầm ra vườn cỏ, vì món đồ chơi ấy có thể mất dễ dàng. Đứa bé cãi lời và quả nhiên món đồ chơi ấy rơi mất. Nếu đứa bé khóc, hãy nói cho nó biết ta đã có dặn trước rồi, bây giờ sự hình phạt nó là sự mất món đồ chơi và sự buồn bã. Lễ tự nhiên không phải luôn luôn người ta nhờ phương pháp nói trên. Nếu đứa bé suýt bị nguy hiểm phải gọi đến lý trí của nó và phân tích hành động của nó.

Lúc đứa trẻ còn thơ ấu, gia đình là tất cả cho nó. Gia đình phải bắt đầu giáo dục về tính tình và trí óc của trẻ. Sau này, gia đình tiếp tục công việc ấy với sự hiệp tác của học đường. Điều cần thiết là tạo cho đứa trẻ những tánh quen tốt. Những tánh quen tốt ấy trấn áp các khuynh hướng xấu xa. Các ngài chỉ đặt đến một giáo dục có kết quả bằng sự tươi cười, sự tin nhiệm, lòng nhân đạo. Muốn được lớn sức, đứa trẻ cần dùng sống trong một bầu không khí vui vẻ. Phải có sự môn trớn, lòng thương yêu. Những người mẹ chẳng nên thay đổi bất thường tình tình,

Người phải sớm tỏ ra mình cứng cỏi và công bình. Chẳng nên kích thích một cách vô ích tánh cảm xúc của đứa trẻ. Khi đứa trẻ biết, người mẹ hay chọc phá đứa trẻ, dẫu đó nó chơi, kích thích ở nó sự lo lắng cùng

nhieu khi đến sợ hãi bằng những chuyện kỳ quái về ma quỷ, về ông bà bị hoặc những chuyện nguy hiểm bị đặt khác...

Muốn cho trẻ vâng lời, người ta tìm thể làm cho nó sợ hãi. Phương pháp ấy rất sai lầm đáng tiếc.

Về phương diện hình thức, tình dục cảm kết quả của phép giáo dục sai lầm ấy, sẽ đem đến hỗn loạn trong động tác của bộ máy tuần hoàn.

Về phương diện tri thức, nó cũng làm đảo ngược sức tưởng tượng của trẻ con và hướng dẫn nó trong địa hạt hư ảo.

Về phương diện tinh thần, sự lo lắng đem đến sự nhút nhát, sự tiêu ma ý chí, lo lắng tạo nên những người rụt rè chẳng làm được việc gì vì trong óc nó sợ những nguy hiểm tưởng tượng và đứa trẻ eo tay trước nghịch cảnh thật sự.

Hấp thụ giáo dục ấy, đứa trẻ trở thành cảm xúc quá độ. Trái lại nên tập cho đứa trẻ tánh can đảm bằng mọi cách. Bảo con của các ngài đi tìm một món đồ trong phòng tối. Nói với nó rằng: « Con can đảm, hãy tìm của của cha để trong phòng tối. » Đứa trẻ bị kích thích bởi một thiên cảm sẽ tự đắc làm rất kiên quyết một việc mà nó cho là khó khăn. Nó sung sướng được giúp việc các ngài. Tập nó chẳng nên sợ sệt gì cả: những hiện tượng thiên nhiên như bóng tối, bão tố.

Lúc đứa bé biết đi chơi ra vườn và bắt đầu yêu hoa cỏ, chim muông, các ngài có thể bắt đầu giải cho nó hiểu nguồn gốc của sinh vật.

Giới thiệu sách mới

Chúng tôi vừa mới nhận được **ĐẠ HỢP HƯƠNG**, tiểu thuyết dài phóng tác của **GIANG TÂN** do nhà xuất bản Thanh Long gửi tặng.

ĐẠ HỢP HƯƠNG là một tác phẩm văn nghệ đặc sắc của Nhật Bản đã được dịch ra tiếng Trung Hoa, Đức, Pháp, Anh, và lần đầu tiên được diễn tả bằng Việt ngữ.

ĐẠ HỢP HƯƠNG cũng được quay thành phim vào năm 1948. *Đạ hợp hương* là câu chuyện tình nhuộm màu sắc mơ mộng của một thứ tình yêu muốn đạt đến chỗ thuần túy, giữ những ràng buộc của lễ giáo, phong tục và dư luận.

Ở Nhật, **ĐẠ HỢP HƯƠNG**, sau nhiều lần tái bản đã bán đến nửa triệu số. Sách dày hơn 100 trang hình ảnh, một họa phẩm của họa sĩ **Hiếu Đệ**, ấn loát mỹ thuật, giá bán ở Nam Việt 20 đồng.

Vậy xin thành thật có lời cảm ơn nhà xuất bản và ấn cần giới thiệu một tác phẩm văn nghệ quốc tế trong sáng cùng bạn đọc thân mến.

BỒI MỚI



Những khúc mắc CỦA BỆNH UNG THƯ

II

« Ung thư » và « Hủi » (cùi) có quan hệ mật thiết với nhau không?

Không, hủi do vi trùng riêng, có triệu chứng kinh niên, truyền nhiễm bằng cách dùng chung khăn gối nhau, nhưng « Ung thư » có triệu chứng kinh niên như nhau mà không truyền nhiễm và cũng không có vi trùng, mà người ta cũng không rõ nguồn gốc cội rễ đích xác ra sao nữa.

Đều ăi với Ung thư quan hệ với nhau thế nào?

Thiếu Vitamine B, thịt có thể biến đổi được, như trong mồm và khôe mồm là chỗ cốt yếu cho Ung thư dễ phát sinh. Mặc dầu thế nào sự quan hệ giữa « Ung thư » và thức ăn vẫn còn mông mênh vì chưa ai khảo cứu chín chắn và lại chưa có thứ đồ ăn gì chữa được « Ung thư » cả.

Ung thư dạ dày có phải vì ăn đồ ăn nóng này không?

Cũng có kẻ nói bệnh Ung thư ở dạ dày do ăn những đồ ăn nóng. Họ cho rằng đồ ăn nóng đã làm thành « Ung thư » cho dạ dày.

« Ung thư » có phải bệnh di truyền không?

Có thứ thịt mọc thừa di truyền được, nhưng khảo cứu chưa được rõ. Cũng có lúc cha mẹ có bệnh mà con cái không có. Nhưng cần nhứt phải khám mỗi khi hồ nghi, chớ nên sợ mà không khám cho ra nguyên nhân.

Mất cá (cục chai) có thể thành Ung thư được không?

« Ung thư » có thể mọc được khắp trên thân thể nhưng mắt cá không sinh bởi các tế bào SỐNG, mà sinh bởi các tế bào CHẾT rồi: vì vậy bong tế bào chết này không thể thành « Ung thư » được.

Nốt ruồi hoặc cái bớt có thể thành « Ung thư » được không?

Thứ thường thường thì không can chi, nhưng thứ đen mà lùn xanh có thể thành « Ung thư » được, cần phải khám luôn.

Trĩ có thể thành « Ung thư » được không?

Không được, vì « trĩ » lên thứ tìm là ở út sinh bởi các mạch máu đen xung quanh hậu môn, nhưng « Ung thư » có thể mọc lên ở trong đám thịt bị tủa là được. Vì vậy mỗi khi có máu ở út chảy ra phải đưa khám xem có « Ung thư » hay không?

Có cách gì để phòng « ung thư » được không?

Chưa có cách gì để phòng được chắc chắn cho lắm, trừ ra cách tránh « cọ sát » lẫn trong các bộ phận của thân thể.

Ngoài ra còn tránh phơi nắng, phơi gió quá. Hãy săn sóc bộ phận sinh dục đầu muốn và troag lú: còn cho con bú và trẻ con đau răng cho kỹ bớt răng đau đó « cọ sát » vào lợi nhiều

bớt hút thuốc lá — chớ để « bôn » Nghĩa là chỗ để thân thể có chỗ nào khác thường...

Quang tuyến « Ultra violet » hoặc « Infra Rouge » có thể triệt Ung thư được không?

Không được, mặc dầu có dùng quang tuyến này nhiều hoặc lâu bao nhiêu cũng vậy.

« Tuyến Nội Tiết » (Hormone)

Chữa Ung thư có triệt được không?

Hiện tại người ta đang thí nghiệm, dều trị bằng « Tuyến nội tiết » không những làm cho bệnh nhân đỡ nhức nhối, mà còn làm cho bệnh nhân thọ thêm.

Chất ISOTOPE chữa « Ung thư » có được không?

Chưa hẳn, dù sao chẳng nữa thứ « Ung thư » của Hạch (Giáng trạng tuyến (thyroide) cũng bớt được nhiều là nhờ các chất « RADIO-ACTIVE-VEIODI-NE » còn thứ « Ung thư » của các cơ quan sản xuất ra máu huyết thì lại nhờ các chất « RADIO ACTIVE-PHOSPHORIQUE » đều được linh nghiệm như nhau.

Thành công của cuộc thí nghiệm về « Ung thư » của thú vật có thể đem áp dụng cho nhân loại được kết quả bực nào?

Đã áp dụng cho nhân loại rồi và xét rằng: Ung thư của thú vật đưa ra so sánh với nhau cũng không khác gì mấy. Mặc dầu sao, cũng có thể áp dụng cho người được chắc chắn, nghiên cứu kỹ mý.

Cách trị liệu « Ung thư » theo lối mới và hiệu nghiệm nhứt có những gì?

Cũng như cũ, đi lại thiêng phải dùng Quang Tuyến « X » — Radium mỗ xé — và hiện giờ người ta đang thí nghiệm chữa bằng « Hormones » và « Isotopes ».

Việc nghiên cứu rắn đẻ « Ung thư » đã tiến đến bực nào?

Hiện giờ đang tiến bằng cách nghiên cứu những thứ thịt tốt và thứ thịt phát triển quá sự tưởng tượng, thế nhưng sự tìm tòi cho ra nguyên nhân bệnh này vẫn còn là vấn đề tương lai.

Cũng có lối sưu tầm khác nữa, trong giới hóa học đến vấn đề HORMONES và các tỷ mý của Vật lý học bằng cách nghiệm cứu RADIO ACTIVE SUBSTANCE « và lối dùng Quang Tuyến « X » với một sức điện cao hơn xưa.

Còn ngành « mỗ xé » thì phát triển bằng cách « tia » miệng thịt to hơn, nhiều hơn. Ngoài ra còn nghiên cứu đến nước « di truyền » vấn đề « đồ ăn » và thân thể — mà đến giờ cũng tiến lắm rồi.

Bị phẫn nào của dân ông hay bị « Ung thư » hơn dân bà?

« Ung thư » ở miệng, cuống cổ, cuống họng, dạ dày, phổi, thận, bàng đái, da dẻ, óc, hậu môn và đi (poostale).

Hút thuốc lá có bị « Ung thư » không?

Quan hệ giữa « Ung thư » mồm và phổi chưa có gì chắc chắn. Vì vậy muốn tránh bệnh thì chớ hút thuốc ngon gât lắm.

Ung thư có tuyến nhiễm trong lúc giao cấu với nhau không?

Không được, bất luận nam hay nữ việc giao cấu không quan hệ gì đến Ung thư cả. Nam giới, và nữ giới, nào bị « Ung thư » nhiều hơn?

Theo bản Thống kê thường niên bên Mỹ thì trong năm 1946 số chết của hai giới nam nữ và bệnh « Ung thư » như sau đây.

Nam — 88 801

Nữ — 93 204

Sở dĩ số nữ quá cao hơn là vì 3 lẽ:

1° — nhân số đàn bà nhiều hơn đàn ông

2° — đàn bà phần nhiều thọ hơn đàn ông

3° — đàn bà hay bị « Ung thư » nhứt ở vú và tử cung

MOVEINTA biên khảo



Phạm thị Thúy Nga (Long Xuyên): Tôi có một đứa cháu gái hơn ba tuổi chỉ thích xem chiếu bóng, nhất là các phim « chân bò ». Như thế có hại gì không? Và có thể đoán biết xu hướng cuộc đời của nó sau này được không?

Rất mong ông vui lòng chỉ bảo giúp.

TRẢ LỜI: Mới hơn 3 tuổi cho đi xem chiếu bóng chỉ e hại về sức khỏe hơn tinh thần. Xem chiếu bóng « chân bò » hiện tại không thể định xu hướng của em sau này được. Xu hướng của em sẽ do hoàn cảnh, do cá tính, do truyền thống gia tộc, do thời đại, do xã hội, do sự giáo dục của phụ huynh. Vậy cần chú ý đến giáo dục ngay từ bây giờ, chờ đến « trăng đến rằm thì thăng tròn ». Vì xưa có câu « dạy con từ thuở còn thơ », và chăm chú đến sức khỏe của em nhỏ. Nhận, xét sau mỗi buổi chiếu bóng xem em có thay đổi gì khác lạ không để săn sóc và phòng ngừa. Tốt hơn hết là thỉnh thoảng mời cho em đi xem và chọn những phim hoạt họa có màu sắc đẹp đã dành riêng cho các em nhỏ.

Bạn Huyền Phương (Sài Gòn): Thưa ông tôi thắc mắc muốn biết: Thần giao cách cảm thuộc trạng huống nào trong tâm phân lý học?

TRẢ LỜI: Ngoài những bộ môn về tâm lý học (psychologie) người ta còn đặt thêm khoa tâm phân lý học (psychanalyse) để khảo sát những hiện tượng nội giới khúc mắc thường có hệ tác ngoại lệ.

Tư tưởng con người biến chuyển theo những xúc cảm ngoại quan. Phản ứng tùy theo điều kiện khách quan và chủ quan. Những giao động tâm tư kích thích hoạt động của trí não và tâm hồn.

Những nhà khảo sát về trung khu hoạt động thần kinh, đều nhận thấy những đường xếp não tùy thay đổi tùy theo mỗi trạng huống. Khi cần não bị căng thẳng, những cơ tiết dồn

dập khiến cho những cơ cách của óc bị phân hoán không rõ rệt.

Ta có thể ví bộ óc như một máy phát thanh lẫn thu thanh. Tư tưởng truyền đi theo những tần số khác nhau. Như những làn sóng phát quang do bóng đèn dẫn chuyển.

Lúc ta muốn bắt nhận làn sóng của một đài phát thanh nào truyền đi trong không gian, khi gặp những làn sóng của bóng đèn do máy thu thanh phát ra cùng một nhịp độ sẽ đồng hòa. Tư tưởng của người cũng vậy, khi nghĩ đến ai, luồng tư tưởng sẽ chuyển đi. Nếu người mà mình đang nghĩ tới cũng nghĩ tới ta thì có thể làn sóng tư tưởng sẽ hòa nhịp và hiện tượng tương liên đó gọi là « Thần giao cách cảm ».

Chứng cớ: khi cặp trai gái yêu nhau, nghĩ tới nhau ta thường gọi là tương tư. Hoặc máy mất sốt ruột khi có người thân thích ở xa bị làm nạn.

Một ví dụ khác: Hai cây đàn Guitare và Violon để gần nhau. Nếu ta gảy dây La chẳng hạn ở cây đàn Guitare thì rung độ (vibration) của âm thanh La Guitare sẽ chuyển sang cây đàn Violon, để đồng hòa nốt La ở Violon cũng cùng ngân lên.

Chữ xưa có ghi: « Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu » nghĩa là thế.

Vậy thần giao cách cảm là một trạng huống hòa nhịp tư tưởng giữa hai bộ óc trong khoa tâm phân lý học.

Bạn Tạ công Thiện (Vientiane): Ông cho biết nếu nước Việt Nam chia đôi vì tuyên đề ngừng chiến sẽ có lợi hay hại như thế nào? Nếu Chính Phủ Quốc gia phản đối với các cường quốc về vấn đề chia đôi nước V. N. có được không? Và theo số phận nước V. N. sẽ đi tới đâu? Về mặt chính trị ông có thể biết lòng dân hiện thời. Ông có thể vạch rõ lối thoát cho những ý nghĩ hiện tại.

TRẢ LỜI: Chia đôi V. N. để ngưng chiến sẽ chẳng có lợi gì. Nếu lợi chỉ là nhất thời là ngưng bắn. Nhưng hại ghê gớm vì vấn đề chia đôi sẽ mào đầu cho mọi sự mâu thuẫn để có cuộc chiến tranh khốc hại như ở Triều Tiên nếu 2 phe lại xung đột nhau.

Chẳng những chính phủ phản đối mà dân chúng cũng phản đối âm mưu chia xẻ V. N.

Tương lai V. N. sẽ đi tới đâu? Đó không phải là do một nhóm, một đảng phái hay một thế lực ngoại bang có thể quyết định, mà do ý chí của toàn dân. Về mặt chính trị nếu mọi người sớm giác ngộ ngay nào để tranh đấu cho lý tưởng độc lập và thống nhất lãnh thổ thì chủ quyền dân chủ sớm về tay dân ngay ấy.

Hiện thời lối thoát là TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT. Muốn ý chí như một, cương quyết tranh đấu cho lý tưởng nói trên.



XVI



ẦY giờ chỉ còn có một cách là bỏ đi, xin đòi đến một bệnh viện khác... Nhưng mà làm thế có được không? Văn có quyền bỏ Mai một mình với số phận ngay trong lúc cần đến sự giúp đỡ của anh không? Với lại người ta có thể nào chạy trốn được tình yêu vì nó theo đuổi mình khắp nơi, càng lại thêm thấm thiết.

Văn sợ tất cả: Sợ gặp Mai, sợ nói chuyện với Giác. Còn Giác thì cố tránh gọi đến hoàn cảnh hiện tại, chỉ tỏ ra là một bệnh nhân hiền biết, suốt ngày cử động như máy cho cánh tay trái khỏi bại, làm như không nghĩ ngợi.

Sự thật trong lòng Giác thế nào? Anh không muốn ngó ra với bất kỳ một ai, chỉ quanh quẩn với những câu hỏi về nhiệt độ và vết thương sắp lành, không biết — hay làm ra không biết gì nữa, Mai đi nhón chân, như một cái bóng, nói với chồng bằng một giọng dịu dàng, nhàn nhai. Giác tỏ ra là một bệnh nhân ngoan ngoãn. Cho đến cả lúc hai người đối diện, cũng không ai nói đến những gì đã dày vò lấy đôi lứa, đã làm thâm quầng hai mắt Mai mỗi ngày một thêm xanh. và các vết thương của Giác lâu lành, luôn luôn chảy mủ. Nhưng sau bề ngoài bình thân ấy vẫn che giấu một cái gì. Đã hơn một lần Văn bắt gặp cái nhìn của Giác, một cái nhìn căm hờn, tàn nhẫn, trong lúc Văn quay lưng lại.

Giác không thể tha thứ cho Văn đã thay đổi cả quyết định của anh để trở về đây. Văn là thủ phạm tất cả những chuyện đã xảy ra cho đến ngày nay, và nếu không có Văn...

Một mặt khác, Giác không còn đủ sức để trở lại với ý định đầu tiên nữa. Dường như là anh đã phó mặc cho số phận, tùy cho việc đời đưa đẩy đi. Cũng như Văn, Giác tránh gặp Mai và nhìn xuống mỗi lần trông thấy hai mắt người thiếu phụ.

— Cả ba người đều tự dối mình cả

ĐỜI MỚI số 116

NGƯỜI NỮ CỨU THƯƠNG

★ PHONG TÁC của HOÀNG THƠ ★

— Văn nhắc lại với mình như thế — có lẽ tốt hơn là nên dứt khoát hẳn đem Mai đi ra xa khỏi nơi này, cho Mai quên cuộc đời tàn phế của Giác đi. Ai được quyền bắt một thiếu phụ trẻ, đẹp, duy có nghị lực rằng buộc mãi mãi đời mình với một kẻ tàn tật, và một y sĩ có tài không được hưởng hạnh phúc.

Văn cười tàn ác, nhớ lại những lý lẽ của mình đã đưa ra để buộc Giác, rồi Mai cũng phải nghe theo. Hàng ngàn người đàn bà đợi chờ, hy vọng những người chồng tàn phế như Giác trở về...

Phải nhưng mà trong trường hợp của ba người, tất cả điều khác, hoàn cảnh có thể thay đổi...

Một dòng mai mĩ từ lòng Văn đáp lại: « Chỉ vì mình yêu Mai ».

Là vì Văn đã biết rõ rằng:

« Đáng lẽ mình có thể nói dối với Mai rằng bức điện văn kia là một sự lầm lẫn rồi giúp Giác qua năm ở một bệnh viện khác, không ai biết đến. Minh có thể làm cho cô Thảo lắm mồm kia im đi. Như thế thì Mai đã được tự do rồi, làm gì phải gặp bước khó khăn đau đớn như ngày nay...

Thật là giản dị gọn gàng... Mà chỉ vì mình ngốc! Việc dễ hèn ấy mình đã dám nghĩ ra rồi, mình cũng có thể làm được lắm chứ!...

Ngoài trời, đêm mưa rả rích, buồn thảm, các bóng đèn kỳ quái in hình chấp chờn trên vách...

Biết thoát ra lối nào đây? Làm thế nào bây giờ?

Thảm hại là Văn biết rõ lắm, nhưng mà việc ấy quá sức anh, nên anh tự buông xuôi xuống dốc, thả mình trong đối trá, ích kỷ.

Những giờ Văn ở nhà hay ở bệnh viện là một thứ khổ hình kéo dài — nhất là ở bệnh viện, vì tại đây có ba người bắt buộc phải lặng im, tự dằn vò, không dám tỏ ra đau khổ. Còn gì dễ làm cho con người trở nên hèn hạ bằng đau khổ như thế?



ĐỜI MỚI số 116

TIỂU THUYẾT
TÌNH CẢM MỚI

Người nữ điều dưỡng lớn tuổi cho hay:

— Có người vợ chưa cưới của Nam vừa mới đến.

Ở bệnh viện ai cũng đều gọi Nam là anh chàng cứng đầu, thoát tiên đã làm mất yên tĩnh của mọi người với sự tuyệt vọng không bờ bến của anh, đến nỗi phải bắt anh nằm riêng một phòng, rồi anh bình tĩnh lại, kiên nhẫn chịu đựng số phận buồn thảm của mình. Mà tất cả đây là nhờ Mai. Trước đây, Mai đã lấy thể làm hãnh diện, cũng như nàng đã tái tạo được một người sống ở trên đời.

Nhưng bây giờ, còn gì là kiêu hãnh được nữa, vì « chân lý tuyệt đối » chỉ là giả dối, Mai đã gạt anh chàng thơ ngây, đã kéo anh ra khỏi bóng tối tuyệt vọng, đem lại cho anh can đảm vui sống. Mai có quyền gì mà làm thế?

Nói là người vợ chưa cưới tin đợi chờ anh, ở một làng xa xôi tìm đến, vượt qua bao nhiêu đường khó khăn, đem tất cả tiền dành dụm được tới đưa người yêu về nhà. Trong chốc lát nữa, chỉ ta sẽ thấy lại người cũ, vỡ lở ra là người ta đã dối gạt chị, chiến tranh đã làm cho anh chàng Nam đẹp trai ngày xưa, mà chị đã đứng đợi ở dưới bóng cây đầu làng lúc chiều tối, bây giờ còn là một hình thù quái dị...

— Đưa chị ấy đến gặp ngay hay là bảo đợi ở đây.

— Cứ đưa chị ấy đến, để giúp anh Nam cho sáng mắt ra.

Người nữ điều dưỡng ngạc nhiên về giọng nói của Mai, hỏi:

— Thế nào, sáng mắt ra thế nào?

Mai tự chủ lại, cất tiếng cười khó khăn, khó chịu:

— Chị ngốc lắm! Thi công việc của chị là mặc quần áo cho người bệnh!

Huệ vẫn chưa hết kinh ngạc đáp:

— Dĩ nhiên là thế.

Huệ không phải là vợ Giác nên không thể hiểu được gì hết, vì không ai đưa đến một hình thù quái dị, tàn phế mà bảo rằng đây là người Huệ đã yêu dấu ngày xưa. Đối với Huệ, tất

cả đều hết sức giản dị, không phải nghĩ ngợi lồi thối gì cả: một người vợ đến đưa chồng trở về làng. Trong chốc lát nữa, người vợ sẽ gặp chồng rồi thấy rõ là sự thật bất chấp cả bao nhiêu hứa hẹn tốt đẹp. Người vợ sẽ làm gì? La lên, bất tỉnh chăng?

Mai đến gần cửa rồi lùi lại một bước, có một bước, có một sức mạnh vô cùng thúc đẩy nàng đi đến xem những gì xảy ra ở phòng kẻ từng tật.

Có tiếng chân người ở hành lang chắc là Huệ... Tất nhiên phải là Huệ, chỉ có thể là Huệ, đến kêu Mai giúp đỡ, van nài Mai cùng nàng lại phòng Nam, để nàng lấy người vợ, cắt nghĩa cho chị ta tất cả...

Bước chân xa dần. Không phải là Huệ. Mai lại cảm thấy một sự ham muốn không dần nổi, đến xem coi sự thể ra sao — gian phòng của người thương binh thu hút nàng như chỗ xảy ra án mạng hấp dẫn kẻ sát nhân — kỷ thực ra thì chính Mai đã sắp đặt cho cuộc gặp gỡ của hai người, và nếu nàng không có mặt ở đây...

Mai bắt đầu bước lên tầng cấp, rón rén, nin thở. Nàng đã đến trước cửa phòng. Những tiếng kêu ở trong đưa ra? Không phải. Thế mà tai tưởng như nghe ra vậy.

Bất ngờ, một tiếng ồn ào khó chịu, không thể như thế được: người ta cười sau cánh cửa không phải là tiếng cười hiền đại, cuồng tâm, mà lại là tiếng cười vui vẻ, lành mạnh.

Mai mở cửa ra — Nam đang ngồi trên ghế, mặc cả quần áo một tay bỏ thông, lúng lúng một cách thảm hại, trống trải. Một mái tóc phủ xuống phía con mắt đã mất.

Người thiếu phụ nhà quê qui xuống trước chồng, cổ cài kim băng vào một ống quần trắng, bên thiếu mất một chân. Cả hai đều cười ha hả, Huệ đứng ở một góc phòng, đang soạn đồ đạc cho phe nhân.

Người vợ quay lại, Mai nhận thấy vẻ mặt đầy đặn, sung sướng, tươi cười. Mai dừng lại, hình như nàng vừa bị đám mây vào ngực. Nam ngược con mắt độc nhất còn lại nhìn về phía nàng, neho lại vui vẻ nói:

— Này em, đây là cô Mai nữ cứu thương mà anh đã thường nhắc nhở với em ở trong thư...

Thiếu phụ cúi đầu chào, Mai sống sờ sờ không hiểu gì tất cả mọi việc đã xảy ra, hai mắt vẫn đăm đăm nhìn vào mặt cô gái quê.

— Cảm ơn cô lắm.

(còn tiếp)

Xem Đời Mới từ số 101.



(46)

Sơ lược cốt truyện

...Cuộc ly khai đời sống không thành, Hương trở về tỉnh cũ mong tìm lại niềm an ủi cuối cùng trong cảnh gia đình êm ấm, bên tình thương Lan, cô em khác một dòng máu, con riêng của bà mẹ kế Hương. Nhưng Lan sắp lập gia đình cùng Thanh, bạn học cũ của Hương, gia đình trưởng giả. Bạn bè Hương, sau mấy năm cách biệt đã thay đổi nhiều. Đích, anh bạn vẫn thêm sống bay nhảy, đã bỏ mình trong một chuyến đi miền ngược.

Tạo mới được phong thích, hơn bao giờ hết, can đảm sắp đặt lại sống một cuộc đời với một ý chí đã rèn luyện qua những ngày lao khổ. Tỉnh đã tạm biệt với nghề viết, xa Hà Nội, đi tìm một không khí lành mạnh hơn, sau những ngày sống bán khoán mất hướng. Niềm tin yếu rã rạt, Hương trở lại Sài Gòn đi tìm Hương, hy vọng làm lại cuộc đời cùng người bạn không may. Nhưng Hương đã đi xa...

Con dõ và mũi vào bờ khiến cả hai đều như người mơ chợt tỉnh. Gió đêm bốc mùi nước sông tanh nồng lên. Hương bước rón rén trên mấy tầng đá nằm chìm mình trong lớp bùn đen đặc. Lên tới mặt đường. Vạn vô vai Hương bảo :

— Ta về thôi, khi khác sẽ gặp nhau.
— Ừ, anh về đi không có lạnh.

Hương nói khi nhìn thấy bạn phong phanh trong tấm áo tây vải xanh mỏng. Đợi cho Vạn bước xuống thuyền rồi Hương mới quay gót về phố. Đường đã vắng người. Hân ngó đồng hồ. Kim chỉ vừa đúng tám giờ rưỡi. Hân đi rảo bước. Cái bóng nhỏ dưới ánh đèn lạnh lẽo lắc lư theo nhịp bước chân nện đều đặn lên bờ hè xi măng.

HƯƠNG trở về ngõ cấm một chiều dương lụi nắng. Chốn xưa đã hai năm trời xa cách vẫn không có gì thay đổi. Con đường đã dưới vòm trời hiền lành bỏ men vào xóm cũ. Mấy nếp nhà mái lá phong sương kín đáo nằm sau những rào tre thưa. Cuối đồng là đã ủa vàng, sơ sác. Từng cơn gió hiu hiu làm cho ngô văng xao xuyến. Hương dẫm chân lên lá và tưởng

từ ngày mới hồi cư, Tịnh cũng chẳng hơn gì với chiếc quần vàng cũ kỹ và chiếc áo vải nhà bình màu cũt ngựa. Hân nhìn bạn rất lâu như để cho thẩm thía hết nỗi mừng đột ngột rồi hỏi giữa một nụ cười,

— Chán Sè goòng rồi ư?

Hai về mặt ngơ ngẩn gặp nhau. Hương hơi bối rối. Hân cười không đậm đà, hỏi lại :

— Tôi cũng đương định hỏi anh một câu tương tự. Anh ở trong xóm à?

— Không, tôi đến tìm một người bạn đồng sự.

Hương hiểu nhầm :

— Viết báo?

Tịnh đáp :

— Cai thợ hồ.

Tịnh có vẻ gầy hơn xưa trong tấm áo quá khổ người. Chiếc quần vàng ống hẹp làm hân như dài ra. Khuôn mặt cây xâu đôi nét răn. Chỉ có đôi mắt là vẫn còn giữ nguyên vẹn cái ánh bướng bỉnh và sáng ngời. Một nét tươi tắn thuần hậu phảng phất trên đôi môi luôn luôn hé nở.

— Sài Gòn có vui không anh? Tôi cũng cứ định đi mấy lần mà rồi lại phàn nàn chẳng biết vào đây sẽ làm cái thá gì?

Câu nói của Tịnh khiến Hương nhớ đến Vạn, người thợ bạn nghèo suốt đời đánh bạn cùng chai rượu làm khuây. Hương bật lên :

— Tôi không hiểu sao anh nào hể động nói đi xa là nghĩ ngay đến Sài Gòn? Hồi tôi mới đi cũng vậy. Tưởng tượng đến một thành phố lớn ồn ào đầy những con người khác đã thấy ham quá...

— Nào ngờ đâu vào đến nơi ở ít lâu thì ra nó cũng lại không lạ hơn gì cái xứ Bắc cũ kỹ nhà mình, phải không? Hương? Chúng mình đương mắc một căn bệnh không tên. Tim một phương thuốc chữa thì chưa gặp thầy...

Hương bảo giữa một nụ cười héo :

— Cái bệnh bán khoán!

— Tại sao anh lại về? Thất nghiệp hả?

Hương lắc đầu rồi bảo : « Cũng gần như thế. »

Tịnh nhìn Hương lặng lẽ. Vẫn như xưa. Anh bạn đồng học ít nói, dẹt dẹt bây giờ đã có một vẻ gì chín chắn. Trong giọng nói phảng phất một dư âm chua chát : Những năm tháng đi xa đã làm cho Hương già dặn hơn. Tịnh chợt hỏi :

— Trong anh gây top hân đi, ốm hay sao?

— Tôi bị sốt rét, nhưng đã lâu rồi.

Tịnh ngậm ngùi nhìn Hương, không thể ngờ rằng người bạn đồng học chất phác giữa cuộc đời đã có một ngày chán sống đến phải dùng tới một liều thuốc ngủ. Hồi lâu hân hỏi :

— Anh cũng ở trong này à?

Hương cười về cố gắng :

— Đi vắng lâu ngày bây giờ tôi về thăm lại cảnh xưa. Trước tôi có ở trong này với Tạo, một anh bạn cùng làm ở nhà máy.

— Giờ anh ta ở đâu rồi?

— Ở bên kia cầu Hạ Lý.

Tịnh nói như ngạc nhiên :

— Ồ! Thế tôi cũng ở bên ấy, ngay cạnh cái nhà máy của Tàu.

Tôi một cái công tre Tịnh bảo bạn :

— Anh vào đây với tôi đã.

Nhà vắng teo. Qua một cái sân nhỏ ngập xác lá, hai người bước vào một nếp nhà tối kéo kẹt tiếng văng vẳng, Mùi đất ẩm bốc lên với mùi gì ngán ngát như mùi lá xông vừa nguội.

— Kia cậu ký.

Hương chợt nghe một tiếng đàn bà nói như ngái ngủ. Tiếp theo, tiếng trẻ khóc bật lên. Đứa bé vừa thức giấc trên tay mẹ. Trên chiếc giường nằm xâu vào bóng tối thấp thoáng một thân hình người cuộn tròn trong một cái mền da. Bên đầu giường nằm chổng chơ một bình nước và chiếc ly thủy tinh. Sát chân giường là một cái nồi đất vung đầy không kín miệng. Có lẽ là nồi nước lá đun cho người ốm xông. Con bệnh cất tiếng hỏi giọng rề rề, yếu ớt :

— Cậu ký đấy à? Chắc cậu xuống tìm tôi... Tôi bị ốm liệt giường đã ba ngày nay rồi.

Tịnh kéo Hương ngồi ghé bên chiếc giường tre đối diện.

— Tôi ngờ ông có việc gì phải nghĩ nên nhân tiện tạt qua thăm ông.

Người đàn bà bế con vừa ru ời ời vừa bảo khách :

— Hai cậu ngồi chơi... Mụ nó ra ngoài sân gọi giống : Thăng Tèo đâu rồi? Không thấy tiếng trả lời, mụ quay lại phía khách, phàn nàn : Đã chạy đi đằng nào hết cả! Ấy, cứ xênh ra là mỗi đứa xéo đi một nơi... Hai cậu ngồi chơi để tôi đi rót nước. Tịnh vội niềm nở :

— Chúng tôi vừa uống rồi. Bà đừng phiền nước nói nữa...

Hồi lâu, khi đã quen với bóng tối, Hương đưa mắt nhìn quanh gian nhà không rộng lắm mà có vẻ chống trãi. Bên trái nhà mắc một cái võng. Người đàn bà vừa đặt đứa con thiêu thiêu ngủ, rồi du đưa cho hai đứa vụng về kêu kẹt một nhịp uể oải. Giường người ốm nằm sát góc nhà bên trong, cạnh một chiếc tủ một

trên bày hương án, một bình nhang, hai cái chân nến bằng gỗ chơn. Hai tấm ghế ngựa thấp lè tè nằm ở hai đầu gian. Một chiếc hòm chân kim đảo nép trong góc nhà tối nhất. Tịnh hỏi ân cần :

— Ông bị sốt rét phỏng?

— Hôm đầu tôi phải một trận gió thì phải. Thế rồi sốt nóng, sau khi người nó gây gây lạnh. Đầu thì nhức như búa bổ.

— Có đi đốc tư không?

— Ấy, hôm qua hơi bớt tôi mới gượng lên phố cho bác sĩ khám xem nó là cái chứng sốt gì. Châu chực hết nửa ngày giờ mới được ông ta tiêm cho một mũi thuốc. Xong rồi ông ấy biên cho một cái đơn mua thuốc. Tất cả hết năm chục đồng bạc. Ông ấy còn dặn hôm nay phải lên cho ông ấy tiêm nữa. Tôi thấy chờ đợi vất vả quá nên không đi...

Người ốm ngừng lại để thở rồi lại tiếp một tiếng chép miệng :

— Vả lại năm chục một lần xem bệnh với một mũi tiêm, lúc này túng quá cậu ký ạ.

Lát sau y hỏi Tịnh : « Tôi nghĩ thế này nó có kỷ kéo gì không cậu? »

— Ồm thì phải nghĩ... Tịnh nói để yên lòng y.

— Tôi thấy trong người đã bớt nhọc. Có lẽ mai tôi phải đi cậu ạ. Trông cho họ làm nốt, kéo công việc bỏ bê ra đây nó cũng tốn kém cho người ta.

— Ông đừng ngại. Cứ nghĩ cho thực khỏe rồi hãy đi làm. Công việc đã có tôi...

Người cai thật thà bảo :

— Cậu ký ạ. Chả giấu gì cậu, đi làm ba cọc ba đồng mà nghĩ thì treo mồm lên cá nứ!

Câu nói ngụ một ý khôi hài chua chát khiến Tịnh ngậm ngùi liên tưởng đến cái gia đình đông con. Ông cai Kiệm vốn làm lương công nhật. Hân móc túi lấy ra một tờ giấy trăm dúm vào tay người phụ việc mình, nói vừa đủ cho y nghe : « Cầm tạm lấy trăm bạc này mà tiêu... » Một cánh tay khẳng khiu lộ ra khỏi tấm mền dạ. Bàn tay run run đón tờ bạc. Hương thoáng nghe một giọng nói nhỏ nghẹn nghẹn vì cảm động : « cảm ơn cậu ! »

Bóng tối chầm lên lối đi trong ngõ khi hai người ra khỏi nhà ông cai ồm. Tịnh bảo :

— Tôi nghiệp ! Nhà một đồng con, trông cả vào số lương công nhật không quá sáu chục bạc. Tiếng là cai thợ mà ông ta hiền lành quá đến thành ra như đút. Chỉ được cái chịu khó làm việc cho chủ.

(Còn tiếp)

Nhàn cư vì bất thiện

(tiếp theo trang 19)

Cây tàn, đá nát, ta vẫn còn mãi mãi là ta ;

Vậy phải chăng? ta gọi đó : NHÀN CUNG »

Như vậy thì sự sùng nhàn luôn luôn nối liền với một đời sống trầm tĩnh ở bên trong, một sự vô tư, vô trách nhiệm và sự hưởng thụ nồng nhiệt những vẻ đẹp của thiên nhiên một cách chân thành. Các thi gia và các bậc học giả thường có những danh hiệu lạ lùng như : Giang hồ khách (Đỗ Phủ), Đông pha cư sĩ (Tổ đồng Pha)...

Không hưởng thụ cuộc đời - an nhàn không tồn tại đâu. Giai cấp phú hào đã mất đi cái tư cách hưởng thụ ấy mà ở hạ tầng người khinh rẻ giàu sang mới có. Ấy là sự phong phú của tâm hồn, cái lòng yêu thích cuộc đời mộc mạc, sự ghét cay ghét đắng những việc lợi lộc, đều là những điều cần thiết để làm cho sự nhàn cư có lạc thú. Cuộc đời khi nào cũng đem lại những niềm hoan lạc cho những ai quyết tâm tận hưởng nó.

Người nào chán đời là người không biết yêu đời một cách đầy đủ và vì thế cuộc sống của họ trở nên tầm thường và vô vị. Lão Tử thường bị người ta buộc tội là ghét đời; trái lại, tôi thiết tưởng rằng ông đã dạy ta xa lánh cuộc đời phủ hoa chính vì ông đã yêu đời một cách thâm thiết mà không muốn để cho cái nghệ thuật sống tôi bại thành một bần phạm sống tầm thường.

Vì ở đâu có lòng yêu là có lòng đố kỵ; một người yêu đời tha thiết khi nào cũng có ham muốn đòi hỏi nhàn hạ lý thú mà họ đã hưởng được. Họ sẽ phải bảo tồn lấy phẩm cách và sự cao cả là đặc tính thường thấy ở kẻ giang hồ.

Thì giờ dùng vào việc đi câu đối với họ cũng phải có tính cách thiêng liêng như trong khi làm việc, họ muốn cho nó trở thành một thứ thông thạo như của người Anh đối với thể thao. Họ phải tức bực khi nghe người nói đến những chứng khoán ở hội đánh quần, cũng như nhà bác học bị quấy rầy ở phòng thí nghiệm. Họ phải đếm những ngày xuân trôi qua mà lấy làm tiếc đã không đi dạo chơi nhiều hơn nữa, cũng như nhà doanh nghiệp phàn nàn không bán được hàng trong ngày.

THÙY VIỆT LÂN dịch



LÀM LẠI CUỘC ĐỜI

TRUYỆN DÀI THỜI THỂ của HÀ PHƯƠNG

XVI

CHƯA PHẢI THỂ

(7) TRÍCH TRONG HỒI KÝ của CHÀNG

Bị hạ tầng công tác rồi tổng đi... chính huấn là may đấy... Vì, với cái đá này, rồi chẳng mấy lúc nữa mà các « d.c. » sẽ thành toán nhau như... ngé ấy.

Mình lại tin thái độ của mình là đúng: thôi! Tiểu tư sản thì tiểu tư sản; công đội lòng gà làm gì cho thêm một trò cười.

Ngồi ngáy người ngấm ở P. ở ấy đơn ca, mình há miệng nuốt từng lời của o, giữa lúc tâm trí lẫn vẩn hình ảnh của N.S., của T.T. và của P. (lúc tiêm thuốc hay bắt mạch cho mình).

Trời sao mà hai bàn tay mới... chết người làm sao chứ! Cứ nuốt đi như nện, như đục lên ấy thôi. Mà sao các đốt mới tròn, mới dài làm sao chứ? Trông ngón tay trắng trên đây đờn hay vuốt trên băng bông, mình ngó ngón tay ấy mới chính là phỉm đàn « nó cứ rung lên thôi » và làn da ấy mới chính là băng bông hàn bó cho « thiên hạ bớt vết thương lòng ». Ngón tay gì mà cứ dài như là Vạn lý trường thành ấy, càng ngẫm nghĩa càng thấy như nình lao vào... Ngủ lỉnh của Cửu Thiên Huyền nữ vậy... Lại cặp mắt cứ như sao băng, sao sr, sao đổi ngôi... ấy thôi... Lại cái hơi thở... lại cái hơi... hơi da ngà « là phải. Mồ hôi của người ấy cũng thơm. Mình dễ thương rồi phải đổi cả Việt Nam tự điển đi mất vì mồ hôi ở nơi đây không hôi một tý tý nào cả... Thì đấy! người ta đứng hát ở trên sân khấu, mà dưới này, chung quanh vùng này cứ ngát tiếng lên thôi...

Ồ! lại cái tiếng nữa! Giọng hát của nàng làm mình sợ nhớ đến hai câu thơ của Nguyễn Bính:

Có suối nước trong tuần róc rách
Có hoa bên suối ngát đưa hương.

Đang rồi, tiếng hát của nàng lung linh róc rách như của giọng suối tự chốn riêng sâu vắng vọng tới. Giọng hát của nàng là giọng suối ngọc như tiếng ngát hương và làm ngát hương đời để dịu lòng người. Làm dịu lòng mình.

Cụ Nguyễn Du chưa nói gì hết! Văn chương Việt của mình chưa nói gì hết!

Có nghĩa lý gì, mấy vần thơ này:

« ... Khúc đầu Hán Sở chiến trường,
Nghe ra tiếng sắt, tiếng vàng chen nhau... »

Câu chưa nói được gì, bốn câu vì:

Trong như tiếng hạc bay qua,
Đục như nước suối mới sa nửa vời...
« Lúc khoan như gió thoảng ngoài,
Lúc mau sập như trời đổ mưa... »

Cả Thử Lữ, cũng còn « bất cập » với mấy bức sếu treo:

« Cao như thông vút, buồn như liễu...
Nước lặng. Mây Ngừng. Ta đứng yên... »

(Còn tiếp — Xem Đời Mới từ số 101)

THỂ MỚI PHẢI

TRÍCH TRONG NHẬT KÝ của NÀNG (7)

Thì đấy, tối hôm qua sáng trắng tỏ, trời lại đổi gió Nồm, khuya vẫn còn oi quá, mình mới ra sưởi định tắm, thể nào lại gặp ngay Bác sĩ đang « tâm hoa » — da nh từ của ông Kim Trọng tần thời — với... eo ôi! với chị phụ y tá Minh định rút lui thì chị ta « cứ thế » (nghĩa là... cứ thế!) chạy theo mình nắm tay lôi tuột xuống suối rồi « cứ thế » níu lấy mình chìm mình, nghịch mình... « như hai thằng con trai vậy » để cho B.S. cứ trở mặt ra mà lắc đầu quầy quậy, khiến cho « chị ta » té nước túi bụi làm cho B.S. phải rút lui... có trật tự...

Lúc không còn có... đàn ông nữa thì « chị ta » tự nhiên dầm ra bên lén, vớ lấy tấm khăn quàng vắt qua ngực rồi chạy lên bờ vừa khoác áo bờ lu vào mình vừa tâm sự:

— Nóng quá! mình cứ phải mặc bờ lu... trần suốt ngày! Thành thử suốt ngày các anh ấy gần mình... Thành thử không phải lần này là lần đầu có « chàng trai » theo dõi tắm chung... tắm cùng suối với mình... và cũng chẳng phải là lần thứ nhất có một Bác sĩ nhìn mình bằng một cặp mắt... gian đến thế... Nền quen đi, mình cứ phớt tỉnh, mặc cho các sự... tắm thì tắm... Nhưng chỉ khéo ghét mấy anh chàng đồng sự, đồng nghiệp... sao bao nhiêu năm mân mê, khâu vá cái xác thịt con người rồi mà còn thêm gì cái cảnh « trần » của bọn mình nữa? ăy thế mà cứ về về ngó em như B.S. lúc này là em... trị liệu... phải không chị?

Mình thờ thần ngó chị ta có lẽ bằng cặp mắt của B.S. chàng, mà sao mắt chị lại sáng ngời lên thế nhỉ? Trong một giây, hình ảnh cặp mắt « bác sĩ » của Hà và của bao nhiêu « chàng trai » khác nữa bỗng hiện hiện lên, rồi đến thân thể vạm vỡ hoặc sứt mẻ của họ cũng ngồn ngộn hoặc đầm đìa máu me, cứ dựng đứng lên trước cảnh hùng vĩ của suối, của rừng, của biên khu Tây Bắc, khiến cho... cho mình bất giác ôm chặt lấy chị ta mà thủ thủ:

— Tôi nhớ Hà Nội quá...

Rồi câu chuyện bắt đầu tấu lên những bản nhạc nhớ hê phở:

— Tôi cũng nhớ trường Sơ... Hà nội trường Sainte Marie, ấy mà. Trước kia, tôi học Sainte Marie, chị ạ... Nhưng, thôi! không được phép nhớ quá khứ! Các anh ấy phê bình cho mà chết! Các anh ấy đến kia kia!

Một số đọc. Vệ quốc quân — toàn đồng bào nhà gác cả. Thế là câu chuyện chuyển sang vấn đề... sân cạp. Nghe nói mà rừng mình!

— Rồi tối nay thì chị « kinh nghiệm bản thân ». Mà quả là thực thà là có như thế, ạ.



HO ! HO ! HO !

Thái Bình
Bồ Phế Tinh

Nhân hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bỏ phổi, nhuận phổi
gián hỏa, trừ đàm và trị các
chứng ho bất luận mới phát
hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều
Có bán khắp nơi

Nhà Thuốc
Thái-Bình-Dương
25, Rue des Artisans
CHOLON

BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »

Thuốc bỏ trẻ em

Chủ trị : Trẻ em
gốc ban chưa dứt,
thể chất yếu, eo uột,
thân hình tiêu tụy,
tỳ vị hư nhược, ăn
uống không tiêu,
thường đổ mồ hôi
đầu, bụng và trán
hăm hăm nóng, cam
tích v.v...

Bảo Nhi An



Hoàn-cầu Dược Phòng
99 Quai de Belgique — SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI

THUỐC HO

LA HỚN QUẢ TINH

CỦA ĐỨC LÂM SĨ

đặc biệt trị Phổi nam, sát trùng lao và
các chứng Ho phong, Ho gió, Ho lao.
Ho tợn, Ho súc huyết, Ho sản hậu công
hiệu cấp kỳ, giúp biết bao nhiều người
lành Phổi và khỏi Ho trở lại mạnh mẽ
như thường. Cam đoan kết quả.

Nhà thuốc ĐỨC LÂM SĨ
46 đường An Điền — CHOLON

Khắp đại lý tiệm thuốc Việt Hoa có bán



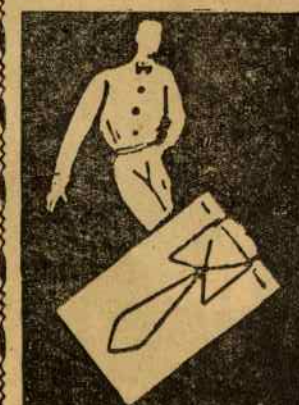
CHEMISE
MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái chemise
may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại
nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút. Col Indéfor-
mable Có nhiều hàng đẹp, nút Man-
chette và Cravate tuyệt



Sai lạc của Chủ Nghĩa Xã Hội

— (TIẾP THEO TRANG 43) —

là viên mãn. Không chộc chệch vào đâu được nữa! Nhất định là thế. Vì là luật Tất Nhiên cơ mà!

Có thể mới là đúng quan niệm biện chứng.

Tuy vậy, theo X.H.C.N. thì xã hội loài người lại có điểm này không giống xã hội muôn loài, nhất là loài... máy móc là: chỉ riêng loài người mới chia ra thành giai cấp thời. (Tại sao các loài khác lại không chia ra thành giai cấp? Cái đó chưa thấy X. H. C. N. bàn tới, song chắc là...) là vì riêng loài người tiến đến thời công nghiệp cực thịnh, sản phẩm tích lũy, nảy ra tư hữu tài sản, phát sinh ra lòng «vị kỷ» để ra tính bóc lột, nên mới thành giai cấp thống trị phong kiến từ sản và giai cấp bị trị nông nô vô sản. (Tại sao các thời khác lại không có? Thế ông Tú Trưỡng ở các bộ lạc nguyên thủy thuở xưa thì ở giai cấp thống trị hay bị trị? (Cái đó chưa thấy X.H.C.N. bàn luận rạch ròi, song chắc là...) là vì giai cấp thống trị thuở đó chưa thành... giai cấp (!). Tú trưỡng chưa có của riêng, nhưng chỉ có vô kể là vợ riêng, nhà riêng, mục súc riêng thôi vì tất cả bộ lạc là «của riêng» của bè lũ ông.

Và ông chủ tịch ở các Sở Viết cộng sản ngày nay thì ở giai cấp nào mà các ông cũng có vô số là «của riêng», được coi là của chung: vì đó là các ông quản trị dùm cho Nhân dân (thì ông không có giai cấp mà!) hơn thế, ông là đây đó chung của đoàn thể thì sự hưởng thụ của ông cũng là sự hưởng thụ chung; hay nói khác đi, là «dại diện», ông hưởng thụ dùm cho nhân dân.

Có thể mới là đúng quan điểm Nhân dân.

Tuy vậy, theo phe X.H.C.N. thì xã hội loài người xưa rầy do đám đông ra, mà, thiếu số thống trị đoạt lấy làm quyền quân độc, nên lịch sự loài người là cuộc trường kỳ đấu tranh giữa các thành phần xây dựng lên xã hội với các thành phần ăn bám vào xã hội. Như vậy là, vô hình dung, họ đã phủ nhận trước tiên là sự đồng nhất giữa xã hội loài người với xã hội muôn loài (tức là họ mâu thuẫn với đích ngay điều họ vừa chủ trương trên đây: Xã hội muôn loài, mặc dầu không có đấu tranh giai cấp, mà vẫn tiến triển tất nhiên như xã hội loài người!), sau là họ phủ nhận

giá trị của cá nhân (dù là cá nhân xuất chúng) ở trong việc an bài lịch sử.

Do đó họ nêu thành nguyên tắc: thiếu số bao giờ cũng phải phục tùng đa số; đoàn thể chỉ huy, cá nhân phụ trách.

Rút lại thì quan niệm lịch sử của họ là quan niệm: giai cấp tương tranh, đa số quyết định, thời thế tạo anh hùng.

Do đó mà tất nhiên là họ phải phỉnh phờ đa số (tức là Nhân dân) để bao vây các phần tử tinh anh, đi tới độ:

- a) San phẳng tài năng;
- b) Hạ thấp mức tiến bộ chung;
- c) Xử dụng vô khí của bạo lực (lấy thịt để người; cả vú lấp miệng em);
- d) Tôn Xã hội lên thành thần tượng;
- e) Xuyên tạc, nếu chưa phải là thủ tiêu, hạ tính Linh Động, Hiếu sinh và Hợp quần đi, biến chúng nhân thành cảnh khổ sai chung thân (lao động cưỡng), sống lấy được (hoạt động miễn cưỡng) và nó lệ bệ phái (thủ hân giai cấp mãn kiếp; Xã hội mới là sẽ thành ra của một Đảng, hai là bị chia rẽ liên miên).

Trên đây chỉ mới là hai tội, tuy lớn song vì chưa đụng chạm thẳng đến «thằng người» nên không mấy ai quan tâm triệt để đến. Bây giờ đến

3.— Tội khinh rẻ con người (le mépris de l'homme)

thì mới thực là nạn lớn cho cả X. H. C. N. lẫn cho nhân loại.

Vốn nhiệm tính chất Tiên thiên và Máy Móc, nên X. H. C. N. đặt con người ngang hàng với bất cứ một dụng cụ nào:

Con người là một phương tiện Không hơn, không kém.

Cứu cánh là xã hội:

Do đó, xã hội (là sự vật trừu tượng vô danh, vô trách nhiệm) toàn quyền xử dụng cá nhân (là sự vật cụ thể bằng xương bằng thịt, biết đau thương) đa số toàn quyền xử dụng thiểu số.

Do đó, bất cứ cá nhân nào cũng phải hoạt động như một dụng cụ, nghĩa là làm việc cho kỳ đến kiệt quệ, cho kỳ đến chết.

— Chết? Bỏ!

Vì, hoàn cảnh xã hội đã tạo ra con người, thì mất người này «tất nhiên» xã hội sẽ tạo ra người khác. Dù người đó là một Lénine, một Mao Trạch Đông, một Hồ Chí Minh. Thì

còn nói chỉ đến đám đông dân thường?

Do đó mới có chiến thuật «biên người»: Chết? Bỏ! Mà...

Do đó mới có các «trại tập trung» ở đây, giá trị con người bị hạ thấp hơn cả giá trị một cái đinh ốc, một con chuột, một... (xin lỗi) một cục phân.

Do đó, mới có thuyết Sùng bái Hành Động (mystique de l'action) vì Hành động là kết quả của Nguồn bản năng nhiều hơn là của hai Nguồn Lý Trí và Lương Tâm, nghĩa là liệt con người vào hàng thú vật.

Do đó mới có phương pháp Tuyên truyền ngu dân, đánh nguyên cớ vào Nguồn Bản Năng (vào cội Tiềm thức và Vô thức) của con người.

Do đó mới có chính sách làm cho nhân dân trở thành lớp người hoàn toàn cuồng tín, nhắm mắt tuân theo tiếng gọi của Bản Năng.

Như vậy thì,

ĐỀ KẾT LUẬN

thiên hạ tự hỏi:

Với một ý thức hệ đến như thế, liệu Xã Hội Chủ Nghĩa có giải phóng được nhân loại thoát vòng thối nát của Tư bản chủ nghĩa không? Lịch sử sẽ trả lời bằng thực tế.

H. V. P.

KỲ SAU:

Sai lạc về thực hành X. H. G. M.

ĐÔNG Y SĨ NGUYỄN MINH TRÚ đáng tin cậy

Một Lương Y trên 30 năm kinh nghiệm với nghề làm thuốc có giấy phép chứng nhận của Chánh phủ, và Cấp Bằng Việt Nam Y Học Hội:

Trị bệnh có bảo đảm

Chuyên trị: Các chứng bệnh nội thương, lao phổi, yếu tim, đau bao tử, suy thận, đau gan.

Về phụ nữ: Máu huyết, có thai ọa mửa, đau trắng trẻ tử cung, uống thuốc đổi máu da tươi nhuận, hoặc không sanh sản, cùng các chứng bệnh trẻ em.

Phòng chần mịch

số 88 đường Générale Moretand góc Arras bên xe đò Lục Tỉnh S.G.

Chú ý: Mỗi chúa nhựt có coi mạch cho toa giúp cho bệnh nhơn nghèo 5 người, không tin tiền đến lấy thẻ trước ngày thứ tư và thứ năm.

Cảnh Việt đáng yêu

(TIẾP THEO TRANG 48)

« Hôm qua tát nước đầu đình
Bỏ quên tấm áo trên cành hoa sen...
Em được cho chúng anh xin,
Hay là em để làm tin trong nhà.
Áo anh rách chỉ đường là,
Vợ con chưa có, mẹ già chưa khâu
Áo anh sắt chỉ đã lâu
Muốn mượn có ấy vào khâu cho cùng... »

Vì nếu đình đã là nơi giải quyết đời sống chính trị của dân làng thì đình cũng lại là chốn giải đáp mọi thắc mắc của nỗi lòng nhân dân: Kể đã biết bao khoe mắt đắm say «ghé nên trông đình»? Kể đã biết bao lời thề thốt nghẹn lại hay ừ lên khi cánh hoa sen hé nở ở trong khu đầm trước mái đình làng?

Hỏi ai?

Xưa thì thế. Còn nay?

— Nay thì, trải qua mười năm khói lửa, «mái đình mờ rêu phong kiến» đã ử ập biết bao nhiêu «giấc mộng huy hoàng dân chủ» với tiếng trẻ già đánh vần «chữ i, chữ tờ», với tiếng của chàng trai thời đại hô «Bước đều!» và thét «Muôn năm!», với đủ các thứ tiếng giang hồ tứ chiếng hò vang lời nguyện rửa của loài người đến bước cuồng vọng, với tiếng rít của súng trường, tiếng nắc của súng cối, tiếng khạc của liên thanh, tiếng thở hắt ra của những ai ai là chiến sĩ da trắng, da đen, da vàng, da đỏ...

Làm cho Mái đình Làng rung rung lay chuyển, rồi cùng chung số phận với bao Mái đình làng mà làm bia đỡ đạn, đỡ lựu đạn, đỡ tạc đạn cho biết bao nhiêu trang hào hiệp của đủ các màu da đã có dịp thả hồn phiêu lãng của mình vào bầu không khí âm u của Mái đình làng, cho tâm trí căng thẳng của mình loăng vào cái tịch mịch vô biên của Mái đình làng tắm ánh trăng suông bên cạnh bụi trúc xinh xinh đang tấu lên bản nhạc đượm màu cổ nội mây ngàn...

Nhạc rằng:

« Hôm qua gánh nước đầu đình...
Hôm nay... »
Súng nổ.
Nhạc ngừng.
Mái đình làng sụp đổ.
Bụi trúc xinh xinh vẫn mọc bên đình.

Thì... mai đây... bản nhạc đồng quê tắt vẫn còn tấu lên câu thơ mai mĩa của khách thất tình thuộc nòi bất khuất là nòi Việt Thường...
Mĩa rằng:

« Bao giờ rau dế làm đình,
Gỗ lim thái ghém thì mình lấy ta...!
Bao giờ trạch để ngọn đa,
Sáo dế dưới nước thì ta lấy mình! »

Mái đình... làng...
Và ngọn cây đa...
Và cành cây đại...
Ba hình ảnh tương phản:
Một thì xum xụp tổ giầu ăn dật tàm tối của người dân vui đầu dưới ánh đô hộ của đạo Lão, đạo Phật, đạo Nho.

Một thì vươn cong các góc cạnh dươn lên tổ giầu bay bướm, phóng túng của người dân cứng cổ chống lại bất cứ sự đè nén nào...

Một thì dăm ngang tua tủa tổ giầu ngang tàng phá tán của người dân luôn luôn ngang đầu... ngang ngành và ngang nhiên đón mọi ngọn gió ngược chiều...

Mái đình làng...
Và ngọn cây đa...
Và cành cây đại...
Ba hình ảnh vương vương...

B. T. T.

KỲ SAU:

Nhớ tiếng vông ban trưa.

ĐẠI BỒ KIM ĐIỀN

thuốc khoa học
Việt Nam

Bồ máu, cường lực,
bồtim, ăn ngon, ngủ dễ
tráng kiện thông minh

Phụ nữ nhất phương

thuốc nước ngọt

Trị bạch đới, tử cung,
kinh nguyệt không đều
đau lưng, đau bụng

V. V...

Nhà thuốc KIM ĐIỀN
361/1 Richaud prolongée
Saigon

Có bán khắp tiệm thuốc Hoa-Việt

Tôi làm trinh thám

(tiếp theo trang 25)

— Nhưag anh Việt nè... Tôi không hiểu tại sao anh biết tôi bắt con gà ấy.

— Thì anh nhìn lại trên lưng bàn tay mặt của anh xem?

Thằng Tèo sực nhớ ra, then thùng: Trên lưng bàn tay mặt của nó có dấu lông da rướm máu đã khô. Tôi bảo: — Sáng nay tinh cờ thấy tay anh, tôi đủ nghĩ cho anh đã bắt con gà nòi, bị nó «mò» phải tay. Tôi để ý xem thấy vết thương trên tay anh có hai khía gần bên nhau đúng là bị gà mổ rồi.

— Nhưng sao anh biết tôi đem bán nó trên tỉnh và bán cho ông Phó hai?

— Ô... cái đó là nhờ chiếc xe máy anh cỡi đó, như tôi đã nói với anh lúc ra đi. Tôi nghĩ anh bắt con gà, nhưng tôi biết anh không ăn thịt, cũng không dám nhốt ở nhà. Thế thì chắc là phải bán, mà bán trong làng ai mà chả biết là con gà của tôi. Phải bán trên tỉnh. Lên tỉnh thì chắc là đi xe máy, vì đường thì xa mà trời đã chiều hôm rồi. Tôi nghĩ ngay đến chiếc xe của chú anh. Thế là liền đó tôi đến chơi nhà chú anh để xem xét chiếc xe: kẻ lớp xe có dính sạn nho nhỏ lẫn với đất sét. Sạn nho nhỏ chỉ có con đường chính trên tỉnh là có thôi, còn đất sét thì chỉ ngổ hẻm vào xóm nhà ông Phó Hai mới có. Khi trưa này tôi lên tỉnh xem thì thấy y như đã đoán và trong xóm có con đường đắp đất sét ấy chỉ có một mình Ông Phó Hai là người hay chơi gà đá thôi. Hồi khéo đùa ở ông ta một câu nữa thì biết ông ta có mua gà đá tối hôm qua. Sau đó, tôi chỉ còn trở về, cổ rử anh đi xem đá «banh» và mọi sự xảy ra như anh đã biết.

— Ôi cha! anh hay quá, thôi từ nay tôi xin chữa.

Đ. T. T.

KỲ SAU:

NHÀ CHIẾT TỰ HUỲNH MINH

Tác giả Quyền Đời người trong nét bút

Mà quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ ký được cả ngàn bức thư của các giới gửi về xem và khen tặng.

Đám quẻ quyết nói thẳng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem đặc biệt 50 đồng gửi bằng bưu phiếu, hoặc đủ số tem 50đ, nội trong mười ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ ký.

Địa chỉ: 150/9 Frère Louis—SAIGON

Chú ý cần viết chữ và cho biết Nam hay Nữ, tuổi địa chỉ rõ rệt. Gởi giúp cho học sinh 30 đ.

TUẦN LỄ TRONG NƯỚC

(TIẾP THEO TRANG 4)

4 sinh viên hạ sĩ quan trừ bị. Toán này gồm 8.000 sinh viên hạ sĩ quan trừ bị, sẽ nhập ngũ ngày 15-6-54 tại các trường hay trung tâm huấn luyện địa phương.

Giáo sư Huard trao cho bộ tư lệnh V. M. 2 thông điệp của bộ tư lệnh Pháp

Giáo sư Huard lên Điện biên Phủ hôm 25-5 đã trao cho các đại biểu của Quân đội V. M. hai bức thông điệp của Bộ Tư lệnh Pháp.

Một bức thông điệp trả lời việc V. M. phản kháng vụ các máy bay « B. 26 » của Pháp nã lên thành đêm 23 rạng 24 Mai, xuống một nơi cách Đ. B. P. có 7 cây số, nghĩa là trong phạm vi khu vực của đường bán kính 10 cây số đã được trung lập hóa trong thời gian tấn công thương b'nh.

Bức thông điệp của Pháp nói rằng hiện bộ tư lệnh Pháp đang điều tra về vụ đó và đã nhắc lại cho các phi công nhớ chỉ thị là không được bay trên không phận khu vực trung lập.

Bức thông điệp thứ hai nói rằng đề nghị của Việt Minh sẽ « chữa lại sản bay cho các phi cơ Dakota có thể lên xuống được, nay coi như không cần thiết nữa vì việc tấn công thương binh bằng máy bay nhỏ đã gần xong. Bộ tư lệnh nói thêm rằng nếu thời tiết xấu, các phi cơ nhỏ và trực thăng không đi lại được giữa Điện Biên Phủ và Luang-Prabang thì bộ tư lệnh sẽ xem xét lại đề nghị của V. M.

Cô G. de Gallard đã về tới Hanoi tối thứ hai 24-5-54

Cô Geneviève de Gallard, nữ binh ở Điện biên Phủ đã về tới Hanoi hôm thứ hai 24-5-54 tại phi trường Bạch Mai hồi 8 giờ 20 tối. Cô có vẻ mạnh khỏe và vui vẻ.

Phóng viên nhiếp ảnh Mỹ R. Capa trúng mìn thiệt mạng

Nhà phóng viên nhiếp ảnh danh tiếng Robert Capa chụp ảnh phóng sự cho tạp chí Mỹ « Life » đã bị thiệt mạng ngày 25-5 vì trúng mìn trong vùng Thái Bình.

Tấn công quân trú phòng và thường dân Siem Pang

Thành phố và đồn Siem Pang đã tấn công ngày thứ bảy vừa qua. Quân trú phòng lui về tỉnh lỵ Stung Treng, nằm trên sông Cửu Long, cách Nam vang lối 300 cây số.

Viên phát ngôn của bộ tư lệnh tối cao Cao miên quả quyết rằng cuộc rút lui này nằm trong khuôn khổ của cánh dân quân mới mẻ của Cao miên. Mấy trận mưa đầu tiên đã làm cho cơ sở phòng thủ Siem Pang đã trở nên quá sơ sài và cũng không ích gì để quân đội phòng thủ một vùng hoàn toàn hoang vu. Hiện nay người ta chưa biết quân đội Việt Minh đã chiếm đồn Siem Pang vừa bị bỏ hay chưa.

Thông cáo của Phật Giáo Hoà Hảo

Trong lúc gần đây, có vài tờ báo đăng tin rằng Trung tướng Trần văn Soái, Tổng tư lệnh Quân đội P.G.H.H., cùng đoàn tùy tùng đại diện đoàn thể Phật Giáo Hoà Hảo đã lên đường đi hội nghị Genève.

Chúng tôi nhận thấy tin tức ấy hoàn toàn thất thiệt, nên có phận sự hiệu chỉnh lại.

Công chức ngạch quốc gia đã chánh thức lên lương

Đức Quốc trưởng vừa phê chuẩn tại Ba Lê Sắc lệnh số 28 N.V. ngày 8 tháng 5 d.l. 1954 ban hành chế độ mới về lương bổng và phụ cấp, kể từ ngày mùng 1 tháng giêng d.l. 1954, cho toàn thể công chức Việt Nam hay Việt Nam có quốc tịch Pháp các ngạch thường hữu, kể cả ngạch Thâm phán và các ngạch Âu.

Một Thống chế không quân Anh sang Đ. D.

Thống chế không quân Anh, Sir Clifford Sanderson, tư lệnh không lực Anh ở Viễn đông sẽ đáp phi cơ rời khỏi Singapour để đi Hanoi hội đàm với những nhà chức trách quân sự Pháp và Việt nam.

Thủ tướng Churchill

(tiếp theo trang 15)

minh Trung Mông kỷ ngày tháng 10-1952.

Hiệp ước Liên minh này có tính cách chống Mạc Tư Khoa hơn là Hoa Thịnh Đốn. Vì đây ông Lamb (hiện thời ở Berne) đã mời ông Isedenbal ngoại trưởng Mông Cổ cũng như ngày nay Chu ân Lai ở hội nghị Genève chắc chúng ta lấy làm lạ là ngày nay nhiều người ở quần đảo Anh Cát Lợi đã trở thành Mông Cổ, đây là cả một vấn đề chính trị.

Mông Cổ là mạch máu liên lạc giữa Nga Hoa, nên nó đã gây ra một trạng thái căng thẳng giữa Bắc Kinh và Mạc tư khoa.

Vì vậy Mỹ không gây được ảnh hưởng ở Mông Cổ và không đặt nổi đại diện ở Ulan Bator kinh đô Mông Cổ.

Đề kết luận vị trí của Anh ở Á châu rất là quan trọng hầu như không xê dịch được.

GUY BESSAC
(Dimanche Matin 9-5-54)

TRANG 42

7 ngày Quốc tế

(tiếp theo trang 3)

Phái đoàn nhân sĩ Pháp tiếp xúc với các đại diện V.M. T.C. Ấn Độ

— Một phái đoàn gồm có giáo sĩ Rose, Giáo sư Marcel Ner, cựu Giám đốc Học chánh ở Đ. D., ông Jean Rous, trong báo « Franc Tireur », và ông J. Manet, trong báo « Jeune République » cùng với một đại diện của Ủy hội « điều giải chiến tranh ở Việt Nam » đã tới Genève vào sáng hôm thứ hai và đã được các ông Phan Anh, Tổng trưởng kỹ nghệ thương mại Việt Minh, Hoàng Hoa, phát ngôn viên của phái đoàn Trung Hoa và Krishna Menon, cựu đại biểu Ấn Độ tại Liên hiệp quốc tiếp kiến.

Phái đoàn này đã trao cho các nhân vật trên này một kiến nghị yên cầu ngưng bắn ở Đ. D. và phân phối mọi cuộc quốc tế hóa chiến tranh.

Hội Hồng Thập Tự can thiệp để đình chiến ở Đ. D.

Trong một cuộc phỏng vấn của « Friheten » bà Amrit Kaur, Tổng trưởng bộ Y tế Ấn Độ kiêm đại biểu tại hội nghị quốc tế Hồng thập tự đang nhóm ở Oslo đã tuyên bố rằng :

« Tôi sẽ can thiệp trong cuộc thảo luận nghị hoà để đề nghị cho Hội Hồng thập tự yêu cầu một cuộc đình chiến vô điều kiện ở Đông dương để có thể tấn công các thương binh, như tôi từng đề nghị như thế về vụ Triều tiên ».

Phái đoàn Ely báo cáo

Sau khi về đến Pháp, Đại tướng Ely, Salon và Pelissier liền tới tiếp xúc với Thủ tướng Laniel để báo cáo về kết quả cuộc hành trình sang Đông Dương của 3 ông.

Thượng hội đồng phòng thủ Pháp nhóm họp để nghe phái đoàn Ely phúc trình công việc

Thái độ Ai Cập

— Chánh phủ Ai cập vừa bác bỏ đơn của Mỹ yêu cầu Ai cập cho phép phi cơ Mỹ bay ngang qua lãnh thổ Ai Cập. Các phi cơ ấy sẽ chuyên chở súng ống, đạn dược và binh sĩ sang Đ. D.

Chánh phủ Ai Cập tuyên bố muốn giữ thái độ trung lập trong chiến tranh Đông dương nên không thể cho phép phi cơ Mỹ chuyên chở quân dụng bay ngang lãnh thổ Ai cập để sang Đông dương.

GIỚI THIỆU SÁCH BẢO MỜI

— Chúng tôi vừa mới nhận được : **KHÚC CA THƠ ẤU** của Thy Thy Tống Ngọc do nhà xuất bản Cường Thịnh và tác giả gửi tặng.

KHÚC CA THƠ ẤU gồm những bài thơ tươi vui nhí nhảnh bổ ích cho các em. Bìa mẫu do họa sĩ Phạm Khanh và tác giả trình bày.

Giá bán 15 đồng.
Xin có lời cảm ơn tác giả và trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc thân mến.

— **TỜ VIỆT KIỀU** cơ quan Thông tin nghị luận ra hàng ngày ở Phnom Penh chủ nhiệm Phan Vinh Tông và chủ bút Hữu Xuân vừa được phép lưu hành về thủ đô V.N. vào ngày thứ ba 24-5-54.

Xin giới thiệu cùng bạn đọc và chúc bạn đồng nghiệp thành công trên bước đường ngôn luận.

ĐỜI MỚI

Giá bảo ĐỜI MỚI

dài hạn ở Nam Việt và Quân nhân (cả tiền cước phí)

1 tháng...	20\$
3 tháng...	60
6 tháng...	120
1 năm....	240

Bưu phiếu xin đề tên :
ông TRÁC - ANH
Hộp thư 353—SAIGON

Nhị Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay nhưэт
47, rue Canton-Cholon

NHÀ LÀM NỆM

LIÊN SƠN

được nhiều thợ chuyên môn
đảm nhận :

Nệm giường—nệm divan—nệm ghế và các thứ nệm kiểu mới

Nhận nệm cũ làm lại mới, giá thật rẻ.
Có giá riêng : cho các anh em binh sĩ đường đường—học đường—nhà bảo sanh và các nhà đóng giường—ở xa gởi đến tận nhà.

41 đường Phan thanh Giản (ngã sáu)
SAIGON



MỘT GÓI THUỐC HÀO HẠNG

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon—Điện thoại số 21.133

Linh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

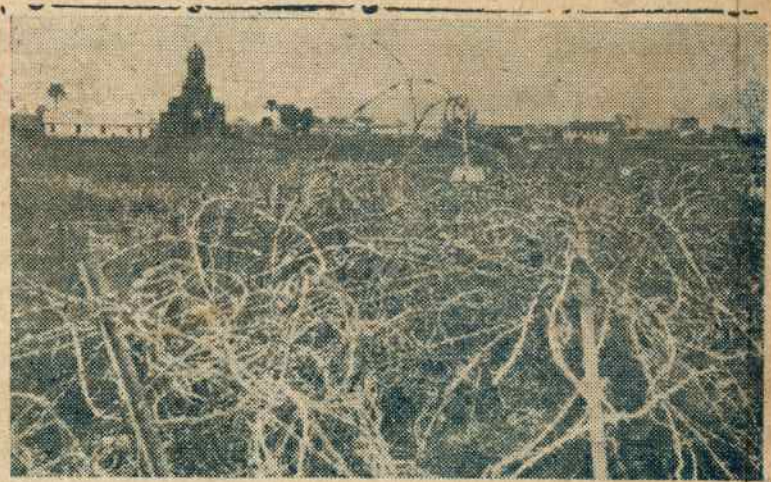
52-59 đường Jaccareo—CHOLON

Có nhiều món giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

TỪ ĐÔNG DƯƠNG



3 thượng tướng Pháp: Salan, Ely, Pélissier sau cuộc hành trình ở Đông dương nay đã trở về Pháp



Đây Phù Lý, vài cuội: khởi công của V. M. đã bắt đầu khai diễn vào vùng trên đây



Việc tản cư thương binh ở Đ ền biên phủ vẫn tiếp tục tuy gặp vài điều trở ngại



Cô Geneviève de Galard, được Việt Minh phóng thích đã trở về Hanoi



QUA GENÈVE



Ngoại trưởng Bidault, sau khi nghe bài diễn văn của ngoại trưởng Molotov



Ở Genève Ngoại trưởng V. N. ông Nguyễn quốc Định dậy lúc 6 giờ để lo công việc



Trưởng đoàn Việt Minh, ông Phạm văn Đồng ngồi trong chiếc xe Zim của Nga

